

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

HỒ SƠ

**DỰ KIẾN ĐẶT TÊN VÀ ĐIỀU CHỈNH ĐỘ DÀI MỘT SỐ
ĐƯỜNG, PHỐ VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI NĂM 2018**
(Tài liệu phục vụ họp Hội đồng nhân dân Thành phố)

Hà Nội, tháng 12/2018

MỤC LỤC

HỒ SƠ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN VÀ ĐIỀU CHỈNH ĐỘ DÀI MỘT SỐ ĐƯỜNG, PHỐ VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI NĂM 2018

1. Tờ trình số 169/TTr-UBND ngày 14/11/2018 của UBND Thành phố Hà Nội về việc đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố trên địa bàn Thành phố Hà Nội.
2. Mục lục và Hồ sơ dự kiến đề nghị đặt tên và điều chỉnh độ dài của 48 đường, phố và CTCC.
3. Nghị quyết của HĐND Thành phố Hà Nội kỳ họp thứ 4 khóa XV (tháng 7/2017) về việc đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố trên địa bàn Thành phố Hà Nội (*Dự thảo*).
4. Quyết định của UBND thành phố Hà Nội về việc đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố trên địa bàn Thành phố Hà Nội (*Dự thảo*).
5. Báo cáo số 305/BC-STP ngày 19/10/2018 của Sở tư pháp.
6. Công văn số 4971/BVHTTDL-DSVH ngày 31/10/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
7. Tờ trình số 511-TTr/BCS của Ban Cán sự UBND Thành phố Hà Nội.
8. Công văn số 635/HĐND-VP ngày 09/11/2018 của Văn phòng Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Số: 469/TTr-UBND

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2018

TỜ TRÌNH

**Về việc đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố
và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2018**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Thực hiện Chương trình xây dựng Nghị quyết năm 2018 và Chương trình kỳ họp thứ 7, HĐND Thành phố khóa XV, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố kỳ họp thứ 7 xem xét thông qua Nghị quyết về việc đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2018, với những nội dung cụ thể như sau:

I. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Từ tháng 02/2018, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Văn hoá và Thể thao thực hiện các bước:

- Xây dựng Kế hoạch số 61/KH-SVHTT ngày 13/02/2018 về việc đặt tên và điều chỉnh độ dài đường, phố và công trình công cộng (CTCC) trên địa bàn thành phố năm 2018.

- Có văn bản gửi UBND các quận, huyện, thị xã đề xuất danh sách các công trình công cộng, các đường, phố mới cần đặt tên, đổi tên và điều chỉnh độ dài trong năm 2018.

- Nghiên cứu trả lời đơn thư, công văn đề nghị đặt tên đường, phố, các công trình công cộng của các cơ quan Bộ, ngành và một số dòng họ, cá nhân đề nghị.

- Tổ chức đoàn khảo sát liên Sở (Văn hoá và Thể thao, Giao thông vận tải, Quy hoạch - Kiến trúc, Xây dựng, Tài nguyên Môi trường) phối hợp các Phòng chức năng của quận, huyện, thị xã để khảo sát thực tế, sau đó thống nhất danh sách và lập hồ sơ các đường, phố cần đặt tên và điều chỉnh độ dài để xin ý kiến các cấp.

- Tổ chức các phiên họp của Hội đồng tư vấn đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng trên địa bàn Thành phố. Xin ý kiến về phương án dự kiến đặt tên một số danh nhân tiêu biểu, có đóng góp xuất sắc cho đất nước.

- UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức lấy ý kiến nhân dân, có văn bản thống nhất đồng trình các tuyến đường, phố đề nghị đặt tên và điều chỉnh độ dài năm 2018.

Trong quá trình thực hiện các bước trên, Sở Văn hoá và Thể thao đều xin ý kiến các cơ quan chức năng góp ý kiến và Sở Tư pháp thẩm định về dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố.

- Hoàn thiện hồ sơ trình UBND Thành phố, lấy ý kiến thỏa thuận của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, các Bộ, ban, ngành liên quan; Xin ý kiến các Ban của HĐND Thành phố và trình tập thể UBND Thành phố tại cuộc họp ngày 25/10/2018; Báo cáo xin ý kiến Thường trực Thành ủy tại Tờ trình số 511-TTr/BCS ngày 03/11/2018; Đã tiếp thu, hoàn thiện Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, trình HĐND Thành phố.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
- Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội.
- Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) Hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ;
- Căn cứ Quyết định số 207/2006/QĐ-UBND ngày 27/11/2006 của UBND Thành phố về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội;
- Căn cứ Quyết định số 10/2015/QĐ-UBND ngày 27/4/2015 của UBND Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 207/2006/QĐ-UBND ngày 27/11/2006 của UBND Thành phố ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội.
- Căn cứ việc phát triển hệ thống các tuyến đường giao thông, nhu cầu thực tế của nhân dân và đề nghị của UBND quận, huyện, thị xã trên địa bàn Thành phố.

III. TÓM TẮT NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT

Nghị quyết về đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2018 gồm: 42 đường, phố đề nghị đặt tên mới; 05 đường, phố điều chỉnh độ dài và 01 công trình công cộng của 17 quận, huyện. Cụ thể như sau:

Điều 1. Đặt tên 42 tuyến đường, phố mới

1. Đường Tân Dân (quận Bắc Từ Liêm): Cho đoạn từ ngã tư giao cuối đường Kỳ Vũ, cạnh Trung tâm văn hóa phường Thượng Cát, đến ngã ba giao đường đi xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, cạnh cầu Ngọc Trúc.

Dài: 873m; rộng: 8,5-9,5m.

2. Phố Nguyễn Đình Tư (quận Bắc Từ Liêm): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Viên, đường Đức Thắng và Cổ Nhuế, đến ngã ba giao ngõ 132 đường Phạm Văn Đồng.

Dài: 700m; rộng: 40m.

3. Phố Tôn Quang Phiệt (quận Bắc Từ Liêm): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Phạm Văn Đồng tại số 641-đôi diện công chính Khu đô thị Gelexinco, đến ngã ba tại tòa Chung cư CT3B Khu đô thị Nam Cường.

Dài: 550m; rộng: 25m.

4. Phố Khúc Thừa Dụ (quận Cầu Giấy): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Cầu Giấy tại số 299, đến ngã ba giao cắt phố Thành Thái tại điểm đối diện công viên Cầu Giấy.

Dài: 675m; rộng: 25m.

5. Phố Tú Mỡ (quận Cầu Giấy): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Mạc Thái Tông tại ô đất C12, đến ngã ba giao cắt đường Phạm Hùng cạnh Siêu thị BigC.

Dài: 900m; rộng: 21m.

6. Phố Nguyễn Quốc Trị (quận Cầu Giấy): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Nguyễn Chánh, đến đường cạnh ô đất C2-C4 Khu đô thị Nam Trung Yên.

Dài: 1.240m; rộng: 17,5m.

7. Phố Tam Khương (quận Đống Đa): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Tôn Thất Tùng tại số nhà 10, đến ngã ba giao cắt phố Khương Thượng tại số nhà 139.

Dài: 710m; rộng: 17,5m.

8. Phố Trung Phụng (quận Đống Đa): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt phố Nam Đồng và Xã Đàn tại số 360 Xã Đàn, đến ngã ba giao cắt ngõ Công Tráng.

Dài: 500m; rộng: 16,5m.

9. Phố Nguyễn Ngọc Doãn (quận Đống Đa): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Phạm Ngọc Thạch tại số nhà 80-82, đến ngã tư giao cắt phố Đặng Văn Ngữ, Hồ Đắc Di tại số nhà 1.

Dài: 600m; rộng: 14m.

10. Phố Hà Cầu (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt phố Lê Hồng Phong và phố dự kiến đặt tên Cầu Đơ, đến ngã tư giao cắt phố dự kiến đặt tên Văn Khê.

Dài: 780m; rộng 14,5-34m.

11. Phố Cầu Đơ (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Quang Trung tại điểm đối diện Nhà thi đấu Hà Đông, đến dự án Khu công viên thể thao - cây xanh Hà Đông.

Dài: 635m; rộng: 36m.

12. Phố Phúc La (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Cầu Bươu tại cổng chào Khu đô thị Xa La, đến ngã ba giao cắt đường vành đai 3 đi Khu đô thị Thanh Hà và phố dự kiến đặt tên Văn Khê.

Dài: 1500m; rộng: 33m.

13. Phố Văn Khê (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt đường Quang Trung và Lê Trọng Tấn, đến ngã ba giao cắt đường vành đai 3 đi Khu đô thị Thanh Hà và phố dự kiến đặt tên Phúc La.

Dài: 2.750m; rộng: 42m.

14. Phố Nguyễn Thanh Bình (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt phố Tố Hữu, đường Vạn Phúc và Đại Mỗ, đến ngã tư giao cắt đường Lê Trọng Tấn.

Dài: 2.350m; rộng: 40m.

15. Đường Vũ Văn Cẩn (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Vạn Phúc tại số 134, đến ngã ba giao cắt ngõ 77 phố Lụa.

Dài: 550m, rộng: 9,5m.

16. Phố Vũ Trọng Khánh (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Trần Phú tại điểm đối diện trụ sở 2 Công an thành phố Hà Nội, đến ngã ba giao cắt phố Tố Hữu.

Dài: 1.210m; rộng: 36m.

17. Phố Dương Lâm (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt với đường Nguyễn Khuyến tại chung cư CT3A, đến trường Trung học cơ sở Văn Quán.

Dài 730m; rộng 13-17m.

18. Phố Ngô Đình Mẫn (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Lê Trọng Tấn, đến đoạn giao phố Lý Tự Trọng, cạnh sân bóng La Khê và di tích Bia Bà.

Dài: 600m; rộng 8m.

19. Phố Chùa Quỳnh (quận Hà Bà Trưng): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Thanh Nhân tại số 73-75, đến ngã tư giao cắt phố Hồng Mai tại số nhà 77.

Dài: 1.000m; rộng: 7-13m.

20. Phố Tân Khai (quận Hoàng Mai): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Lĩnh Nam tại số 107, đến ngã ba giao cắt phố Dương Văn Bé.

Dài: 1.035m; rộng: 13,5-21,5m.

21. Phố Trịnh Đình Cửu (quận Hoàng Mai): Cho đường bờ phải sông Lừ, đoạn từ ngã tư giao cắt phố Lê Trọng Tấn và phố Nguyễn Lân, đến đoạn giao cuối phố Trần Hòa.

Dài: 2.500m; rộng: 9,5-11,5.

22. Phố Hồng Tiến (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Nguyễn Văn Cừ tại số nhà 192, đến ngã năm giao đường Cổ Linh, Bát Khối, Lâm Du.

Dài: 1.565m; rộng: 38-42.

23. Đường Nam Đuống (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Lý Sơn tại chân cầu Đông Trù, đến ngã ba giao cắt đường Ngô Gia Tự tại chân Cầu Đuống.

Dài: 3.108m; rộng: 13,5-17,5m.

24. Phố Hoàng Thế Thiện (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Chu Huy Mân tại điểm đối diện vườn hoa Phúc Đồng, đến ngã ba giao cắt phố Sài Đồng tại số nhà 85.

Dài: 816m; rộng: 8-12m.

25. Phố Trịnh Văn Bô (quận Nam Từ Liêm): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt phố Nguyễn Văn Giáp và đoạn tiếp nối phố Trần Hữu Dực đến chân cầu vượt phường Xuân Phương.

Dài: 900m; rộng: 50m.

26. Phố Hoàng Trọng Mậu (quận Nam Từ Liêm): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Mễ Trì, đến ngã ba giao cắt ngõ 178 đường Đình Thôn tại Bảo tàng Hậu cần.

Dài: 580m; rộng: 26m.

27. Phố Đồng Cổ (quận Tây Hồ): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt phố Thụy Khuê tại điểm đối diện số nhà 284, đến Cổng sau chợ Bưởi.

Dài: 1.350m; rộng: 7-9m.

28. Phố Bùi Trang Chước (quận Tây Hồ): Cho đoạn từ ngã ba giao phố Phú Xá tại sân chơi tổ dân phố số 9 Phú Thượng, đến ngã ba giao cắt phố Phú Gia tại trường Trung học cơ sở Phú Thượng.

Dài: 470m; rộng: 12m.

29. Phố Vũ Miên (quận Tây Hồ): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Yên Hoa tại cổng chào Khu dân cư số 4, đến cuối khu đất đình Yên Phụ.

Dài: 1.000m; rộng: 7-9m.

30. Đường Chùa Cao (huyện Ba Vì): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Quảng Oai tại trụ sở Công ty điện lực Ba Vì đến chân chùa Cao.

Dài: 550m; rộng: 7-9m.

31. Đường Gò Sóc (huyện Ba Vì): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Quảng Oai tại trụ sở phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Ba Vì, đến cầu Cao Nhang.

Dài: 620m; rộng: 10-12m.

32. Đường Vân Trai (huyện Ba Vì): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Quảng Oai tại số nhà 588, đến giáp đường đi thôn Kim Bí, xã Tiên Phong.

Dài: 800m; rộng: 5-5,5m.

33. Đường Tân Hội (huyện Đan Phượng): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường đi xã Hạ Mỗ, Liên Hồng, cạnh Bệnh viện Đa khoa huyện Đan Phượng, đến ngã tư giao cắt đường đi xã Liên Hà.

Dài: 2.500m; rộng: 18m.

34. Phố Chính Trung (huyện Gia Lâm): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Nguyễn Mậu Tài, đến ngã ba giao cắt ngõ 237 phố Ngô Xuân Quảng.

Dài: 500m; rộng: 11,5m- 13,5.

35. Phố Cửu Việt (huyện Gia Lâm): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Nguyễn Mậu Tài, đến ngã ba giao cắt ngõ 333 phố Ngô Xuân Quảng.

Dài: 750m; rộng: 16,5-20,5.

36. Đường Phủ Quốc (huyện Quốc Oai): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đại lộ Thăng Long tại chân cầu vượt Hoàng Xá, đến ngã ba giao cắt đường tỉnh lộ 421B đi Thạch Thán - Cấn Hữu.

Dài: 4.340m; rộng: 42m.

37. Đường Ngô Chi Lan (huyện Sóc Sơn): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt đường Núi Đồi tại trụ sở Công an huyện, đến ngã ba đường vào trường Cao đẳng An ninh nhân dân 1.

Dài: 1.340m; rộng 11-13m.

38. Đường Thanh Liệt (huyện Thanh Trì): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Nghiêm Xuân Yêm tại trụ sở Trung tâm huấn luyện và thi đấu Bộ Công an, đến ngã ba giao cắt đường đi phường Kim Giang, khu đô thị Xa La.

Dài: 1.600m; rộng: 21-29m.

39. Đường Nguyễn Bặc (huyện Thanh Trì): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Ngọc Hồi tại số 405, đến ngã tư giao cắt đường dự kiến đặt tên Nguyễn Bò tại cầu Tứ Hiệp.

Dài: 1.146m; rộng: 22m.

40. Đường Nguyễn Bò (huyện Thanh Trì): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Ngọc Hồi tại cầu Văn Điển, đến ngã ba tiếp giáp đường gom cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ tại bệnh viện Nội tiết Trung ương.

Dài: 846m; rộng: 25,5m.

41. Đường Trần Lư (huyện Thường Tín): Cho đoạn từ Km191+250 Quốc lộ 1A, đến ngã ba giao đường dự kiến đặt tên Hùng Nguyên tại ga Thường Tín.

Dài: 678m; rộng: 14m.

42. Đường Hùng Nguyên (huyện Thường Tín): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường dự kiến đặt tên Trần Lư tại Ga Thường Tín, đến hết địa phận Thị trấn Thường Tín tại ngã ba giao cắt đường đi xã Hà Hồi.

Dài: 874m; 14m.

Điều 2. Điều chỉnh độ dài 05 tuyến đường, phố sau đây:

1. Đường Nguyễn Văn Huyền (quận Cầu Giấy): Cho đoạn từ cuối đường Nguyễn Văn Huyền đến ngã ba giao cắt đường Cầu Giấy tại số nhà 221.

Dài: 556m; rộng: 50m.

2. Phố Nguyễn Đình Chiểu (quận Hai Bà Trưng): Cho đoạn từ cuối phố Nguyễn Đình Chiểu, đến ngã ba giao cắt đường Đại Cồ Việt tại công viên Thống Nhất.

Dài: 650m; rộng: 7,5m

3. Phố Trần Hữu Dực (quận Nam Từ Liêm): Cho đoạn từ điểm cuối phố Trần Hữu Dực (tại cung điện kinh Hà Nội), đến ngã tư giao phố Nguyễn Văn Giáp tại cầu sông Nhuệ.

Dài: 300m; rộng: 50m.

4. Phố Đặng Thai Mai (quận Tây Hồ): Cho đoạn từ cuối phố Đặng Thai Mai, đến đoạn cuối khu đất Văn phòng Trung ương Đảng, giao cắt phố Quảng An tại số 139.

Dài: 450m; rộng: 10m.

5. Phố Nguyễn Mậu Tài (huyện Gia Lâm): Cho đoạn từ cuối phố Nguyễn Mậu Tài, đến ngã ba đường vào tổ dân phố Kiên Thành.

Dài: 350m; rộng: 22m.

Điều 3. Đặt tên 01 công trình công cộng sau đây:

Công viên Thanh Xuân (quận Thanh Xuân): Cho khu vực đất đã quy hoạch và xây dựng công viên thuộc phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân và phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy. Phía Tây bắc giáp phố Hoàng Ngân và Trần Duy Hưng; phía Đông bắc giáp đường Hoàng Minh Giám; phía Tây nam giáp đường Khuất Duy Tiến và đường Vành đai 3 trên cao; phía Đông nam giáp đường Lê Văn Lương

Diện tích: 132.356m².

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Giao UBND Thành phố tổ chức thực hiện việc phân định ranh giới, gắn biển tên đường, phố và tuyên truyền để nhân dân hiểu ý nghĩa của 42 đường, phố, 01 công trình công cộng mới được đặt tên và 05 đường, phố điều chỉnh độ dài theo Nghị quyết này.

UBND Thành phố kính trình HĐND Thành phố khoá XV kỳ họp thứ 7 xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đồng chí Bí thư Thành ủy;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Các Đại biểu HĐND Thành phố;
- Ban Pháp chế, VH-XH (HĐND TP);
- Văn phòng: TU, HĐND Thành phố;
- Các Sở: VH-TT, GTVT, TNMT, QHKT, XD, T
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- KGVX, ĐT, KT, NC, TKBT, TH;
- Lưu: VT, KGVXTh.

(186)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



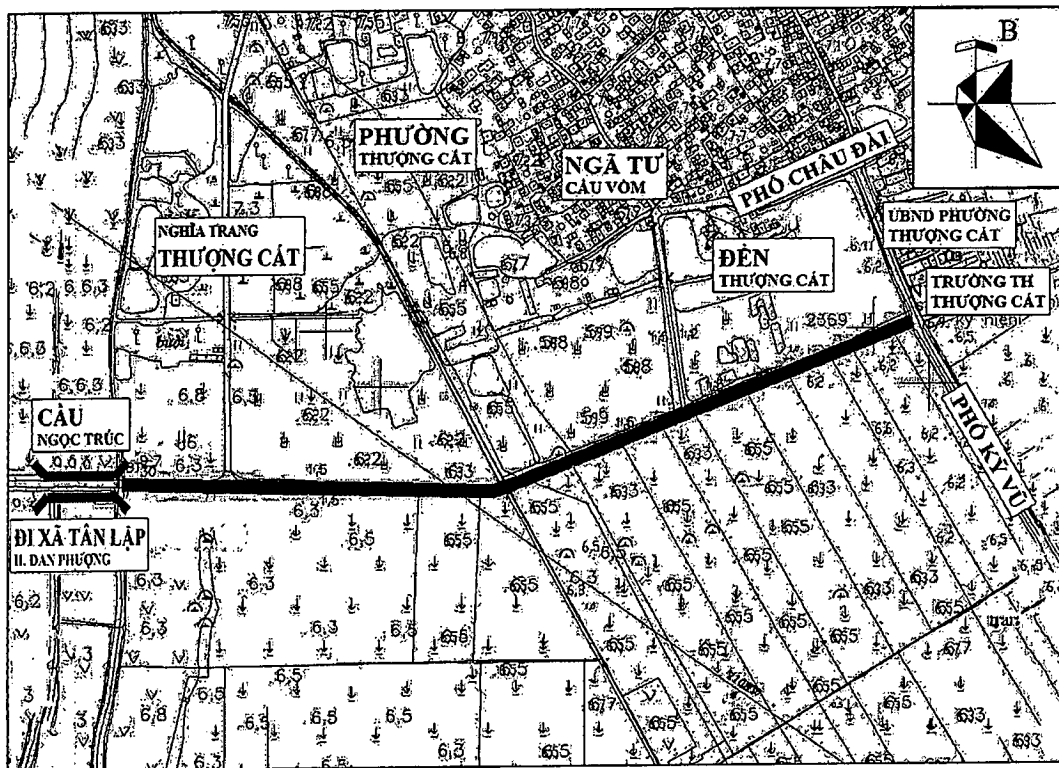
Nguyễn Đức Chung

MỤC LỤC
HỒ SƠ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN VÀ ĐIỀU CHỈNH ĐỘ DÀI
MỘT SỐ ĐƯỜNG, PHỐ VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI NĂM 2018

MỤC	QUẬN, HUYỆN	TÊN ĐƯỜNG, PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN		Trang
		Danh nhân	Địa danh, dạng tên khác	
I	CÁC TUYÊN DỰ KIẾN ĐẶT TÊN (42 đường, phố)			
1	Q. BẮC TỪ LIÊM (03 đường, phố)		Đ. Tân Dân	1
		P. Nguyễn Đình Tứ		2
		P. Tôn Quang Phiệt		3
2	Q. CẦU GIẤY (03 phố)	P. Khúc Thừa Dụ		4
		P. Tú Mỡ		5
		P. Nguyễn Quốc Trị		6
3	Q. ĐÔNG ĐA (03 phố)		P. Tam Khương	7
			P. Trung Phụng	8
		P. Nguyễn Ngọc Doãn		9
4	Q. HÀ ĐÔNG (09 đường, phố)		P. Hà Cầu	10
			P. Cầu Đơ	11
			P. Phúc La	12
			P. Văn Khê	13
		P. Nguyễn Thanh Bình		14
		Đ. Vũ Văn Cẩn		15
		P. Vũ Trọng Khánh		16
		P. Dương Lâm		17
		P. Ngô Đình Mẫn		18
5	Q. HAI BÀ TRUNG (01 phố)		P. Chùa Quỳnh	19
6	Q. HOÀNG MAI (02 phố)		P. Tân Khai	20
		P. Trịnh Đình Cửu		21
7	Q. LONG BIÊN (03 đường, phố)		P. Hồng Tiến	22
			Đ. Nam Đường	23
		P. Hoàng Thế Thiện		24
8	Q. NAM TỪ LIÊM (02 phố)	P. Trịnh Văn Bô		25
		P. Hoàng Trọng Mậu		26
9	Q. TÂY HỒ (03 phố)		P. Đồng Cổ	27
		P. Bùi Trang Chước		28
		P. Vũ Miên		29
10	H. BA VÌ (03 đường)		Đ. Chùa Cao	30
			Đ. Gò Sóc	31
			Đ. Văn Trai	32
11	H. ĐAN PHƯỢNG (01 đường)		Đ. Tân Hội	33

MỤC	QUẬN, HUYỆN	TÊN ĐƯỜNG, PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN		Trang
		Danh nhân	Địa danh, dạng tên khác	
12	H. GIA LÂM (02 đường, phố)		P. Chính Trung	34
			P. Cửu Việt	35
13	H. QUỐC OAI (01 đường)		Đ. Phủ Quốc	36
14	H. SÓC SƠN (01 đường)	Đ. Ngô Chi Lan		37
15	H. THANH TRÌ (03 đường)		Đ. Thanh Liệt	38
		Đ. Nguyễn Bặc		39
		Đ. Nguyễn Bồ		40
16	H. THƯỜNG TÍN (02 đường)	Đ. Trần Lư		41
		Đ. Hùng Nguyên		42
II	CÁC TUYẾN DỰ KIẾN ĐIỀU CHỈNH ĐỘ DÀI (05 đường, phố)			
1	Q. CẦU GIẤY (01 đường)	Đ. Nguyễn Văn Huyền		43
2	Q. HAI BÀ TRUNG (01 phố)	P. Nguyễn Đình Chiểu		44
3	Q. NAM TỪ LIÊM (01 phố)	P. Trần Hữu Dục		45
4	Q. TÂY HỒ (01 phố)	P. Đặng Thai Mai		46
5	H. GIA LÂM (01 phố)	P. Nguyễn Mậu Tài		47
III	CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG DỰ KIẾN ĐẶT TÊN (01 công trình)			
1	Q. THANH XUÂN (01 công trình)		Công viên Thanh Xuân	48

Q. BẮC TỪ LIÊM



GHI CHÚ:

———— TUYẾN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: ĐƯỜNG TÂN DÂN

Cho đoạn từ ngã tư giao cuối đường Kỳ Vũ, cạnh Trung tâm Văn hóa phường Thượng Cát, UBND phường Thượng Cát, đến ngã ba giao đường đi xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, cạnh cầu Ngọc Trúc.

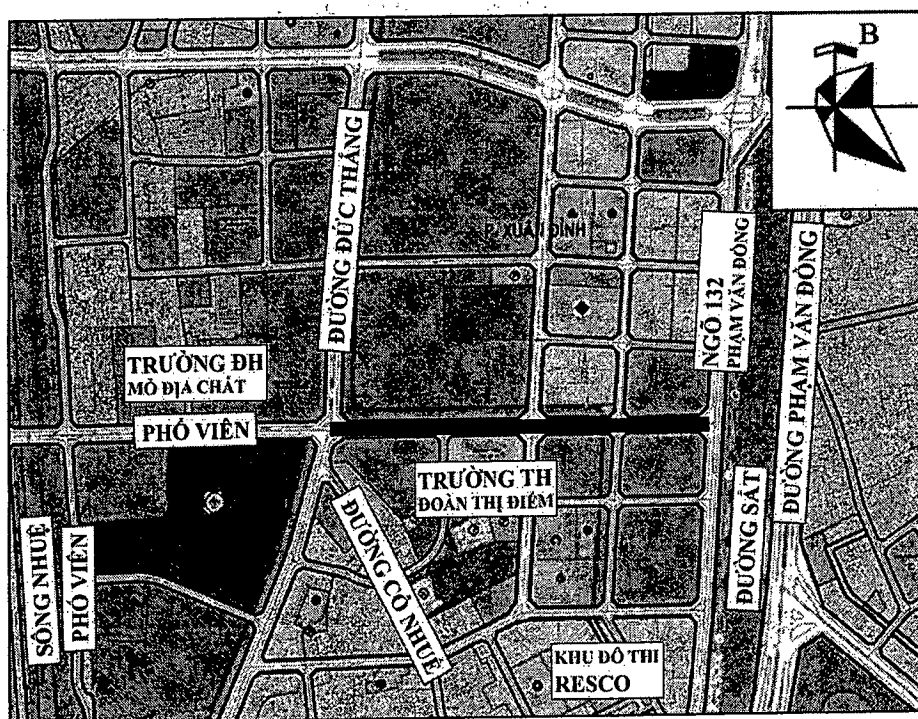
Dài: 873m; rộng: 8,5-9,5m (lòng đường 7,5m, vỉa hè mỗi bên 1-2m)

Đường thảm bê tông, nhựa át phan, có vỉa hè hai bên, cây xanh chỗ có chỗ không, có điện chiếu sáng, hai bên đường ít dân ở.

Tân Dân là một trong những tên cũ của phường Thượng Cát (xưa là xã Thượng Cát), quận Bắc Từ Liêm thời xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc. Xã Thượng Cát vốn có 2 thôn: Thượng Cát và Đông Ba, nguyên là đất các xã Đông Ba và Thượng Cát, tổng Hạ Trì, phủ Hoài Đức, tỉnh Hà Đông trước năm 1945. Tháng 12/1948, sáp nhập thôn Thượng Cát, Đông Ba, Đại Cát, Yên Nội và Liên Mạc thành xã Tân Dân. Năm 1964 đổi làm xã Thượng Cát, đến năm 2013 là phường Thượng Cát, quận Bắc Từ Liêm. Đây là vùng đất giàu truyền thống văn hóa - lịch sử - cách mạng lâu đời. Trên địa bàn phường có 04 di tích lịch sử tiêu biểu đã được xếp hạng di tích quốc gia (năm 1992) là: đình Thượng Cát, chùa Kỳ Vũ, đình Đông Ba, chùa Sùng Phúc, đền Đông Ba; có 02 di tích được xếp hạng Di tích lịch sử - kiến trúc nghệ thuật cấp thành phố (năm 2002) là: đền Thượng Cát và đền Đông Ba. Ngoài ra phường còn có 10 cơ sở cách mạng kháng chiến cùng nhiều nhà thờ họ có giá trị lịch sử, văn hóa.

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Bắc Từ Liêm đề nghị)

Q. BẮC TỪ LIÊM



GHI CHÚ:

 TUYÊN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

2. Đặt tên: PHỐ NGUYỄN ĐÌNH TỬ

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Viên, đường Đức Thắng và Cỏ Nhuế, đến ngã ba giao ngõ 132 đường Phạm Văn Đồng.

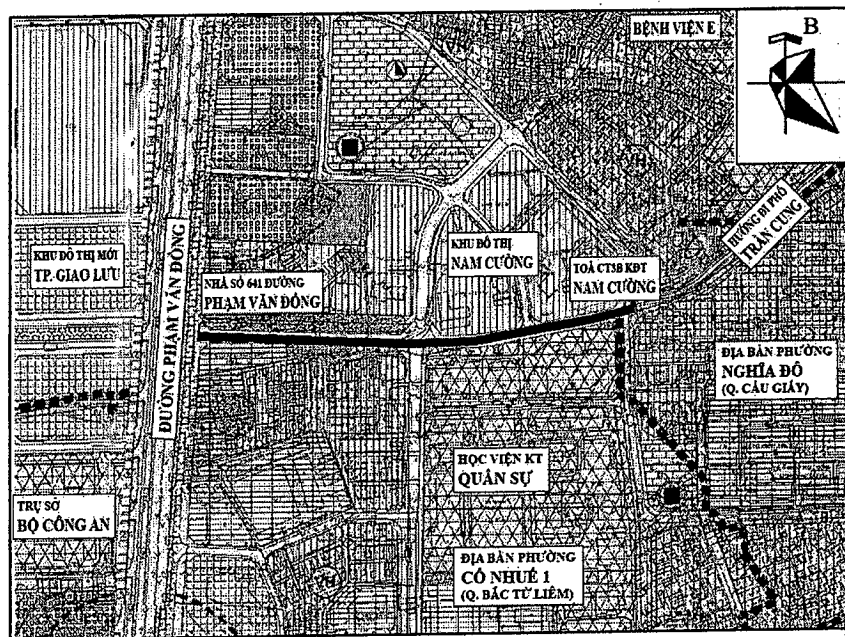
Dài: 700m; rộng: 40m (lòng đường 30m, vỉa hè mỗi bên 5m)

Đường thảm bê tông, nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, đi qua trường liên cấp Đoàn Thị Điểm, khu dân cư phường Xuân Đình.

Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Đình Tử (1932-1996) là một nhà vật lý hạt nhân. Ông sinh trưởng trong một gia đình trí thức nghèo tại Can Lộc, Hà Tĩnh. Sau khi tốt nghiệp đại học loại ưu, ông được cử sang Liên Xô công tác tại Viện Liên hiệp nghiên cứu hạt nhân Đúp na. Về nước, ông đã dành nhiều tâm sức và đặt nền móng cho việc hình thành ngành Năng lượng nguyên tử và trở thành Viện trưởng Viện nghiên cứu hạt nhân, Viện Năng lượng Nguyên tử Quốc gia. Từ 1971-1976 là Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội. Từ 1976 - 1991, là Thứ trưởng, rồi Bộ trưởng Bộ Đại học & Trung học chuyên nghiệp, Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Ban Khoa giáo TW. Ông mất đột ngột do tai biến vào 28/6/1996, vẫn được bầu là Ủy viên Bộ Chính trị tại Đại hội. Năm 2000 ông được truy tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về KH&CN cho Cụm công trình: "*Nghiên cứu tương tác của các hạt cơ bản và hạt nhân ở năng lượng cao và phát hiện phản hạt hyperon sigma âm*". Năm 2007 truy tặng Huân chương Hồ Chí Minh. Phố dự kiến đặt tên ông gần đường mang tên cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng là người cùng thời, đồng thời gần trường Đại học Quốc gia Hà Nội (nơi ông từng công tác).

(Hội đồng tư vấn, Bộ KH&CN và UBND quận Bắc Từ Liêm đề nghị)

Q. BẮC TỪ LIÊM



GHI CHÚ:

———— TUYÊN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

3. Đặt tên: PHỐ TÔN QUANG PHIỆT

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Phạm Văn Đồng tại số 641- đối diện cổng chính KĐT Geleximco, đến ngã ba tại tòa Chung cư CT3B Khu đô thị Nam Cường.

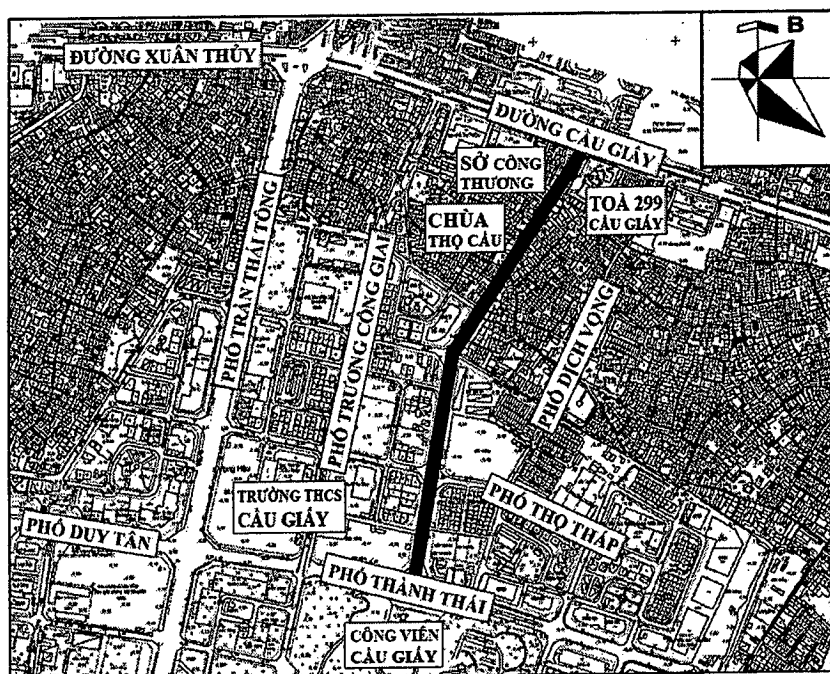
Dài: 550m; rộng: 25m (lòng đường 15m, vỉa hè mỗi bên 5m)

Đường thảm bê tông, nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, đi qua trụ sở công ty Vinaconex, KĐT Nam Cường. Có 1.095 hộ dân thuộc KĐT Nam Cường đang sinh sống trên tuyến phố.

Tôn Quang Phiệt (1900-1973), quê ở Thanh Chương, Nghệ An. Năm 1925, ông cùng Đặng Thai Mai, Phạm Thiều... sáng lập tổ chức *Việt Nam nghĩa đoàn*, tham gia đấu tranh đòi Pháp thả Phan Bội Châu. Tổ chức này sau đó được thống nhất với *Hội Phục Việt* ở Vinh và ông làm Hội trưởng. Tháng 11/1925 Hội Phục Việt đổi tên thành Hội Hưng Nam, năm 1928 là Đảng Tân Việt (1928) - một trong ba tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam. Từ 1936, ông tham gia vào Mặt trận Dân chủ. Sau CMT8, ông làm Chủ tịch UBND cách mạng và UBKC chiến đầu tiên của tỉnh Thừa Thiên. Ông là đại biểu Quốc hội từ khóa I đến khóa IV, Phó trưởng ban Thường trực Quốc hội khóa I, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Tổng Thư ký Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa III, IV. Ông đã có nhiều công trình nghiên cứu có giá trị như: *Lịch sử Việt Nam dưới thời Pháp thuộc* (1948), *Phan Bội Châu và một giai đoạn lịch sử chống Pháp của nhân dân Việt Nam* (1958)... Tôn Quang Phiệt được Đảng và Nhà nước truy tặng Huân chương Hồ Chí Minh và Huân chương Sao Vàng. Tên ông đã được đặt cho những con đường ở TP Huế, TP Hồ Chí Minh và TP Đà Nẵng. Phố dự kiến đặt tên ông cạnh đường mang tên cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng là người cùng thời, đều có nhiều đóng góp cho cách mạng. Nhân dân, chính quyền địa phương và Viện Sử học đã có văn bản đồng thuận.

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Bắc Từ Liêm đề nghị)

Q. CẦU GIẤY



GHI CHÚ:

TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: PHỐ KHÚC THỪA DỤ

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Cầu Giấy tại số 299, đến ngã ba giao cắt phố Thành Thái tại điểm đối diện cổng Công viên Cầu Giấy.

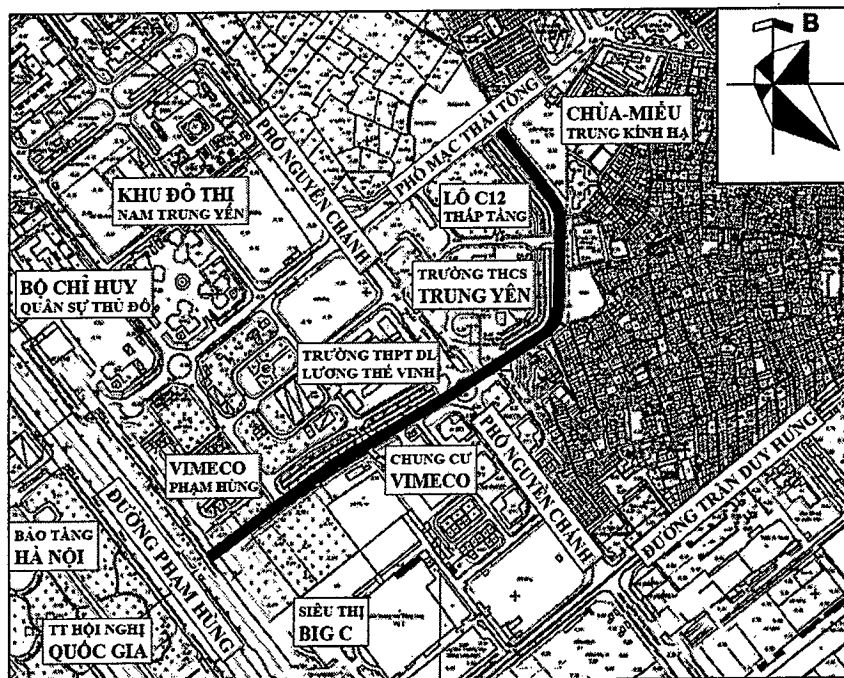
Dài: 675m; rộng: 25m (lòng đường 10m, vỉa hè mỗi bên 5m)

Đường thảm bê tông nhựa át phan; có vỉa hè hai bên, có cây xanh, điện chiếu sáng, đường cắt qua phố Thọ Tháp, đi qua trường THPT Gateway và mầm non Sakura montessory international, dân cư ổn định với 250 hộ dân.

Khúc Thừa Dụ (trị vì từ 905 - 907) được coi là người đặt cơ sở cho nền độc lập dân tộc Việt sau gần 1.000 năm bị các triều đại Trung Hoa đô hộ. Ông là người đứng đầu một dòng họ lớn, quê ở Hồng Châu (nay là thôn Cúc Bồ, xã Kiến Quốc, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương), mấy đời là hào tộc mạnh, tính khoan hòa, hay thương người, nên có nhiều người kính phục. Năm Bính Dần (906) đời vua Chiêu Tuyên nhà Đường, nhân khi trong châu có loạn, dân chúng cử ông làm Tiết Độ Sứ để cai trị Giao Châu. Nhà Đường lúc bấy giờ suy nhược, thế không ngăn cấm được, cũng thuận cho ông làm Tĩnh Hải Tiết Độ Sứ và gia phong Đồng Bình Chương Sự. Ngày 23/7/907, Khúc Thừa Dụ mất, con ông là Khúc Hạo lên kế vị. Khúc Thừa Dụ có chính sắc ngoại giao khôn khéo với nhà Đường nên đã nắm được thực quyền ở đất An Nam. Dù ông không xưng vương xưng đế, nhưng sử gia Lê Tung viết trong sách *Việt giám thông khảo tổng luận* đã gọi Khúc Thừa Dụ là *Khúc Tiên chúa*. Tên ông đã được đặt cho các tuyến đường tại TP Hải Phòng, Đà Nẵng và một trường PTTH ở xã Tân Hương, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương. Phố dự kiến đặt tên ông cạnh phố Thành Thái, Duy Tân (đều là những vị vua thời phong kiến), trong khu vực gần phố Dương Đình Nghệ (một trong 12 vị sứ quân cùng thời). Nhân dân, chính quyền địa phương và Viện Sử học đã có văn bản đồng thuận.

(Hội đồng tư vấn, dòng họ và UBND quận Cầu Giấy đề nghị)

Q. CẦU GIẤY



GHI CHÚ:

TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

2. Đặt tên: PHỐ TÚ MỠ

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Mạc Thái Tông tại ô đất C12, đến ngã ba giao cắt đường Phạm Hùng cạnh Siêu thị BigC.

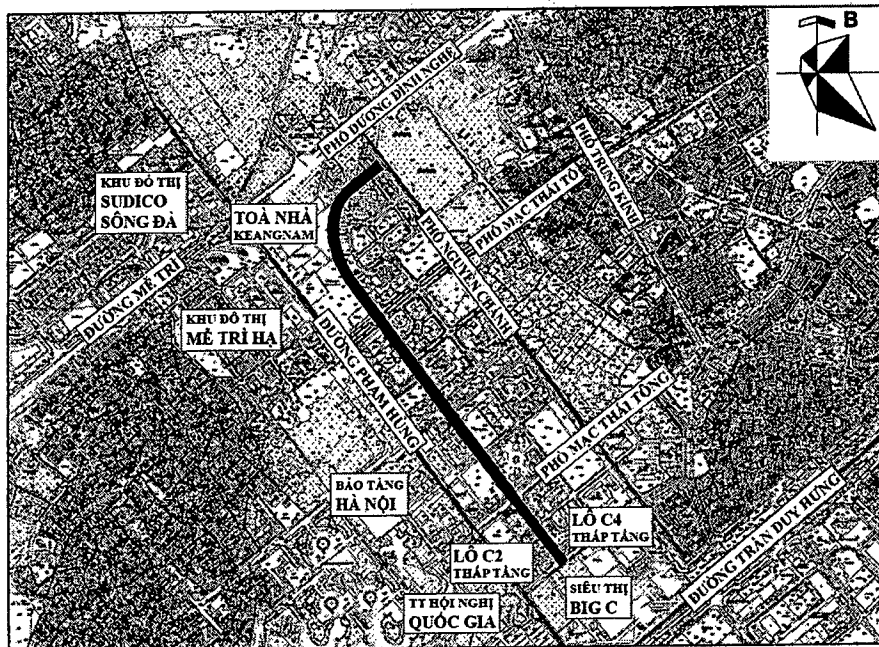
Dài: 900m; rộng: 21m (lòng đường 11m, vỉa hè mỗi bên 5m)

Đường thảm bê tông nhựa át phan; có vỉa hè hai bên, có cây xanh, điện chiếu sáng, đường đi qua Trường THCS Trung Yên, Trường THPT dân lập Lương Thế Vinh, Chùa-Miếu Trung Kính Hạ, dân cư ổn định với khoảng 400 hộ dân.

Tú Mỡ (1900-1976), tên thật là Hồ Trọng Hiếu, sinh ra trong một gia đình lao động nghèo ở phố Hàng Hòm (Hoàn Kiếm). Năm 14 tuổi, ông đỗ đầu bằng sơ học Pháp-Việt, rồi học trường Bưởi. Năm 18 tuổi, ông đỗ bằng Thành Chung rồi xin vào làm thư ký trong Sở Tài chính Hà Nội đến CM tháng Tám. Từ năm 1926, ông bắt đầu có thơ đăng trên *Việt Nam thanh niên tạp chí*, *Tứ dân tạp chí*. Năm 1932 tham gia *Tự Lực văn đoàn* và được phát hiện năng khiếu làm thơ trào phúng. Trong kháng chiến chống Pháp, ông lên chiến khu hoạt động. Năm 1957, ông được bầu làm Phó CT Hội LH văn học nghệ thuật Việt Nam, Ủy viên thường vụ Hội nhà văn Việt Nam... Với gần nửa thế kỷ cầm bút bền bỉ, ông đã có những đóng góp đáng kể đối với sự phát triển của thơ ca, đặc biệt về mặt thơ trào phúng, thời nào ông cũng là bậc thầy. Thơ ông thể hiện một tâm hồn đôn hậu, lạc quan và chan chứa tình đời. Ông đã được trao tặng các giải thưởng: Giải nhất về thơ ca của Hội Văn nghệ Việt Nam năm 1951, giải nhì năm 1955, là nhà thơ dòng trào phúng duy nhất được truy tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật đợt II năm 2000. Phần lớn đất nhà thơ của gia đình ông giành cho việc mở đường, cầu vượt Bưởi. Con cháu, nhân dân và chính quyền địa phương đã có văn bản đồng thuận đề nghị đặt tên ông trên địa bàn quận Cầu Giấy.

(Hội đồng tư vấn, gia đình và UBND quận Cầu Giấy đề nghị)

Q. CẦU GIẤY



GHI CHÚ:

TUYỂN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

3. Đặt tên: PHỔ NGUYỄN QUỐC TRỊ

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Nguyễn Chánh, đến đường cạnh ô đất C2-C4 Khu đô thị Nam Trung Yên.

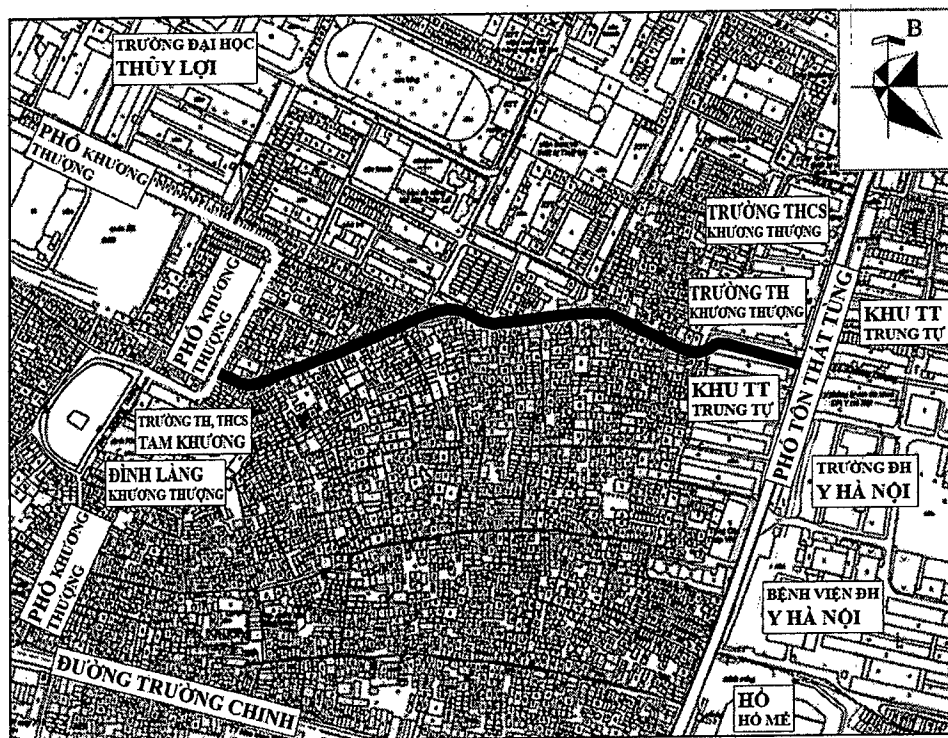
Dài: 1.240m; rộng: 17,5m (lòng đường 7,5m, vỉa hè mỗi bên 5m)

Đường thảm bê tông nhựa át phan; có vỉa hè hai bên (mỗi bên 5m), có cây xanh, điện chiếu sáng, đường đi qua trường Tiểu học Nam Trung Yên, dân cư đông đúc với 1.000 hộ, 4000 nhân khẩu.

Nguyễn Quốc Trị (1921 - 1967), quê ở huyện Đô Lương, Nghệ An. Trước Cách mạng Tháng 8, ông tham gia hoạt động chống chính sách bắt dân làm phu và bị TD Pháp bắt giam. Năm 1944, ông cùng các anh em phá ngục, xung phong vào đội tự vệ tiên phong chống Nhật. Sau Cách mạng Tháng Tám, ông vào bộ đội chủ lực, tham dự nhiều trận đánh ở Vinh, Huế, Đông Hà. Trong chiến dịch Thu Đông năm 1950, Nguyễn Quốc Trị chỉ huy một trung đội đánh 2 trung đội của Trung đoàn Lơ-pa-giơ, phá gãy kế hoạch hợp quân của Pháp. Năm 1954, ông là *Trung đoàn trưởng Trung đoàn Thủ đô thuộc Đại đoàn quân Tiên Phong vào tiếp quản Hà Nội và được vinh dự đề cử kéo Quốc kỳ tại lễ mừng giải phóng Thủ đô ở Quảng trường Ba Đình*. Ngày 16/8/1967 Nguyễn Quốc Trị đã mất vì bom nổ tại làng Phượng Kỳ, quê hương ông, trong một lần về thăm quê (lúc đó đang là Hiệu trưởng trường Quân chính Quân khu 4). Nguyễn Quốc Trị được phong Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân vào năm 1952 và là một trong 4 anh hùng đầu tiên của quân đội nhân dân Việt Nam (cùng các anh hùng: liệt sĩ Cù Chính Lan, La Văn Cầu, Nguyễn Thị Chiên). Phở dự kiến đặt tên ông trên địa bàn quận Cầu Giấy gắn với hình ảnh và sự kiện được lưu giữ tại nhiều Bảo tàng trong toàn quốc khi ông dẫn đầu Trung đoàn Thủ đô từ chiến khu Việt Bắc về tiếp quản Thủ đô qua cửa Ô Cầu Giấy. Nhân dân, chính quyền địa phương và Viện Sử học đã có văn bản đồng thuận.

(Hội đồng tư vấn, gia đình và UBND quận Cầu Giấy đề nghị)

Q. ĐỒNG ĐA



GHI CHÚ:

TUYÊN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: PHỐ TAM KHƯƠNG

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Tôn Thất Tùng tại số nhà 10, đến ngã ba giao cắt phố Khương Thượng tại số nhà 139.

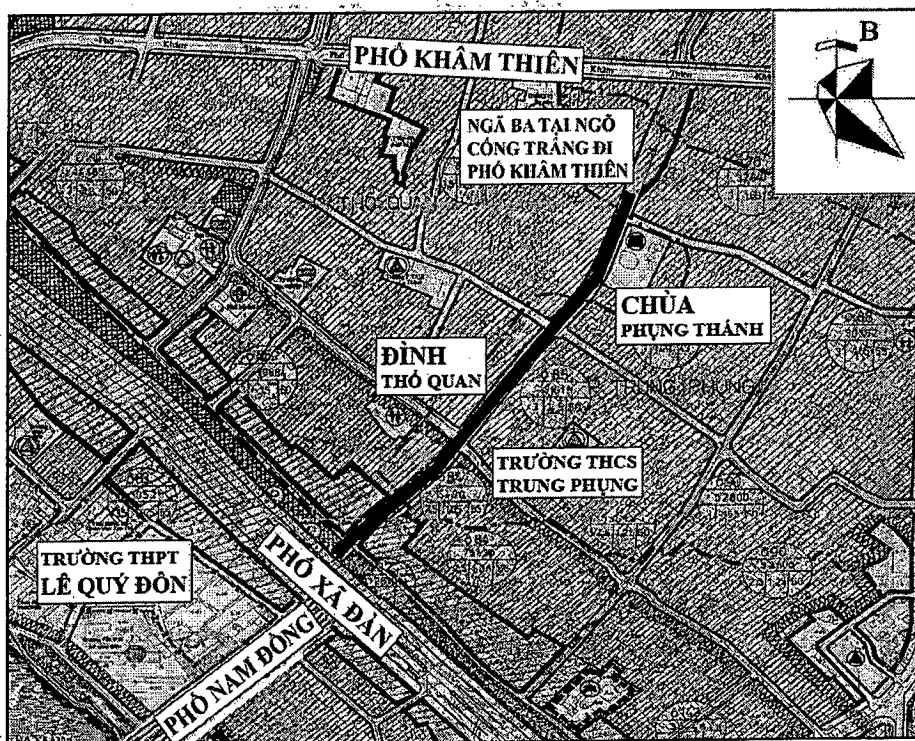
Dài: 710m; rộng: 17,5m (lòng đường 13,5m, vỉa hè mỗi bên 2m)

Đường rải nhựa át phan, có vỉa hè hai bên, có cây xanh, điện chiếu sáng, dân cư TDP 18,20,23 phường Trung Tự và TDP 22,23,25,29,30,31,33,34 phường Khương Thượng với khoảng 1.220 hộ, gần 5.000 nhân khẩu. Đường đi qua Trường Tiểu học Khương Thượng...

Tam Khương là tên gọi chung 3 làng Khương Thượng, Khương Trung, Khương Hạ đều nằm trên một dải đất liền khoảnh trái trên bờ trái sông Tô. Trong đó, Khương Thượng nằm phía bắc, Khương Trung nằm ở vùng giữa, còn Khương Hạ nằm ở phía nam. Văn bia trùng tu chùa Bộc (Sùng phúc tự) dựng năm Vĩnh Trị thứ 1 (1676) đã ghi rõ bản quán của chùa thuộc thôn Thượng, xã Khương Đình, phủ Thường Tín, huyện Thanh Trì, đạo Sơn Nam, nước Đại Việt. Đến thời Tây Sơn, Khương Thượng tách khỏi xã Khương Đình để lập thành một đơn vị hành chính riêng gọi là Khương Thượng trại, thuộc huyện Quảng Đức, phủ Phụng Thiên (văn bia chùa Bộc -1791). Tên Tam Khương được người dân trong vùng gọi từ xa xưa. Câu đối tại đình Khương Thượng còn ghi: *Quy sơn hiển ứng Tam Khương miếu/ Long ngự quang lâm lý lịch triều*. Ngày nay, trên địa bàn phường Khương Thượng có trường Tiểu học và THCS Tam Khương. Nhân dân Tam Khương: Khương Thượng, Khương Trung (quận Đống Đa), Khương Hạ (quận Thanh Xuân) vẫn cùng nhau làm ăn, sinh sống trên dải đất liền xưa kia, cùng phấn đấu cho cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn.

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Đống Đa đề nghị)

Q. ĐỒNG ĐA



GHI CHÚ:

TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

2. Đặt tên: PHỐ TRUNG PHỤNG

Cho đoạn từ ngã tư giao cắt phố Nam Đồng và Xã Đàn tại số 360 Xã Đàn, đến ngã ba giao cắt ngõ Cổng Tráng.

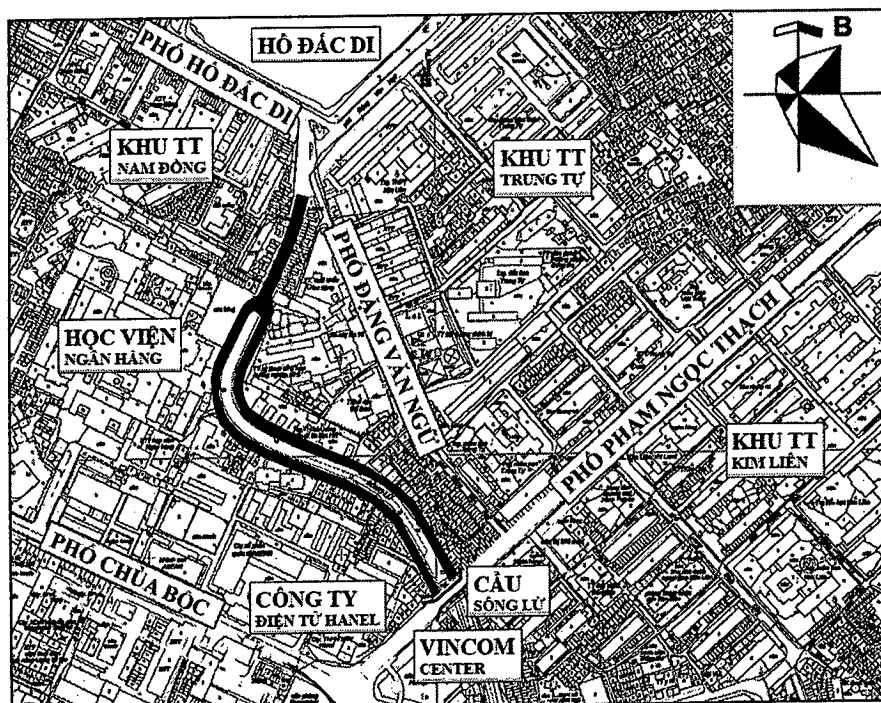
Dài: 500m; rộng: 16,5m (lòng đường 10,5m, vỉa hè mỗi bên 3m)

Đường rải nhựa át phan, có vỉa hè hai bên, có cây xanh, điện chiếu sáng, dân cư TDP 3,4,12,35,37 phường Trung Phụng, TDP 45 phường Phương Liên và TDP 13, 14, 16, 20 phường Thổ Quan, phường Trung Liệt, sinh sống ổn định với khoảng 200 hộ dân, 800 nhân khẩu. Đường đi qua di tích chùa Phụng Thánh, hiện đang là ngõ 360 phố Xã Đàn, cuối phố nối sang ngõ Cổng Tráng đi ra phố Khâm Thiên.

Trung Phụng là tên phường thuộc quận Đống Đa. Thời Nguyễn là xã Trung Phụng, thuộc tổng Hữu Nghiêm, huyện Thọ Xương, gồm thôn Thị Trung và Phụng Thánh hợp lại (*Phụng Thánh vốn là cung Tả Phụng Thánh tráng lệ nguy nga của chúa Trịnh*). Trước năm 1945, vùng đất này gồm 2 xã là Trung Phụng và Mỹ Đức. Tháng 10/1954, khu vực Trung Phụng, Mỹ Đức phân chia thành 9 khối dân phố. Năm 1974, các khối phố được sáp nhập thành 3 tiểu khu: Thị Trung, Trung Phụng và Khâm Đức, năm 1979 hợp lại thành tiểu khu lớn là Trung Phụng. Năm 1981 trở thành phường Trung Phụng. Trên tuyến đường có di tích chùa Phụng Thánh, tương truyền có từ thời Lý. Đến thời Tây Sơn, di tích nằm trong khu vực chiến trường Đống Đa nên bị hủy hoại, sau được phục hồi vào thời Nguyễn. Đến 1972 chùa bị bom B52 Mỹ phá sập khu chùa chính. Năm 1973 nhà sư Đàm Ánh dựng lại di tích. Chùa còn bảo lưu được hệ thống tượng Phật có giá trị và đã được xếp hạng cấp Quốc gia tại Quyết định số 1288VH/QĐ ngày 16/11/1988.

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Đống Đa đề nghị)

Q. ĐỒNG ĐA



GHI CHÚ:

TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

3. Đặt tên: PHỐ NGUYỄN NGỌC DOÃN

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Phạm Ngọc Thạch tại số nhà 80-82, đến ngã tư giao cắt phố Đặng Văn Ngữ, Hồ Đắc Di tại số nhà 1.

Dài: 600m; rộng: 14m (lòng đường 9m, vỉa hè mỗi bên 2,5m)

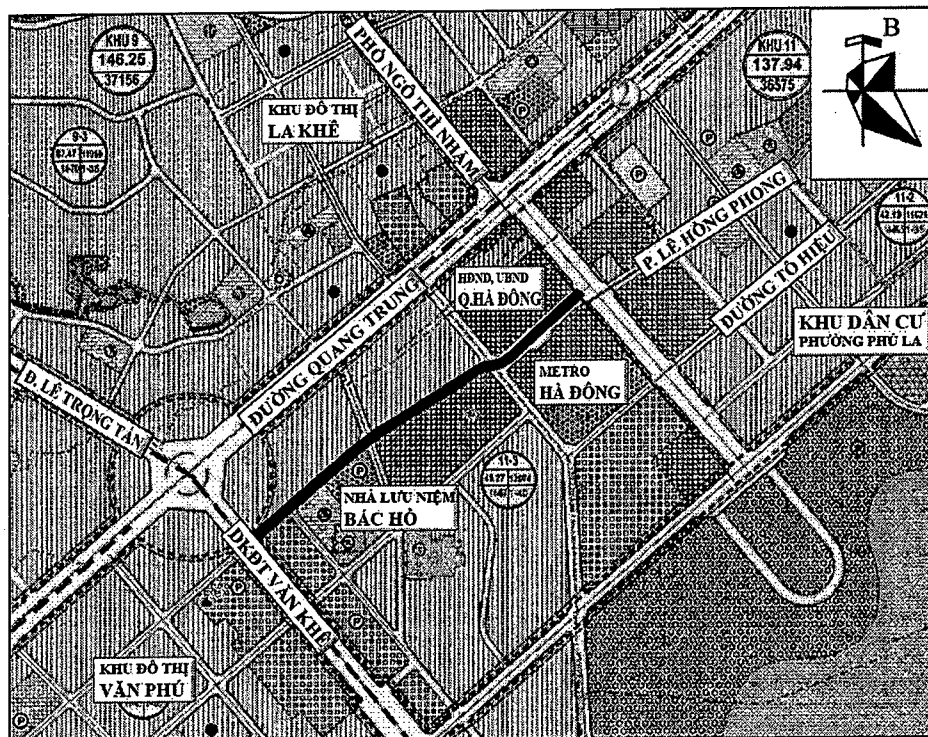
Đường rải nhựa át phan, có vỉa hè hai bên, có cây xanh, điện chiếu sáng, dân cư TDP 7, 10 phường Trung Tự và TDP 26, 27, 28 phường Quang Trung với khoảng 650 hộ, gần 3.000 nhân khẩu. Đường đi qua mặt sau Học viện Ngân hàng.

Giáo sư, AHLLVTND, Thầy thuốc nhân dân Nguyễn Ngọc Doãn (1914 - 1987) xuất thân trong gia đình trí thức ở Thịnh Hào, quận Đống Đa. Ông tốt nghiệp trường Y năm 1939, làm bác sĩ bệnh viện Đồn Thủy (nay là Quân y viện 108). Sau ông về mở bệnh viện tư (năm 1958 gia đình đã hiến cho Nhà nước - nay là trụ sở Sở y tế Hà Nội). Năm 1946 ông đã bỏ lại mọi danh vọng để đi theo cách mạng, giữ các chức vụ quan trọng về nghề y ở các mặt trận phía Tây bắc. GS. Nguyễn Ngọc Doãn là một nhà khoa học lớn, một trong số ít những vị tiên bối thuộc thế hệ các bậc thầy đầu tiên xây dựng nền y học Việt Nam, một trong những người tiên phong xây dựng đội ngũ cán bộ giảng dạy của trường Đại học y dược Hà Nội, là người đặt nền móng và là chuyên gia đầu ngành về Nội khoa và Dược lý học Việt Nam. Ông cũng là tác giả của hơn 70 công trình khoa học có giá trị về Y dược học đăng trên các tạp chí chuyên ngành trong nước và nước ngoài...

Ông đã được Nhà nước trao tặng danh hiệu Anh hùng LLVTND (1985), Huân chương Quân công hạng nhất, huân chương Hồ Chí Minh... Phố dự kiến đặt tên ông gần khu vực Trường Đại học Y và cạnh nhiều phố mang tên các bác sĩ cùng thời như Phạm Ngọc Thạch, Hồ Đắc Di, Đặng Văn Ngữ, Tôn Thất Tùng...

(HĐTV, Bệnh viện TWQĐ108, gia đình và UBND quận Đống Đa đề nghị)

Q. HÀ ĐÔNG



GHI CHÚ:

TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: PHỞ HÀ CẦU

Cho đoạn từ ngã tư giao cắt phố Lê Hồng Phong và phố DKĐT Cầu Đơ tại TTTM Mê Linh Plaza, đến ngã tư giao cắt đường DKĐT Văn Khê tại điểm đối diện dự án Lacata.

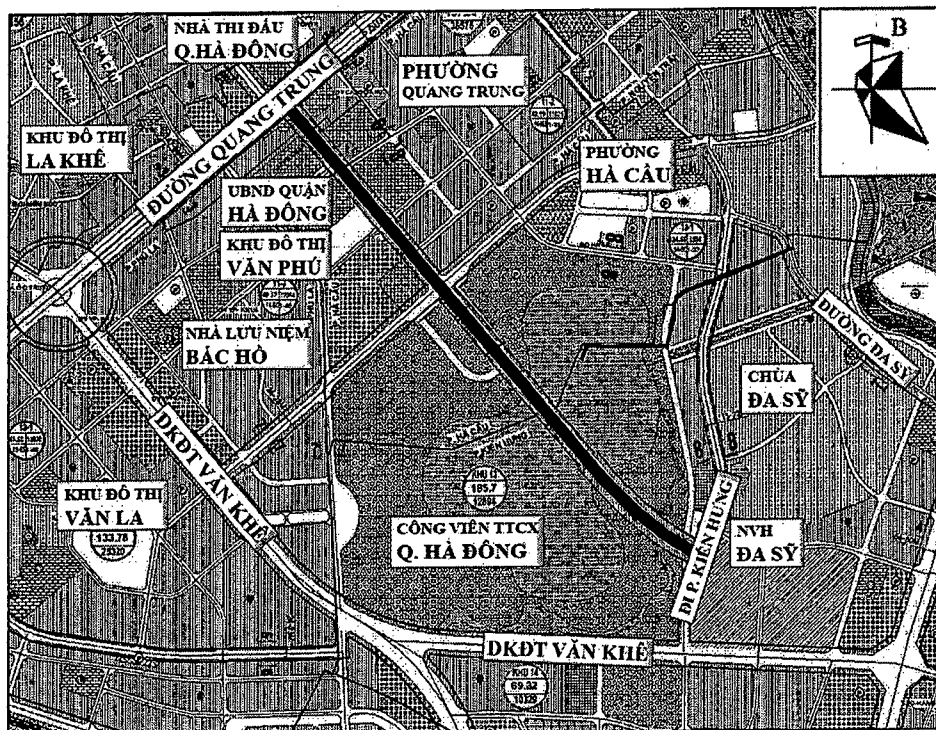
Dài: 780m; rộng 14,5-34m (lòng đường 10,5-22m, vỉa hè 2-6m)

Đường thảm bê tông nhựa át phan, có vỉa hè hai bên, cây xanh, điện chiếu sáng, đi qua Khu trung tâm hành chính quận Hà Đông, TT thương mại Metro Hà Đông.

Hà Cầu là tên phường thuộc quận Hà Đông, gồm 2 làng cổ Hà Trì và Cầu Đơ có gắn bó mật thiết với quá trình phát triển đô thị Hà Đông. Trải qua quá trình lịch sử, nhân dân địa phương đã xây dựng các công trình kiến trúc văn hóa lịch sử như đình, chùa, miếu... là nơi sinh hoạt văn hóa làng xã và góp phần hình thành nên phong tục tập quán truyền thống của Hà Cầu. Hiện có 4/6 di tích Lịch sử văn hóa đã được công nhận xếp hạng các cấp gồm đình Cầu Đơ, đình - chùa và miếu Hà Trì. Những năm gần đây, cùng với các phường trên địa bàn quận, phường Hà Cầu đang đẩy mạnh quá trình đô thị hóa, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng kinh doanh dịch vụ, đời sống vật chất, tinh thần của người dân ngày càng được cải thiện. Trên địa bàn phường hiện có 1 trường mầm non, 2 trường tiểu học, 2 trường trung học cơ sở, các trường đều được đầu tư xây dựng cơ sở vật chất theo hướng chuẩn hóa, trong đó đặc biệt là trường THCS Lê Lợi-nơi nuôi dưỡng, đào tạo ra nhiều thế hệ học sinh giỏi, uơm mầm tài năng cho sự nghiệp “trồng người” của quận. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Hà Cầu luôn ra sức thi đua, quyết tâm xây dựng phường ngày càng giàu đẹp, văn minh, xứng đáng với vị trí là địa bàn trung tâm của quận Hà Đông.

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Hà Đông đề nghị)

Q. HÀ ĐÔNG



GHI CHÚ:

————— TUYÊN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

2. Đặt tên: PHỐ CẦU ĐƠ

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Quang Trung tại điểm đối diện Nhà thi đấu Hà Đông, đến dự án Khu công viên thể thao - cây xanh Hà Đông.

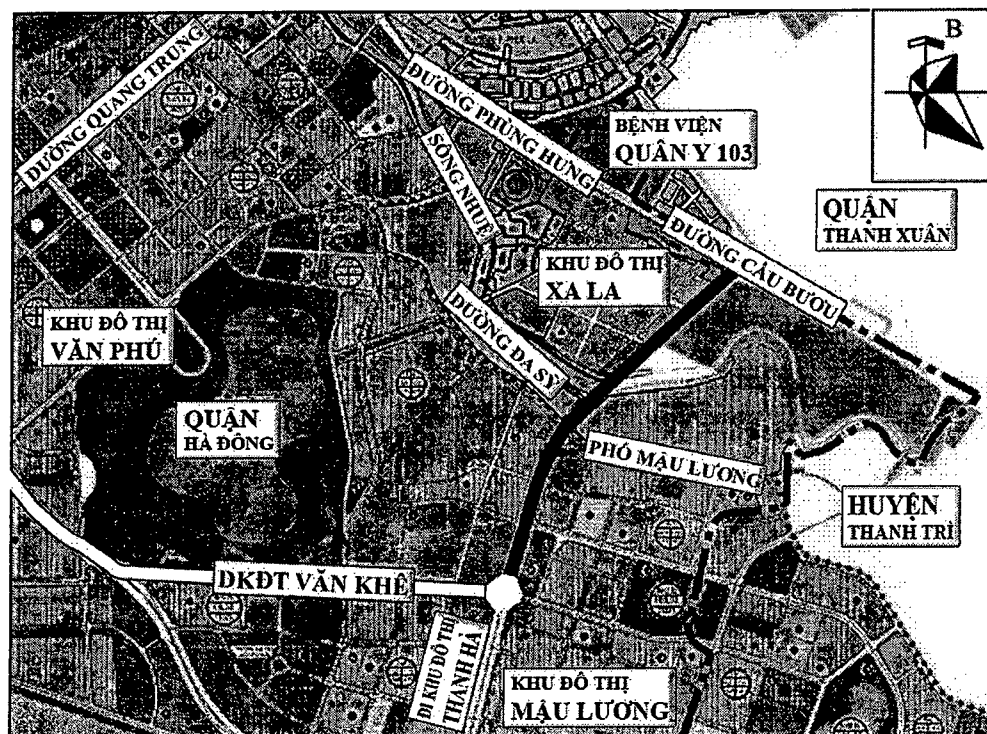
Dài: 635m; rộng: 36m (lòng đường 21m, vỉa hè mỗi bên 6m, phân cách 3m)

Đường thảm bê tông nhựa át phan, có vỉa hè hai bên, có cây xanh đô thị và điện chiếu sáng. Đường đi qua dự án Khu công viên thể thao – cây xanh Hà Đông, tổng số hộ dân 158 hộ, 700 nhân khẩu.

Cầu Đơ là tên cũ của quận Hà Đông ngày nay. Thời nhà Nguyễn, Cầu Đơ vốn là tên xã thuộc huyện Thanh Oai, phủ Ứng Hòa, tỉnh Hà Nội nơi có chiếc cầu Đơ lợp ngói bắc qua sông Nhuệ. Năm 1888, sau khi phần đất của thành Hà Nội cắt làm nhượng địa cho Pháp, phần còn lại của tỉnh Hà Nội thành lập tỉnh Cầu Đơ, với tỉnh lỵ ở xã Cầu Đơ (hiện vẫn còn chợ Cầu Đơ và đình làng Cầu Đơ). Năm 1904, tỉnh Cầu Đơ đổi tên thành tỉnh Hà Đông và tỉnh lỵ Cầu Đơ cũng đổi tên thành thị xã Hà Đông. Cầu Đơ xưa sầm uất với nghề dệt thủ công nổi tiếng, nổi danh nhất là làng lụa Vạn Phúc nên có lúc gọi là Thao Đơ. Sau nhiều lần thay đổi địa giới hành chính, từ 2008 đến nay, Hà Đông thuộc Thủ đô Hà Nội. Địa giới hành chính Hà Đông hiện nay: phía bắc giáp quận Nam Từ Liêm, phía đông giáp huyện Thanh Trì, phía đông bắc giáp quận Thanh Xuân, phía tây giáp huyện Quốc Oai, Hoài Đức, phía tây nam giáp huyện Chương Mỹ, phía nam giáp huyện Thanh Oai. Hà Đông là nơi đặt trụ sở một số cơ quan hành chính cấp thành phố của thủ đô Hà Nội. Đây vốn là vùng đất giàu truyền thống văn hóa và hiện nay là một trong những địa phương có tốc độ phát triển kinh tế - xã hội nhanh nhất của Hà Nội.

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Hà Đông đề nghị)

Q. HÀ ĐÔNG



GHI CHÚ:

TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

3. Đặt tên: PHỐ PHÚC LA

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Cầu Bươu tại cổng chào KĐT Xa La, đến ngã ba giao cắt đường vành đai 3 đi Khu đô thị Thanh Hà-Cienco 5 và phố DKĐT Văn Khê.

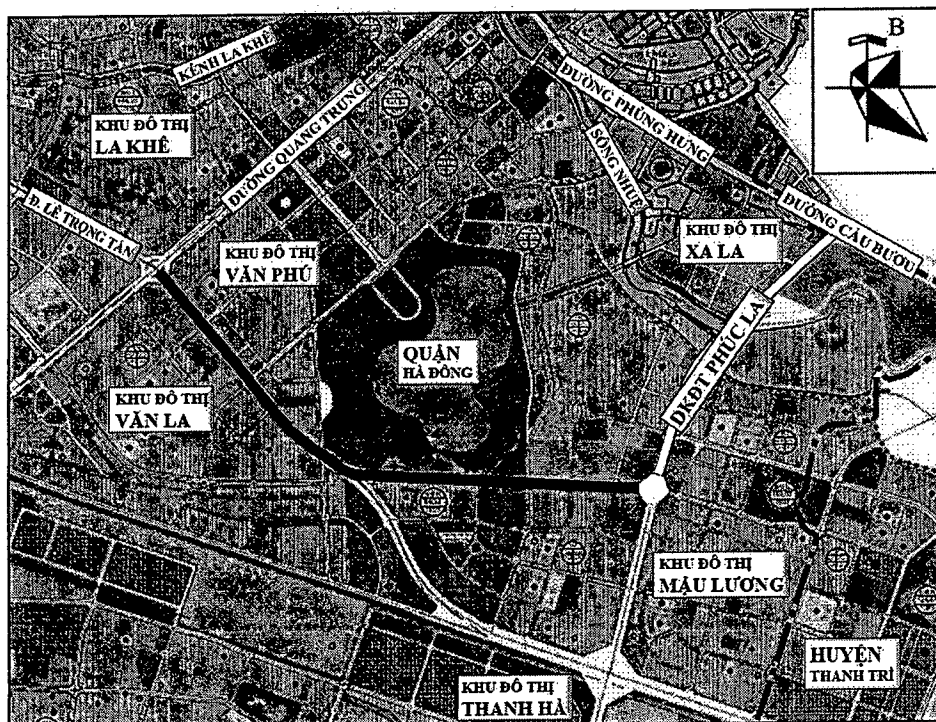
Dài: 1500m; rộng: 33m (lòng đường 21m, vỉa hè mỗi bên 5m, phân cách 1-2m)

Đường thảm bê tông nhựa át phan, có vỉa hè hai bên, có cây xanh đô thị và điện chiếu sáng, là đường trục chính khu đô thị Xa La. Đường đi qua các tòa chung cư trong KĐT Xa La, tổng số hộ dân 2036 hộ, 5842 nhân khẩu.

Phúc La là tên phường thuộc quận Hà Đông, được thành lập theo Nghị định số 52 ngày 23/6/1994 của Chính phủ, chính thức đi vào hoạt động từ 23/8/1994 trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của làng Yên Phúc và làng Xa La (trước đây). Địa bàn phường Phúc La ở bên tả ngạn sông Nhuệ, có đường 430 - nối Quốc lộ 1 (từ Văn Điển) với Quốc lộ 6 (tại trung tâm quận Hà Đông). Từ năm 2000 có tuyến đường vành đai 3,5 Hà Nội chạy qua địa bàn đã tạo cho phường Phúc La luôn là cửa ngõ phía Đông giữ vị trí quan trọng cả về quân sự và kinh tế xã hội trong sự hình thành và phát triển quận Hà Đông. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân phường Phúc La phát huy truyền thống cách mạng và tinh thần sáng tạo, đã đem hết sức lực, trí tuệ, vượt qua nhiều khó khăn thử thách, xây dựng phố phường văn minh, giàu mạnh, xây dựng chính quyền và nền an ninh - quốc phòng toàn dân vững chắc. Trên địa bàn phường có các di tích Lịch sử văn hóa: đình, chùa, miếu Xa La đã được xếp hạng cấp Thành phố tại Quyết định số 1503/QĐ/UB ngày 29/12/2004, đình Yên Phúc đã được xếp hạng cấp Quốc gia tại Quyết định số 08/2001/QĐ-BVHTT ngày 13/3/2001.

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Hà Đông đề nghị)

Q. HÀ ĐÔNG



GHI CHÚ:

TUYÊN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

4. Đặt tên: PHỐ VĂN KHÊ

Cho đoạn từ ngã tư giao cắt đường Quang Trung, Lê Trọng Tấn đến ngã ba giao cắt đường VD3 đi Khu đô thị Thanh Hà-Cienco 5 và phố DKĐT Phúc La.

Dài: 2.750m; rộng: 42m (lòng đường 26m, vỉa hè mỗi bên 6m, phân cách 4m)

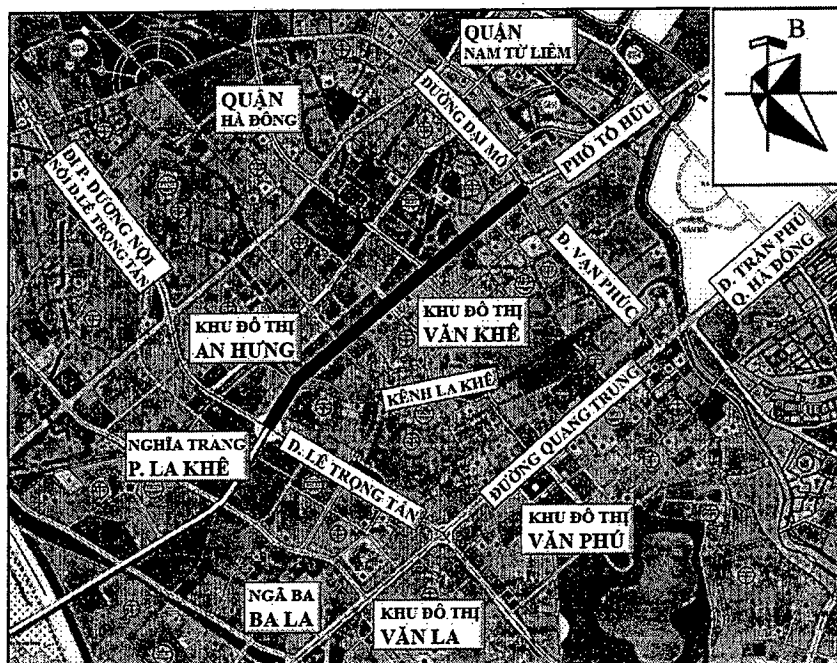
Đường thảm bê tông nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, đi qua khu đô thị Văn Phú, dân cư phường Phú La với 300 hộ với 1.100 nhân khẩu.

Văn Khê là tên xã thuộc huyện Hoài Đức từ năm 1949 bao gồm phần đất phường Phú La, La Khê ngày nay. Năm 1969 xã Văn Khê về thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây (gồm 3 phường: Nguyễn Trãi, Quang Trung, Yết Kiêu và 5 xã: Hà Cầu, Kiến Hưng, Văn Khê, Vạn Phúc, Văn Yên). Năm 1975 là tỉnh Hà Sơn Bình, cuối năm 1978 đến 1991 sáp nhập vào Hà Nội, sau 1991 lại tách về Hà Tây. Ngày 01/3/2008, chia xã Văn Khê thành 2 phường: La Khê và Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Tuyến đường nằm trên địa bàn phường Phú La, đây là vùng đất giàu truyền thống: cánh đồng Văn La đã đi vào lịch sử với trận chiến oanh liệt chống quân xâm lược nhà Minh thế kỉ thứ XV. Đình Văn La, đình Văn Phú thờ Thiết Du - vị tướng đã có công chiêu mộ hào kiệt đánh đuổi giặc Lương giúp Lý Bí dựng nên nhà nước Vạn Xuân thế kỉ thứ VI. Trong 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, nhân dân xã Văn Khê xưa đã góp sức người, sức của cùng dân tộc giành độc lập tự do cho non sông đất nước. Trên địa bàn phường đã có các tên đường Văn Phú, Văn La. Phường Phú La (Văn Phú, Văn La) cùng xã Văn Khê đã được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba và Huân chương Lao động hạng Ba.

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Hà Đông đề nghị)

Q. HÀ ĐÔNG



GHI CHÚ:

TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

5. Đặt tên: PHỐ NGUYỄN THANH BÌNH

Cho đoạn từ ngã tư giao cắt phố Tố Hữu, đường Vạn Phúc và Đại Mỗ (Nam Từ Liêm), đến ngã tư giao cắt với đường Lê Trọng Tấn.

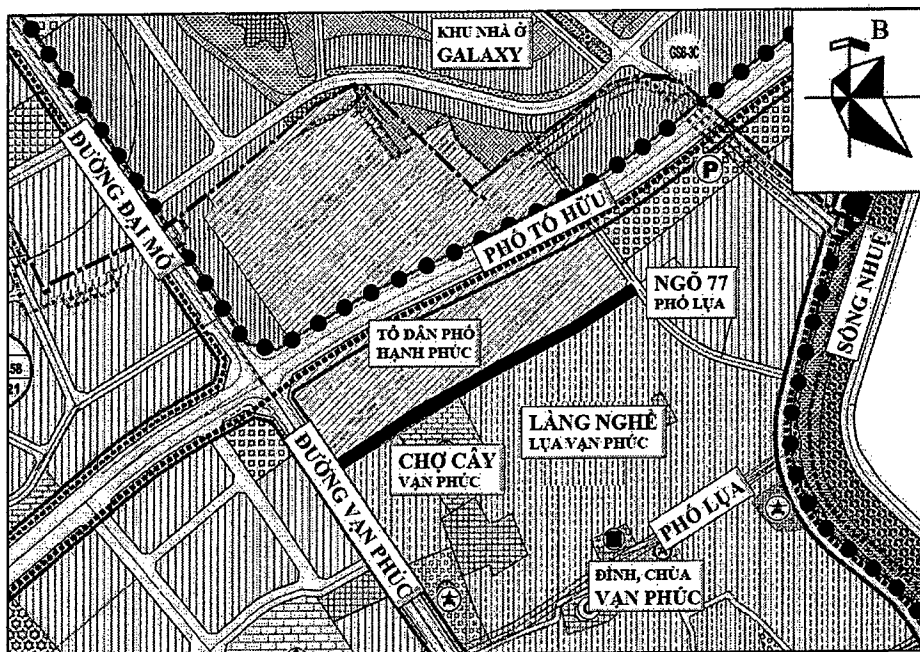
Dài: 2350m; rộng: 40m (lòng đường 27m, vỉa hè mỗi bên 5m, phân cách 3m)

Đường thảm bê tông nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, đi qua các KĐT: Dương Nội, An Hưng và Văn Khê (Hà Đông), trường quốc tế Nhật Bản, TDP 10 phường Vạn Phúc với 20 hộ dân, 100 nhân khẩu cùng cư dân các tòa chung cư đông đúc.

Nguyễn Thanh Bình (1918-2008), tên thật là Nguyễn Văn Huyền, quê ở Nhân Thắng, Gia Bình, Bắc Ninh. Năm 20 tuổi tham gia phong trào dân chủ Đông Dương, vào Đảng năm 21 tuổi (1939), từng hoạt động bí mật với bí danh Giáo, Bình. Năm 1940, ông là Thành ủy viên TU Hải Phòng, sau bị bắt giam tại các nhà tù Sơn La, Hòa Bình, Hỏa Lò. Năm 1945, ông vượt ngục về hoạt động ở Bắc Giang, Thái Nguyên, lãnh đạo khởi nghĩa cướp chính quyền ở Bắc Giang, sau làm Chủ tịch UBNDCM lâm thời tỉnh Bắc Giang. Kháng chiến chống Pháp ông làm UV Ban Thanh tra TW, sau đó chuyển sang quân đội giữ nhiều chức vụ. Đầu những năm 1960 ông là Bộ trưởng Bộ Nội thương. Từ tháng 1966-1973 ông giữ nhiều chức vụ như: Chủ nhiệm Văn phòng Tài chính-Thương nghiệp Phủ Thủ tướng (đến 1969), Chủ nhiệm UB Thanh tra của Chính phủ (1969 - 3.1974)... Tháng 6/1973 là Bộ trưởng Bộ Thủy lợi. Tháng 10/1986 được điều động giữ chức **Bí thư Thành ủy Hà Nội**. Ông là Đại biểu Quốc hội Việt Nam từ khóa III đến khóa VIII, Ủy viên BCHTW Đảng khóa IV, khóa V, Ủy viên Bộ Chính trị khóa VI. Ông được tặng thưởng nhiều huân, huy chương, trong đó có Huân chương Hồ Chí Minh và Huân chương Sao vàng. Phố dự kiến đặt tên ông tiếp nối phố Tố Hữu và đường Lê Trọng Tấn đều là những người hoạt động cùng thời, nhân dân, chính quyền địa phương đã có văn bản đồng thuận.

(Hội đồng TV, gia đình, Ban Tuyên giáo TU và UBND quận Hà Đông đề nghị)

Q. HÀ ĐÔNG



GHI CHÚ:

TUYẾN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

6. Đặt tên: ĐƯỜNG VŨ VĂN CẨN

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Vạn Phúc tại số 134, đối diện tòa nhà Land Mark 51, đến ngã ba giao cắt ngõ 77 phố Lụa tại khu dự án Galaxy.

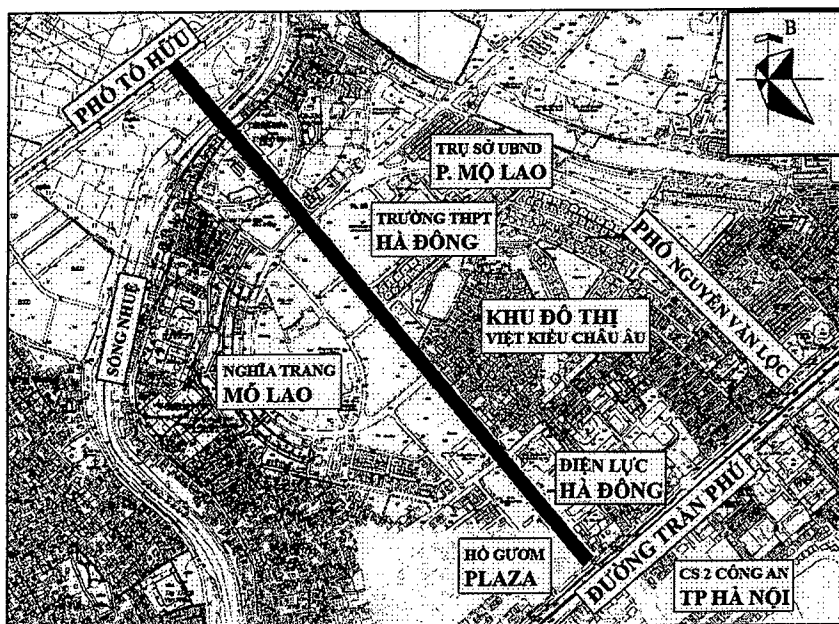
Dài: 550m, rộng: 9,5m (lòng đường 7,5m, vỉa hè mỗi bên 1-2m)

Đường thảm bê tông nhựa át phan, có vỉa hè hai bên, cây xanh, điện chiếu sáng, đi qua chợ cây Vạn Phúc, giáp Trường tiểu học Vạn Phúc, qua NVH tổ dân phố Hạnh Phúc, các dự án nằm trong QH công trình khu TM-DV tổng hợp và giới thiệu sản phẩm làng nghề dệt lụa. Toàn tuyến có 128 hộ, 512 nhân khẩu thuộc TDP Hạnh Phúc và Bạch Đằng hiện đang sinh sống ổn định.

Anh hùng LLVT Vũ Văn Cẩn (1915-1982), quê ở huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. Năm 1941, ông là cộng tác viên báo Thanh Nghị của nhóm Vũ Đình Hoè, Vũ Văn Hiến, Phan Anh..., thành viên *Tân Việt Nam hội*. Ông tốt nghiệp Đại học Y năm 1943. Năm 1945, quân Pháp buộc ông chạy sang Trung Quốc, ông trốn được chạy về Hà Nội tiếp tục hoạt động trong Tổng hội sinh viên. Năm 1946, ông nhập ngũ, được phân công làm Cục trưởng cục Quân y. Trong kháng chiến chống Pháp, ông đề ra nhiều chủ trương, giải pháp với nhiệm vụ cơ bản là: Bảo vệ sức khỏe cho bộ đội và cứu chữa, điều trị cho thương binh, bệnh binh... Đặc biệt, ông trực tiếp chỉ huy, chỉ đạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo đảm quân y cho chiến dịch Điện Biên Phủ. Từ năm 1964 đến năm 1970, ông là Phó chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần kiêm Cục trưởng cục Quân y. Sau hiệp định Geneve, ông trở về Hà Nội tham gia giảng dạy tại Đại học Y Dược Hà Nội. Năm 1960, ông làm Thứ trưởng bộ Y tế, thăng hàm Thiếu tướng, rồi làm Bộ trưởng bộ Y tế. Ông được Đảng và Nhà nước tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng nhất. Phó dự kiến đặt tên ông gần phố Tô Hữu, là những người hoạt động cùng thời, Học viện Quân Y 103 thuộc quận Hà Đông cách đó không xa, nhân dân, chính quyền địa phương và Cục Quân y đã có văn bản đồng thuận.

(Hội đồng tư vấn, Cục Quân y và UBND quận Hà Đông đề nghị)

Q. HÀ ĐÔNG



GHI CHÚ:

TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

7. Đặt tên: PHỐ VŨ TRỌNG KHÁNH

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Trần Phú tại điểm đối diện trụ sở 2 Công an TP Hà Nội, đến ngã ba giao cắt phố Tố Hữu tại dự án Roman Plaza.

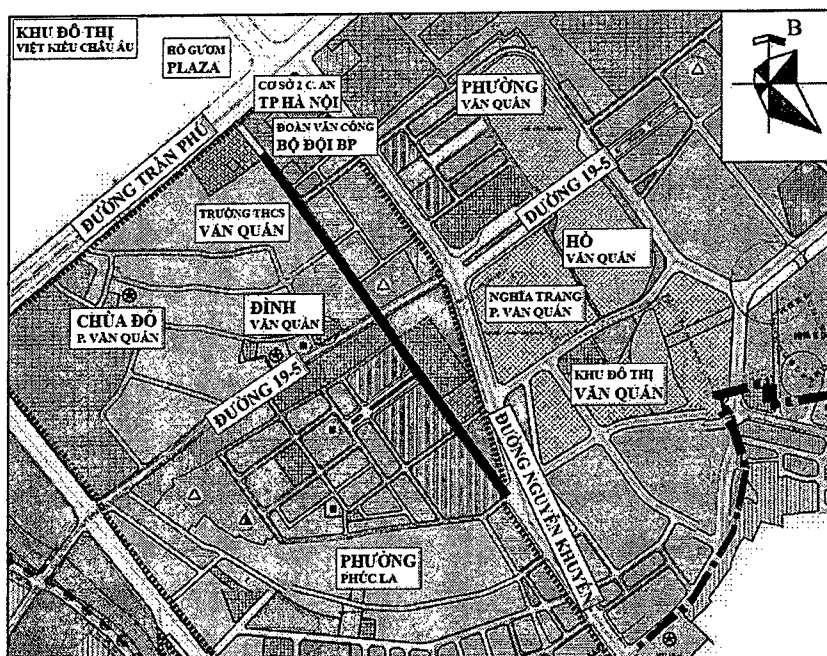
Dài: 1210m; rộng: 36m (lòng đường 21m, vỉa hè mỗi bên 6m, phân cách 3m)

Đường thảm bê tông nhựa át phan, có vỉa hè hai bên, có cây xanh đô thị và điện chiếu sáng. Đường đi qua Làng việt kiều Châu Âu, TDP 6,7 Phường Mộ Lao, tổng số hộ dân 400, 2000 nhân khẩu.

Vũ Trọng Khánh (1912-1996), nguyên quán tại làng Cự Đà, huyện Thanh Oai, Hà Nội. Thời trẻ học trường Luật tại Hà Nội sau đó tham gia hoạt động tại Tổng hội sinh viên Đông Dương. Năm 1939, ông tham gia bào chữa cho nhiều chiến sĩ cách mạng tại tòa án của chính quyền thực dân Pháp. Tháng 7/1945, chính phủ Trần Trọng Kim bổ nhiệm ông làm Đốc lý Hải Phòng (Thị trưởng) song đã bí mật tham gia Mặt trận Bình dân, cùng cán bộ Việt Minh bàn kế hoạch chuyển giao chính quyền và kế hoạch khởi nghĩa Hải Phòng vào sáng 23/8/1945. Sau đó, ông được cử làm Bộ trưởng Tư pháp đầu tiên của nước ta, đồng thời là một trong 7 thành viên tham gia Ủy ban dự thảo Hiến pháp. Năm 1946, ông làm Cố vấn cho Phái đoàn Việt Nam sang đàm phán tại Paris. Trong kháng chiến chống Pháp, ông làm Giám đốc Tư pháp Liên khu 10, Trưởng ban Nghiên cứu pháp lý, Giám đốc Vụ Hành chính tư pháp - Bộ Tư pháp, đã tư vấn và soạn thảo nhiều dự án Luật, nhiều văn bản pháp quy cho Chính phủ. Từ 1955-1977 ông công tác tại Hải Phòng, là Phó Chủ tịch UBND TP. Ông được Đảng và Nhà nước tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng nhất, Huân chương Hồ Chí Minh. Phố dự kiến mang tên ông tiếp giáp với phố Tố Hữu, là người hoạt động cùng thời, cùng làm Bộ trưởng, gần trụ sở Sở Tư pháp Hà Nội. Nhân dân, chính quyền địa phương và Bộ Tư pháp đã có văn bản đồng thuận.

(Hội đồng tư vấn, Bộ Tư Pháp và UBND quận Hà Đông đề nghị)

Q. HÀ ĐÔNG



GHI CHÚ:

TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

8. Đặt tên: PHỐ DƯƠNG LÂM

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt với đường Nguyễn Khuyến tại chung cư CT3A, đến cạnh trụ sở Đoàn văn công bộ đội Biên phòng và trường THCS Văn Quán.

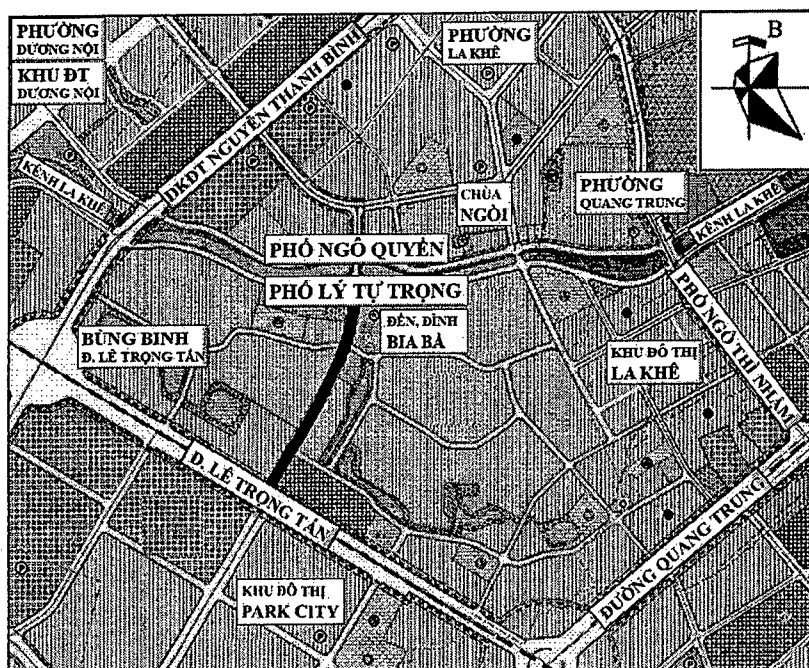
Dài 730m; rộng 13-17m (lòng đường 9m, vỉa hè mỗi bên 2-4m)

Đường thảm bê tông nhựa át phan, có vỉa hè hai bên, cây xanh, điện chiếu sáng, đi qua trường THCS Văn Quán, dân cư đông đúc gồm 600 hộ, 1.400 khẩu.

Dương Lâm (1851-1920), hiệu Văn Hồ, Quất Đình, tự là Thu Nguyên, Mộng Thạch, người làng Văn Đình, huyện Ứng Hòa, là quan nhà Nguyễn, đồng thời là một danh sĩ nước ta cuối thế kỷ 19 đầu thế kỷ 20. Dương Lâm nổi tiếng về tài văn chương, tính tình tao nhã, lại là một nhà giáo có biệt tài. Năm 1837, Pháp đánh thành Hà Nội lần thứ nhất, ông cùng thân phụ chiêu mộ dân giữ thành, buộc Pháp phải rút lui, sau được triều đình ban thưởng Hàn lâm viện cung phụng. Dương Lâm từng trải qua các chức Án sát Hưng Yên, Bố chính Sơn Tây, chủ bút báo *Đồng Văn* - là tờ báo đầu tiên do người Việt chủ trương ở Bắc Kỳ, Tuần phủ Thái Bình. Năm 1895, ông làm Tham tri Nha kinh lược Bắc Kỳ, sau đó về triều giữ chức Thượng thư bộ Công kiêm Phó Tổng tài Quốc sử quán. Khi triều đình sửa đổi phép học, ông tham gia soạn sách *Tân giáo khoa*. Năm 1900, ông làm Tổng đốc Bình Phú (Bình Định và Phú Yên), gia hàm Thái tử Thiếu bảo, người đương thời gọi ông là cụ Thiếu Văn Đình. Khi xin về quê mở trường dạy học, ông được triều đình tặng hàm Hiệp tá Đại học sĩ. Năm Canh Thân (1920), ông mất hưởng thọ 69 tuổi, được truy tặng tước Khánh Văn nam. Tác phẩm của ông có "Văn Đình thi văn tập" gồm cả thơ chữ Hán và thơ chữ Nôm. Phố dự kiến đặt tên ông cạnh phố Nguyễn Khuyến là người thời Nguyễn, lại có mối thâm giao với chú ruột của ông là Dương Khuê, cùng có nhiều đóng góp cho văn học nước nhà. Nhân dân, chính quyền địa phương và Viện Sử học đã có văn bản đồng thuận.

(Hội đồng tư vấn, dòng họ và UBND quận Hà Đông đề nghị)

Q. HÀ ĐÔNG



GHI CHÚ:

TUYỂN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

9. Đặt tên: PHỐ NGÔ ĐÌNH MẮN

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Lê Trọng Tấn tại điểm đối diện Khu đô thị Park City đến đoạn giao phố Lý Tự Trọng, cạnh sân bóng La Khê và di tích Bia Bà.

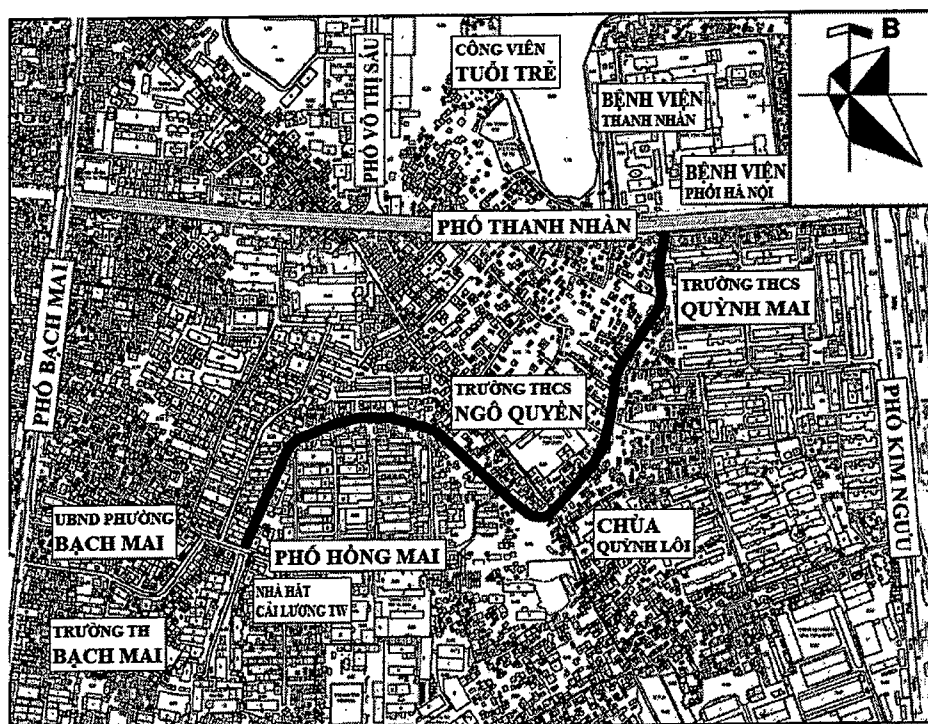
Dài: 600m; rộng 8m (lòng đường 6m, vỉa hè mỗi bên 1m).

Đường thảm bê tông, nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, dân cư đông đúc gồm 350 hộ, 1.150 hộ dân, đi qua Trường TH Văn Khê, khu di tích đình, chùa, bia Bà La Khê.

Ngô Đình Mẫn (1907 - 1933), bí danh là Tây Lai, người làng La Khê, Hà Đông, trong dòng họ nổi tiếng học hành đỗ đạt. Ngô Đình Mẫn cùng một số bạn học đã tham gia hoạt động yêu nước từ năm 1925. Sau cuộc bãi khóa đòi phóng thích chí sĩ Phan Bội Châu, ông về Hà Nội làm cho hãng ô tô AVIA. Sau đó, ông được giới thiệu vào đảng Tân Việt, rồi đại diện Xứ ủy Bắc Kỳ bí mật vào Hà Tĩnh họp hội nghị ở bến đò Trai để bàn thống nhất tổ chức, thống nhất hành động. Sau khi hợp nhất 3 Đảng cộng sản dưới sự chủ trì của Nguyễn Ái Quốc, Ngô Đình Mẫn được phân công phụ trách Ban tài chính của Xứ ủy, trụ sở đặt tại Hải Phòng. Năm 1931, do sự phản bội của một người trong tổ chức mà Ngô Đình Mẫn cùng nhiều đồng chí khác bị bắt. Sau một thời gian tra khảo dã man và giam cầm ở nhà tù Hỏa Lò, không khuất phục được người cộng sản kiên trung, địch đã kết án Ngô Đình Mẫn và đẩy đi nhà tù Sơn La cùng Tô Hiệu, Nguyễn Hoàng Tôn... Ông qua đời tại đây năm 1933, phần mộ ông hiện đặt giữa khuôn viên nhà tù, cạnh mộ liệt sĩ Tô Hiệu. Năm 1988, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng đã ký quyết định số 144-CT/KT ngày 12/7/1988 công nhận ông là Liệt sĩ tiền bối. Phố dự kiến đặt tên ông tại chính quê hương nơi gia đình, dòng họ vẫn đang sinh sống, chính quyền, nhân dân địa phương và Viện Sử học đã có văn bản đồng thuận.

(Hội đồng tư vấn, dòng họ và UBND quận Hà Đông đề nghị)

Q. HAI BÀ TRUNG



GHI CHÚ:

————— TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: PHỐ CHÙA QUỲNH

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Thanh Nhân tại số 73-75 (đối diện Bệnh viện Phổi Hà Nội và Bệnh viện Thanh Nhân), đến ngã tư giao cắt phố Hồng Mai tại số nhà 77.

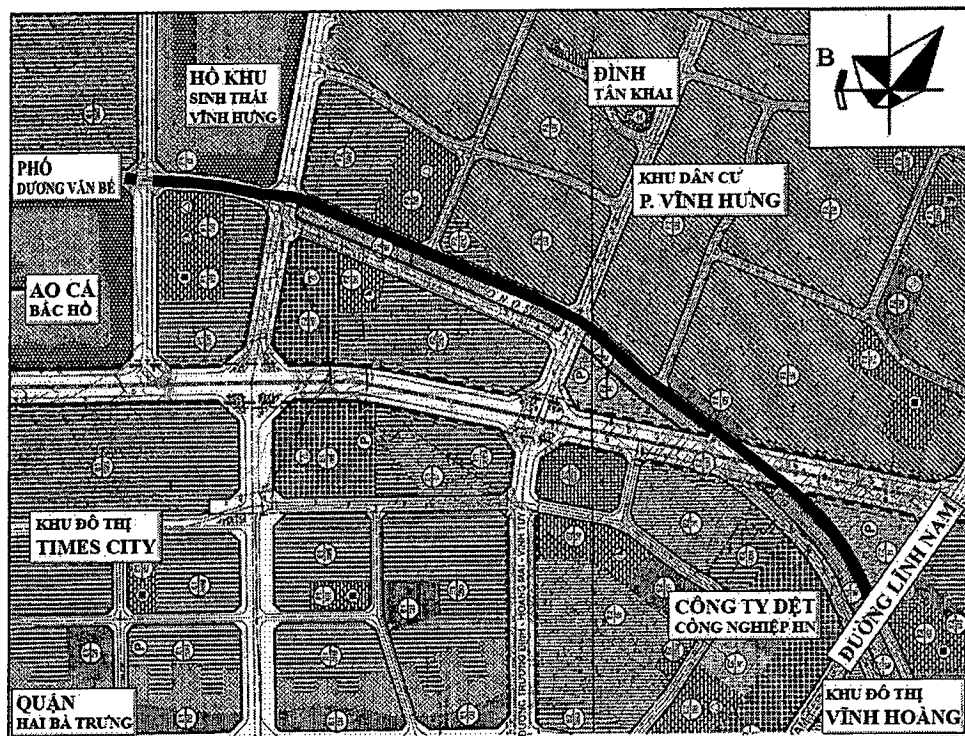
Dài: 1000m; rộng: 7-13m (lòng đường 5-7m, vỉa hè 1-3m, có chỗ không có)

Đường rải nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh chỗ có chỗ không, có điện chiếu sáng, dân cư đông đúc với 1.100 hộ dân, 3.500 nhân khẩu, sinh sống ổn định. Đường đi qua di tích chùa Quỳnh, trường THCS Quỳnh Mai, Nhà VH TDP 3.

Chùa Quỳnh là tên dân làng Quỳnh Lôi gọi ngôi chùa cổ của làng mình, có tên chữ là **Long Khánh tự**. Chùa làng Quỳnh ra đời từ rất sớm, có thể từ thời Trần, đến đầu thời Lê, niên hiệu Hoàng Định 6 (1604) chùa có đợt trùng tu lớn được ghi trên văn bia “Trùng tu Long Khánh tự bi” do Phùng Khắc Khoan soạn. Năm Mậu Thân (1608) làm lễ khánh thành chùa, Phật tử chắp đèn kết hoa lộng lẫy, vua Lê Kính Tông và chúa Bình An Vương Trịnh Tùng cũng đến dự lễ. Đầu thế kỷ 20 chùa bị cháy, nhân dân đã khuyến giáo xây dựng lại theo vẻ cổ kính xưa. Trải qua một số đợt trùng tu, bồi đắp thêm các hạng mục vào thời Nguyễn và sau này. Đến nay, chùa Quỳnh còn lưu giữ được hệ thống di vật cổ về quá trình tồn tại của di tích như: tấm bia đá niên hiệu Hoàng Định 6 (1604), hệ thống tượng Phật có niên đại thế kỷ XVIII-XIX, hoành phi, câu đối, hương án... Di tích chùa Quỳnh (chùa Quỳnh Lôi - Long Khánh tự) đã được xếp hạng cấp Quốc gia tại Quyết định số 65QĐ/BT ngày 16/01/1995.

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Hai Bà Trưng đề nghị)

Q. HOÀNG MAI



GHI CHÚ:

 TUYÊN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: PHỐ TÂN KHAI

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Lĩnh Nam tại số 107, đến ngã ba giao cắt phố Dương Văn Bé, quận Hai Bà Trưng.

Dài: 1.035,5m; rộng: 14-26,5m (lòng đường 9-17,5m, vỉa hè mỗi bên 3-6m)

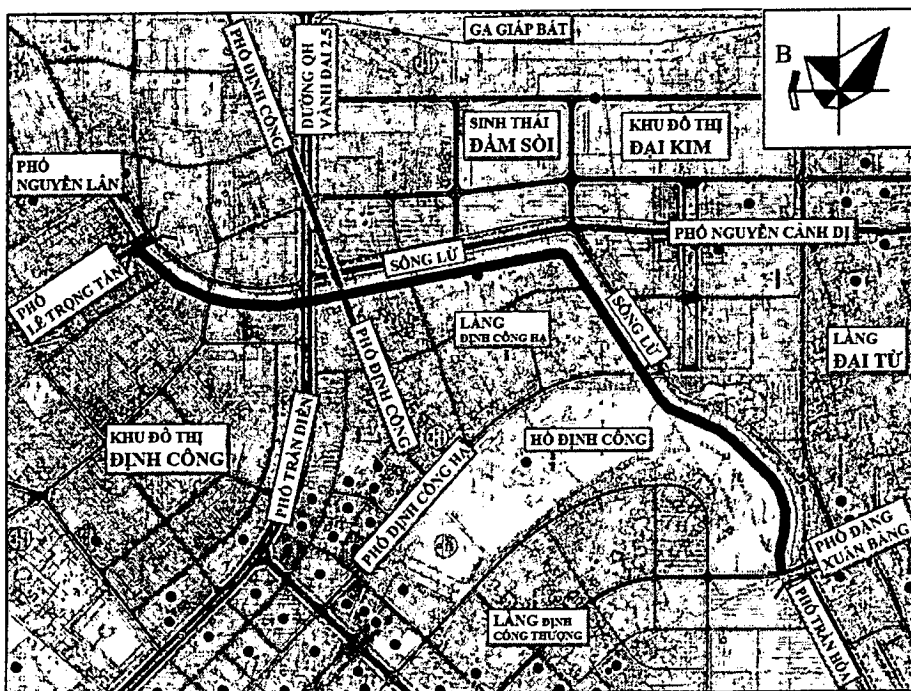
Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng dân cư đông đúc với 450 hộ, 2.300 nhân khẩu, đường là hai nhánh chạy song song dọc mương Gạo.

Tân Khai là tên một trong 5 thôn thuộc xã Vĩnh Tuy, tổng Thanh Trì, phủ Thường Tín, trấn Sơn Nam Thượng (thôn Thượng, thôn Đoài, thôn Đông Thiên, thôn Tân Khai và thôn Trung Lập). Trước năm 1945, thuộc xã Vĩnh Tuy, tổng Hoàng Long, tỉnh Hà Đông. Năm 1951 xã Vĩnh Tuy, thuộc quận 7 (quận Quỳnh Lôi, ngoại thành Hà Nội). Năm 1945, thôn Trung Lập sát nhập về xã Lĩnh Nam, huyện Thanh Trì, năm 1961 còn 04 thôn: Thượng, Đoài, Đông Thiên và Tân Khai) thuộc xã Vĩnh Tuy, huyện Thanh Trì.

Năm 1962 thôn Đoài sát nhập một số thôn Quỳnh Lôi thành lập phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Xã Vĩnh Tuy còn lại 03 thôn: Thượng, Đông Thiên và Tân Khai thuộc huyện Thanh Trì. Đến năm 2004, xã Vĩnh Tuy thành phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, bao gồm 3 thôn trên. Đình Tân Khai đã được xếp hạng di tích lịch sử cấp Thành phố tại Quyết định số 2944/QĐ-UBND ngày 14/3/2003.

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Hoàng Mai đề nghị)

Q. HOÀNG MAI



GHI CHÚ:

TUYỂN PHỔ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

2. Đặt tên: PHỐ TRINH ĐÌNH CỬU

Cho đường bờ phải sông Lừ, đoạn từ ngã tư giao cắt phố Lê Trọng Tấn và phố Nguyễn Lân, đến khúc cua giao cuối phố Trần Hòa.

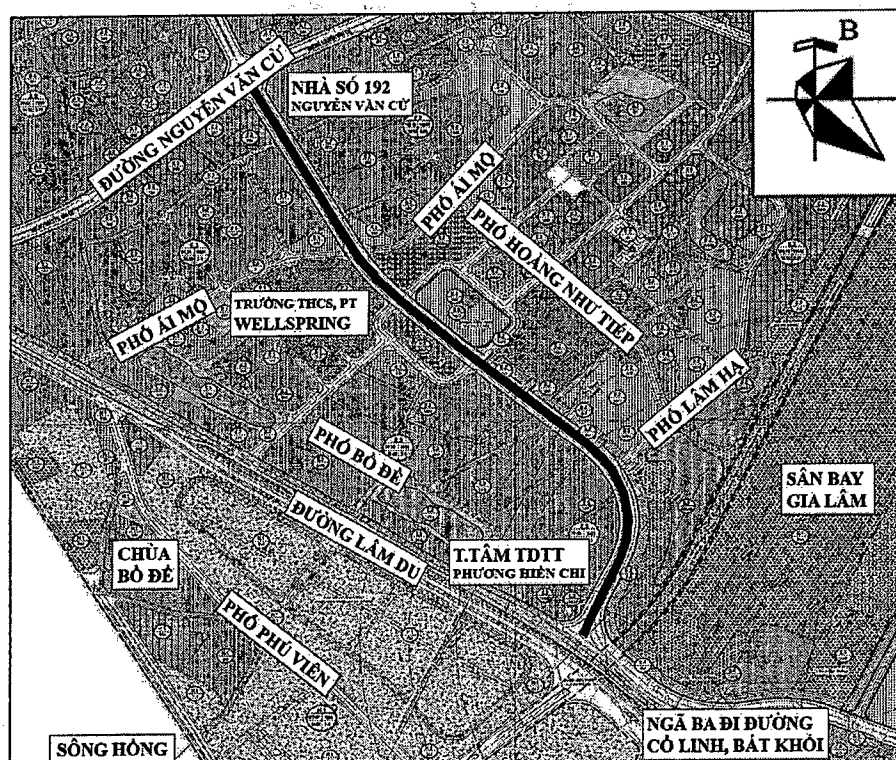
Dài: 2.500m; rộng: 9,5-11,5 (lòng đường 7,5m, vỉa hè mỗi bên 1-2m)

Đường thảm bê tông, nhựa át phan, có vỉa hè hai bên, có cây xanh, điện chiếu sáng. Đường đi qua sân bóng Đại Từ, hồ Định Công, đền mẫu Đàm Sen, chung cư CT36B. Có 133 hộ dân và dân cư tòa chung cư CT36B sinh sống dọc tuyến đường.

Trịnh Đình Cửu (1906 -1990), người làng Định Công Hạ, quận Hoàng Mai. Ông từng tham gia phong trào đề tang Phan Châu Trinh, đòi ân xá Phan Bội Châu. Năm 1927, ông bí mật sang Trung Quốc dự lớp huấn luyện về lý luận do Bác Hồ phụ trách, tham gia *Việt Nam Thanh niên Cách mạng đồng chí Hội*, phong trào vô sản hoá của Kỳ bộ Thanh niên Bắc Kỳ. Tháng 3/1929, là một trong 7 người thành lập chi bộ cộng sản đầu tiên tại số nhà 5D Hàm Long, Hà Nội. Năm 1930 ông là 1 trong 5 đại biểu chính thức của 2 tổ chức Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng tham gia trong Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, được giao Phụ trách Ban Chấp hành TW lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam cho đến tháng 10/1930 khi đ/c Trần Phú được bầu làm Tổng Bí thư . Ông bị thực dân Pháp bắt năm 1931 và bị cầm tù ở Côn Đảo đến năm 1936 cùng đ/c Lê Duẩn. Năm 1949 - 1950 ông làm Phó Giám đốc Trường Đảng Trung ương Nguyễn Ái Quốc (nay là Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh), được Nhà nước Việt Nam truy tặng Huân chương Hồ Chí Minh. Phố dự kiến đặt tên ông trên quê hương Hoàng Mai, gần phố Lê Trọng Tấn, là người hoạt động cùng thời và có nhiều đóng góp cho cách mạng. Chính quyền và nhân dân địa phương đã có văn bản đồng thuận.

(Hội đồng tư vấn, Ban Tuyên giáo TU và UBND quận Hoàng Mai đề nghị)

Q. LONG BIÊN



GHI CHÚ:

TUYÊN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: PHỐ HỒNG TIẾN

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Nguyễn Văn Cừ tại số nhà 192, đến ngã năm giao đường Cổ Linh, Bát Khối, Lâm Du tại Trung tâm Thể dục thể thao Phương Hiền Chi.

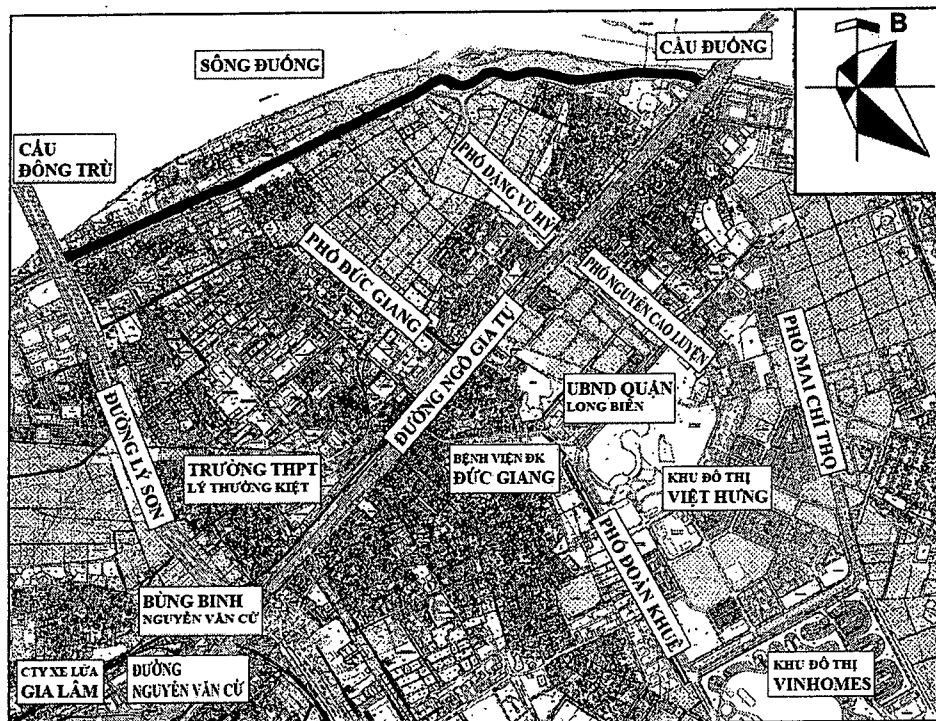
Dài: 1565m; rộng: 38-42 (lòng đường 27m, VH mỗi bên 5m, phân cách 1-5m)

Đường đôi, thảm bê tông nhựa át phan; có vỉa hè hai bên, có cây xanh, điện chiếu sáng, dân cư đông đúc với 960 hộ, hơn 3000 nhân khẩu. Đường đi qua trường Quốc tế Mùa xuân, Nhà văn hóa TDP 12,13,14, Bệnh viện Tâm Anh.

Hồng Tiến là một trong những tên gọi của cũ của phường Bồ Đề. Phường Bồ Đề trước 1945 nguyên là 4 xã: Ái Mộ, Lâm Du, Ngọc Lâm, Phú Viên thuộc tổng Gia Thụy, huyện Gia Lâm, tỉnh Bắc Ninh. Năm 1947, xã Ái Quốc được thành lập gồm: Ái Mộ, Ngọc Lâm, đến năm 1951 đổi tên là Hồng Tiến, sau thuộc quận VIII ngoại thành Hà Nội. Trước CMT8, xã Hồng Tiến là một trong những nơi thành lập Chi bộ đầu tiên của huyện Gia Lâm. Trong kháng chiến chống Pháp, xã Hồng Tiến là một địa danh kiên cường, xây dựng làng, xã kháng chiến. Nhân dân xã Hồng Tiến là lực lượng trực tiếp chiến đấu, phục vụ chiến đấu, nuôi giấu cán bộ, đóng góp sức người, sức của cho kháng chiến, góp phần tích cực vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Với những thành tích đó, năm 2015, nhà nước đã phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang thời kỳ kháng chiến chống Pháp cho chính quyền và nhân dân phường Bồ Đề. Đặt tên tuyến phố trên địa bàn phường mang tên xã Hồng Tiến thời kỳ trước và trong Kháng chiến chống Pháp để nhắc nhở về truyền thống là niềm mong mỏi và tự hào của nhân dân địa phương.

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Long Biên đề nghị)

Q. LONG BIÊN



GHI CHÚ:

TUYẾN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

2. Đặt tên: ĐƯỜNG NAM ĐUỐNG

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Lý Sơn tại chân cầu Đông Trù, cạnh Học viện Hậu Cần, đến ngã ba giao cắt đường Ngô Gia Tự tại chân Cầu Đuống.

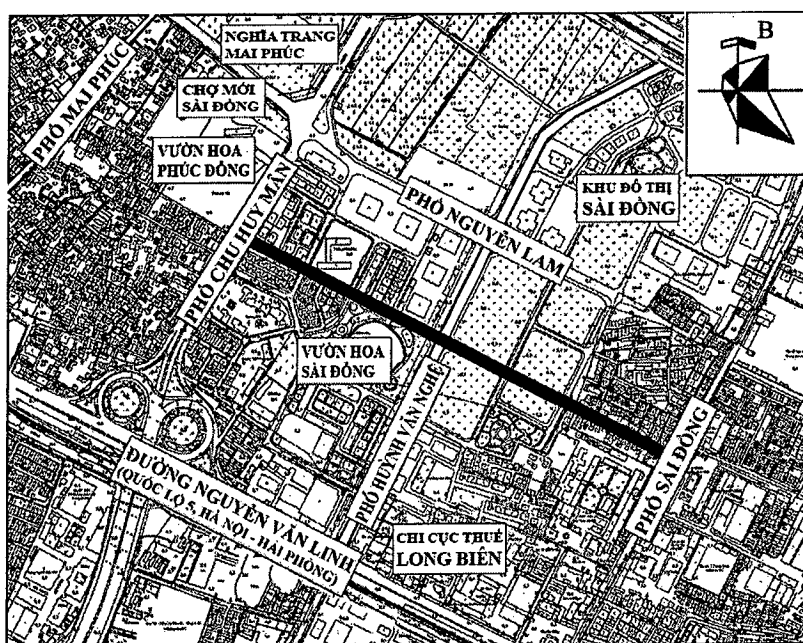
Dài: 3.108m; rộng: 13,5-17,5m (lòng đường 10,5m, vỉa hè mỗi bên 1,5-3m)

Đường thảm bê tông nhựa át phan; có vỉa hè hai bên, có cây xanh, điện chiếu sáng; dân cư ổn định với 212 hộ, 848 nhân khẩu. Đường đi qua di tích đền, phủ Đông Trù, bảo tàng Vũ khí, trạm bơm nước Thủy Văn, trường THCS Thanh Am.

Nam Đuống là tên gọi chỉ phía bờ nam sông Đuống, đoạn qua địa bàn quận Long Biên. Sông Đuống có tên chữ là Thiên Đức hay Thiên Đức Giang, dài 68 km, nối sông Hồng với sông Thái Bình, có điểm đầu từ ngã ba Dâu (Xuân Canh-Đông Anh), điểm cuối là ngã ba Mỹ Lộc (Trung Kênh- Lương Tài- Bắc Ninh). Sông Đuống trước đây chỉ là một dòng sông nhỏ, là một phân lưu của sông Hồng, chảy theo hướng tây - đông. Từ năm 1958, cửa sông được mở rộng để trở thành một phân lưu quan trọng giảm sức uy hiếp của lũ sông Hồng đối với Hà Nội. Sông Đuống có hàm lượng phù sa cao, vào mùa mưa, trung bình cứ 1 m³ nước có 2,8 kg phù sa. Từ bao đời nay, phù sa sông Đuống đã bồi đắp hai bên bờ Nam-Bắc, tạo nên vùng canh tác trù phú cho nhân dân. Trong tâm thức của người dân hai bờ sông Đuống nói chung và nhân dân bờ nam sông Đuống nói riêng, sông Đuống đã trở thành dòng sông gắn bó mật thiết của đời sống lao động sản xuất và đời sống văn hóa tinh thần nhiều thế hệ. Trên sông Đuống hiện có 5 cây cầu bắc qua, là những cầu nối giao thông quan trọng trong phát triển kinh tế, văn hóa của Thủ đô. Trên tuyến đường có di tích đền, phủ Đông Trù đã xếp hạng cấp Thành phố tại QĐ số 2273/QĐ-UBND ngày 14/4/2017.

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Long Biên đề nghị)

Q. LONG BIÊN



GHI CHÚ:

TUYÊN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

3. Đặt tên: PHỐ HOÀNG THẾ THIÊN

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Chu Huy Mân tại điểm đối diện vườn hoa Phúc Đồng, đến ngã ba giao cắt phố Sài Đồng tại số nhà 85.

Dài: 816m; rộng: 8-12m (lòng đường 6-7m, vỉa hè 1-3m).

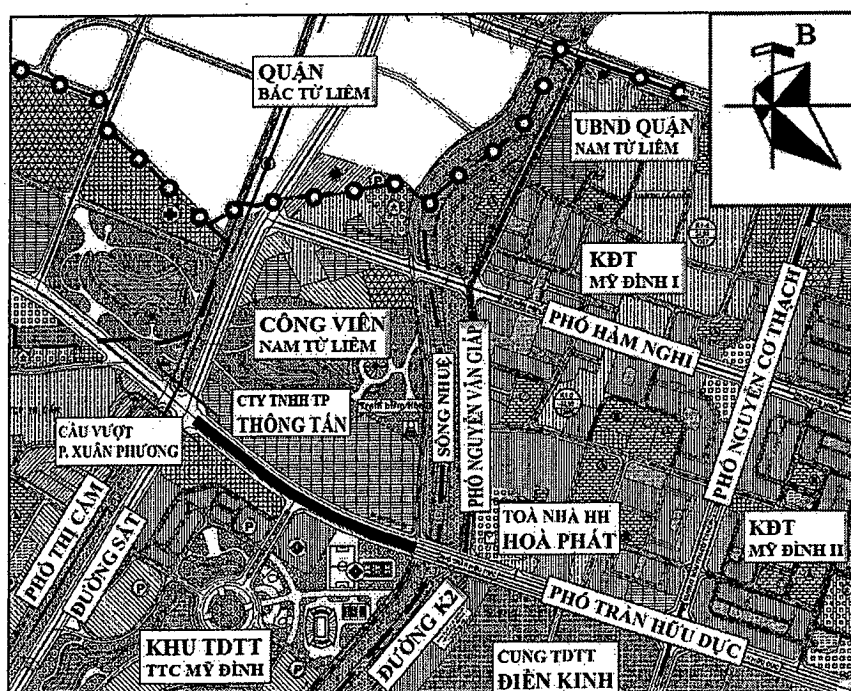
Đường thảm bê tông nhựa át phan; có vỉa hè (mỗi bên 1-3m), có cây xanh, điện chiếu sáng, dân cư ổn định, có 152 hộ, 758 nhân khẩu. Đường đi qua trụ sở BQL Công ty xây dựng nhà ở số 3, trường Mầm non Phúc Đồng, trường TH Sài Đồng.

Hoàng Thế Thiện (1922-1995), tên thật là Lưu Văn Thi, quê ở Hải Phòng. Ban đầu ông hoạt động trong các phong trào ở Hải Phòng. Đến 1943, ông bị bắt giam tại Hỏa Lò, sau đó vượt ngục về Thái Nguyên hoạt động và được kết nạp vào Đảng CS Đông Dương, làm Đội trưởng Đội vũ trang TT Cứu quốc quân Võ Nhai. Từ 1945-1949 tham gia chỉ huy khởi nghĩa giành chính quyền ở Thái Nguyên rồi trải nhiều chức vụ, trong đó có chức Chủ nhiệm Tỉnh bộ Việt Minh tỉnh Thái Nguyên, tỉnh Vĩnh Yên, Bí thư Đảng ủy Trung đoàn Sông Lô... Sau này, ông giữ nhiều cương vị quan trọng trong Quân đội nhân dân VN, kinh qua nhiều chiến trường, lập nhiều thành tích: Chính ủy đầu tiên Ban nghiên cứu sân bay - Cục không quân góp phần xây dựng và phát triển Không quân Việt Nam vững mạnh; Chính ủy Bộ Tư lệnh Trường Sơn, Chính ủy đầu tiên Quân đoàn 4 góp nhiều công lao vào sự toàn thắng của kháng chiến chống Mỹ cứu nước... Sau 1975, ông là Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, rồi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bí thư Đảng ủy Đoàn Chuyên gia Việt Nam toàn Campuchia, Cố vấn cho Tổng Bí thư Đảng Nhân dân cách mạng Campuchia... Ông được mệnh danh là “Vị tướng Chính ủy”, được tặng thưởng nhiều huân, huy chương, trong đó có: Huân chương Hồ Chí Minh (truy tặng năm 2002) và Huân chương Độc lập hạng nhất... Phố dự kiến đặt tên ông cạnh phố Chu Huy Mân, gần phố Đàm Quang Trung đều là các tướng lĩnh Quân đội nhân dân VN, có nhiều đóng góp cho cách mạng.

(Hội đồng tư vấn, Bộ Quốc phòng và UBND quận Long Biên đề nghị)

[illegible]

Q. NAM TỪ LIÊM



GHI CHÚ:

TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: PHỐ TRỊNH VĂN BÔ

Cho đoạn từ ngã tư giao cắt phố Nguyễn Văn Giáp và đoạn nối phố Trần Hữu Dục đến chân cầu vượt phường Xuân Phương tại Công ty TNHH thực phẩm Thông Tấn.

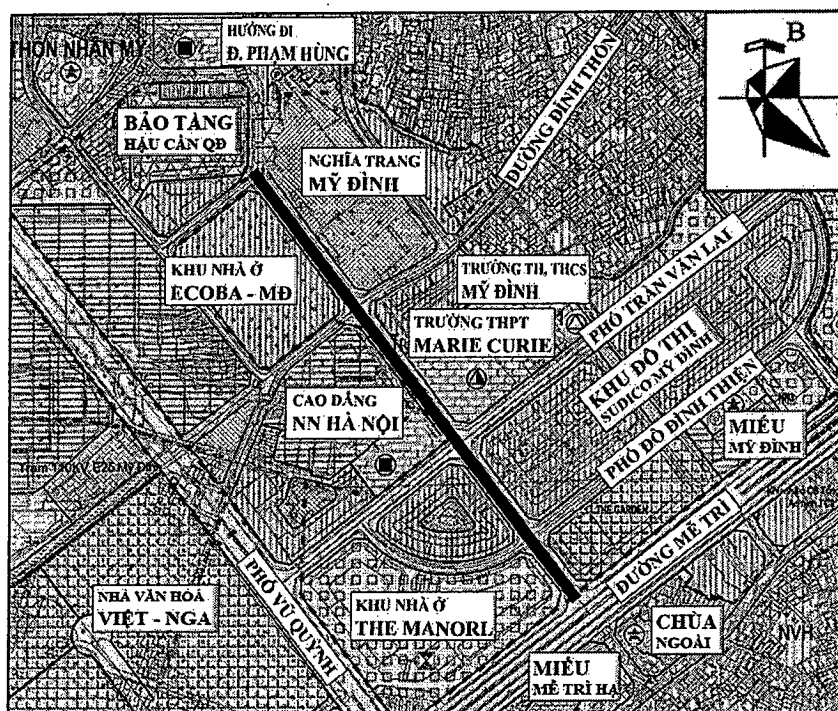
Dài: 900m; rộng: 50m (lòng đường 36m, vỉa hè mỗi bên 5m, phân cách 4m)

Đường thảm bê tông nhựa át phan, có vỉa hè hai bên, có cây xanh, điện chiếu sáng. Có 220 hộ với 800 nhân khẩu sinh sống trên tuyến phố. Đường đi qua các tòa chung cư của Báo Nhân dân, Công ty TNHH thực phẩm Thông Tấn.

Trịnh Văn Bô (1914-1988) quê ở làng Đồng Hoàng, quận Hà Đông. Ông là một doanh nhân, một nhà tư sản theo chủ nghĩa dân tộc, tham gia Việt Minh từ tháng 6/1944. Gia đình ông đã nhiều lần ủng hộ tiền và vàng cho Mặt trận Việt Minh, Quỹ Độc lập và đặc biệt trong Tuần lễ vàng theo lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, ông và vợ đã ủng hộ 5.147 lượng vàng (tương đương 2 triệu đồng Đông Dương). Hiệu buôn tơ lụa Phúc Lợi của gia đình ông tại số 48 phố Hàng Ngang, quận Hoàn Kiếm là nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh ở và làm việc, là nơi ra đời bản Tuyên ngôn Độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Năm 1955 ông được phân công giữ chức Phó Chủ tịch UBHC Hà Nội đến khi về hưu. Ông được Đảng và Nhà nước trao tặng Huân chương Độc lập hạng nhất, năm 2006 được truy tặng danh hiệu Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu cùng với 3 doanh nhân nổi tiếng khác là Lương Văn Can, Bạch Thái Bưởi và Nguyễn Sơn Hà... Ngôi nhà 48 Hàng Ngang được xếp hạng Di tích LSVH quốc gia. Năm 2014, Bộ Tài chính biên soạn cuốn sách: "Doanh nhân Trịnh Văn Bô và những cống hiến cho nền tài chính cách mạng Việt Nam", nhằm vinh danh những công lao, đóng góp của gia đình với Đảng, Chính phủ và ngành tài chính. Phố dự kiến đặt tên ông cạnh phố Trần Hữu Dục, là người cùng thời, có nhiều đóng góp cho cách mạng; nhân dân, chính quyền địa phương, gia đình và Bộ Tài chính đã có văn bản đồng thuận.

(Hội đồng TV, Bộ Tài chính, gia đình và UBND quận Nam Từ Liêm đề nghị)

Q. NAM TỪ LIÊM



GHI CHÚ:

TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

2. Đặt tên: PHỐ HOÀNG TRỌNG MẬU

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Mễ Trì tại tòa nhà The Menor, đến ngã ba giao cắt ngõ 178 đường Đình Thôn tại Bảo tàng Hậu cần.

Dài: 580m; rộng: 26m (lòng đường 14m, vỉa hè mỗi bên 6m)

Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè hai bên, có cây xanh, chiếu sáng, đi qua trường Marie Curie. Dân cư có 300 hộ, 1.400 nhân khẩu sinh sống trên tuyến phố.

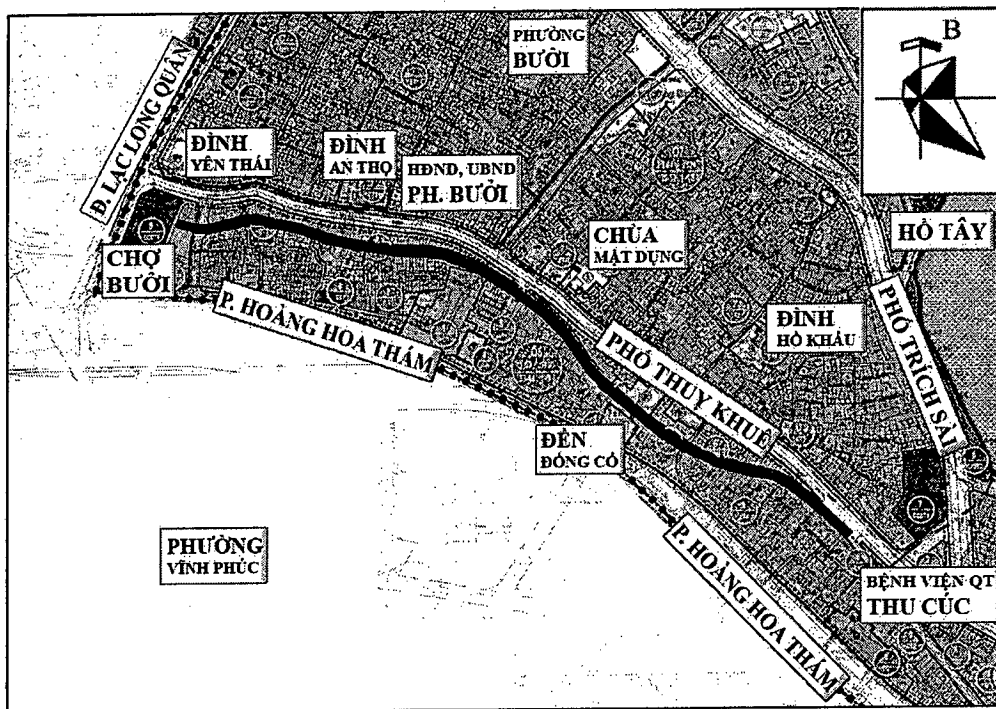
Hoàng Trọng Mậu tên thật là Nguyễn Đức Công, quê huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Ông là người đặc biệt thông minh, thông thạo cổ văn Trung Quốc, tốt nghiệp trường võ bị Bắc Kinh. Tham gia Phong trào Đông Du, ông đặc biệt quan tâm đến chiến lược cách mạng. Năm 1912, ông tham gia *Việt Nam Quang phục hội*, giữ chức Bí thư và Quân vụ Ủy viên, cùng với Phan Bội Châu thảo "Việt Nam Quang phục quân phương lược" (chiến lược cách mạng trong tuyên ngôn của Hội). Năm 1915, ông cùng Đinh Hồng Việt chỉ huy quân đột nhập về Lạng Sơn tiến công chiếm đồn Tà Lùng của Pháp nhưng không thành. Theo hồ sơ Sở mật thám Pháp thì ông được vua Duy Tân ký một sắc chỉ đề ngày 05/5/1915 cử làm Tổng tư lệnh của Việt Nam quân chính phủ, chuẩn bị cho cuộc khởi nghĩa của vua Duy Tân năm 1916. Ngày 28/5/1915, ông bị bắt tại Hương Cảng rồi bị giam tại Hỏa Lò và bị xử bắn tại trường bắn Bạch Mai. Ông còn để lại một số thơ văn, trong đó nổi tiếng nhất là đôi câu đối "Tuyệt mệnh", đọc trước khi bị xử bắn:

"Ái quốc hà cô, duy hữu tinh thần lưu bất tử,
Xuất sư vị tiệp, thả tương tâm sự thác lai sinh"

Phố dự kiến đặt tên ông tại khu vực có Bảo tàng Hậu Cần, nhân dân, chính quyền địa phương và Viện Sử học đã có văn bản đồng thuận.

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Nam Từ Liêm đề nghị)

Q. TÂY HỒ



GHI CHÚ:

TUYỂN PHỐ DƯ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: PHỐ ĐỒNG CỎ

Cho đoạn từ ngã tư giao cắt phố Thụy Khuê tại điểm đối diện số nhà 284 đến Cổng sau chợ Bưởi.

Dài: 1.350m; rộng: 7-9m (lòng đường 5-7m, vỉa hè 1-2m)

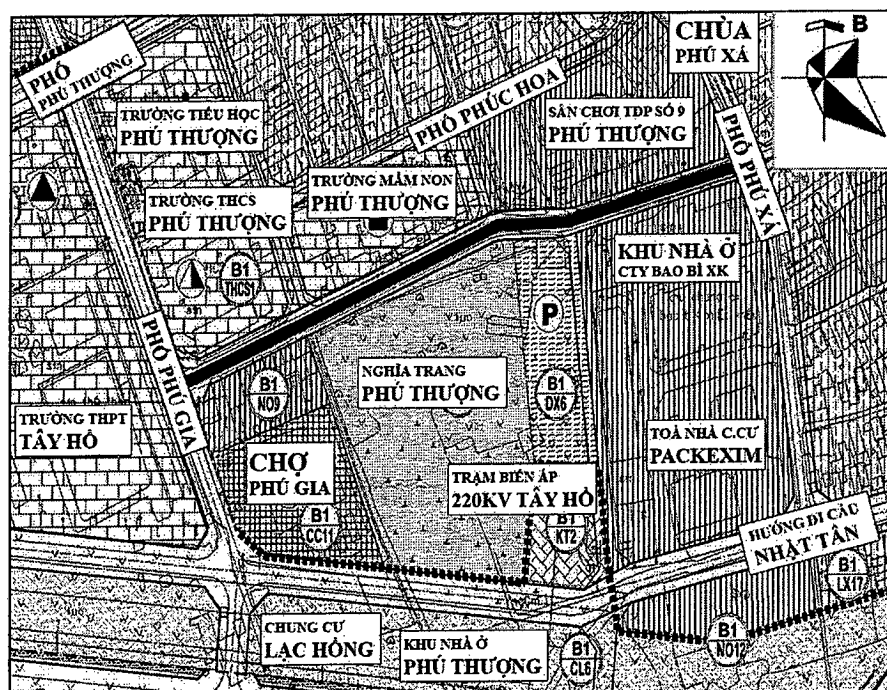
Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, dân cư có 150 hộ, 600 nhân khẩu, sinh sống ổn định, đi qua 8 tổ dân phố phường Bưởi, di tích đền Đồng Cổ.

ĐỒNG CỔ là tên ngôi đền cổ thờ thần Trống Đồng, được vua Lý Thái Tông cho xây dựng vào năm 1028 tại thôn Nam, Đông Xã, Yên Thái (nay thuộc phường Bưởi, quận Tây Hồ). Ngôi đền Đồng Cổ chính gốc nằm bên chân núi Khả Lao, làng Đan Nê, nay thuộc xã Yên Thọ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Đền Đồng Cổ quận Tây Hồ nằm trên khu đất cao trông ra khúc sông Tô Lịch ven đường Thụy Khuê. Trải qua thời gian, ngôi đền đã nhiều lần được trùng tu sửa chữa, đến nay gồm các hạng mục: Nghi môn, Tả hữu vu, Tiền tế, Trung đường và Hậu cung. Dáng vẻ hiện nay mang phong cách nghệ thuật kiến trúc thời Nguyễn. Đền Đồng Cổ còn giữ được 12 đạo sắc phong trải dài qua các triều đại phong kiến như: Cảnh Hưng, Chiêu Thống, Quang Trung, Cảnh Thịnh, Thiệu Trị, Tự Đức..

Hội thê đền Đồng Cổ còn gọi là Hội thê "Trung hiếu" với đạo lý sâu sắc, bắt đầu từ đời vua Lý Thái Tông được diễn ra vào ngày mùng 4 tháng Tư âm lịch hằng năm, thu hút đông đảo nhân dân và khách thập phương. Đền Đồng Cổ Kẻ Bưởi và sự tích hội thê tại đây trải qua mấy trăm năm đến nay vẫn mang một giá trị văn hóa đặc sắc. Di tích đã được xếp hạng cấp Quốc gia tại Quyết định số 138/QĐ ngày 31/01/1992.

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Tây Hồ đề nghị)

Q. TÂY HỒ



GHI CHÚ:

TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

2. Đặt tên: PHỐ BÙI TRANG CHƯỚC

Cho đoạn từ ngã ba giao phố Phú Xá tại sân chơi TDP số 9 phường Phú Thượng, đến ngã ba giao cắt phố Phú Gia tại trường THCS Phú Thượng.

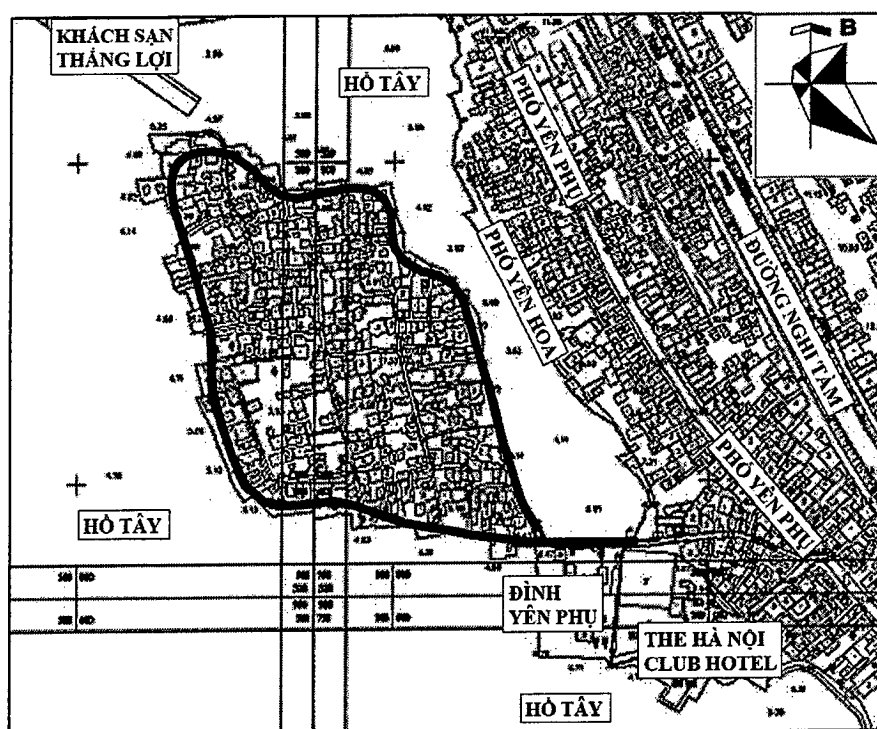
Dài: 470m; rộng: 12m (lòng đường 7m, vỉa hè mỗi bên 2,5m)

Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè hai bên, có cây xanh, điện chiếu sáng, dân cư ổn định, có 200 hộ, 1000 nhân khẩu), đi qua tổ dân phố số 38 phường Phú Thượng, mặt bên trường THCS Phú Thượng.

Họa sĩ Bùi Trang Chước (1915-1992) quê ở phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, tốt nghiệp xuất sắc Trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương, được mời giảng dạy tại Trường Kiến trúc Đà Lạt. Năm 1942, ông là người Việt Nam và người Đông Dương đầu tiên vẽ tem thư. Sau Cách mạng tháng Tám, ông giảng dạy ở Trường Mỹ thuật Hà Nội. Giai đoạn 1951 - 1952, ông được phân công vẽ giấy bạc ở Nhà in Ngân hàng, sau đó sáng tác các loại Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công các loại, mẫu giấy bạc Việt Nam và bức phù điêu có hình Bác Hồ. Từ 1954, ông làm việc tại Nhà in Ngân hàng, đồng thời là giảng viên Trường Đại học Mỹ thuật CN Hà Nội, chuyên gia vẽ tiền tại Vụ Phát hành thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho tới khi nghỉ hưu 1976. Các tác phẩm tem nổi tiếng của ông có: “Chân dung Hồ Chủ tịch”, “Bản đồ Việt Nam”, “Chiến thắng Điện Biên Phủ”... và đặc biệt là tác phẩm **Quốc huy Việt Nam**. Họa sĩ Bùi Trang Chước đã được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng nhì, hạng ba, Huân chương Kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất. Phố dự kiến đặt tên ông trên địa bàn quận Tây Hồ là địa bàn có nhiều tuyến phố mang tên các văn nghệ sĩ như Trịnh Công Sơn, Nguyễn Đình Thi, Xuân Diệu, Tô Ngọc Vân, Đặng Thai Mai... Nhân dân và chính quyền địa phương đã có văn bản đồng thuận.

(Hội đồng tư vấn, gia đình, các học trò và UBND quận Tây Hồ đề nghị)

Q. TÂY HỒ



GHỊ CHÚ:

TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

3. Đặt tên: PHỐ VŨ MIÊN

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Yên Hoa tại cổng chào Khu dân cư văn hóa số 4, cạnh đình Yên Phú, đến cuối khu đất đình Yên Phú.

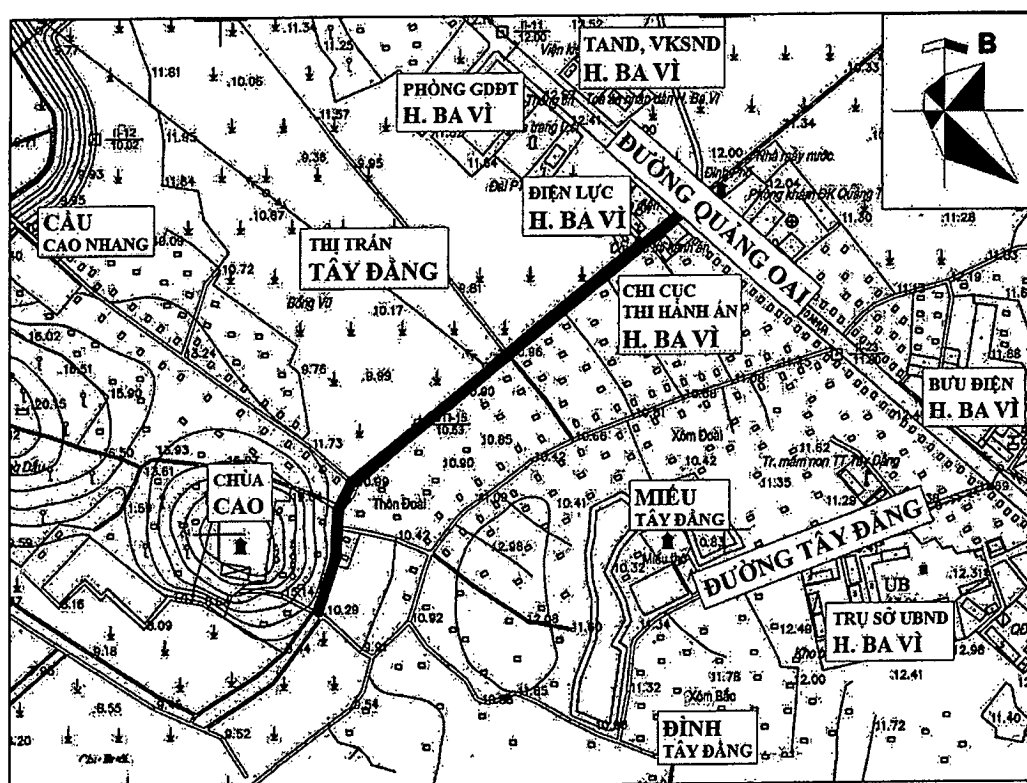
Dài: 1000m; rộng: 7-9m (lòng đường 5,5m, vỉa hè mỗi bên 1-2m)

Đường trải nhựa át phan, chạy trên bán đảo khu đình Yên Phú - Hồ Tây, có vỉa hè hai bên, có cây xanh, điện chiếu sáng, dân cư ổn định, có 563 hộ, 1800 nhân khẩu), đi qua đình Yên Phú.

Vũ Miên (1718-1782), hiệu Hy Nghi tiên sinh, quê ở làng Xuân Lan (nay là thôn Ngọc Quan), huyện Lương Tài, Bắc Ninh. Dòng họ Vũ của ông có gốc từ làng Mộ Trạch, Hải Dương - nổi tiếng với số lượng đỗ Tiến sĩ Nho học cao nhất cả nước. Vũ Miên nổi tiếng thông minh từ nhỏ, mới 15 tuổi đã đỗ đầu xứ, 18 tuổi đỗ thi Hương, được ra kinh đô học. Năm 31 tuổi, Vũ Miên dự thi Hội đỗ Hội nguyên, văn sách, phú thi xếp thứ nhất, niên hiệu Cảnh Hưng 9 (1748). Đình thí xếp sau 2 người. Sau đó, Vũ Miên liên tục làm quan dưới triều Lê - Trịnh, có cương vị cao, cùng lúc giữ nhiều trọng trách, trong đó có: Tham tụng (Tể tướng), Quốc sử quán Tổng tài, Quốc tử giám Tế tửu. Ông có đóng góp quan trọng trong lĩnh vực sử học, chấn hưng giáo dục, đào tạo nhân tài cho đất nước. Tác phẩm: *Đại Việt sử ký tục biên* (1775), 6 quyển; *Đại Việt lịch triều đăng khoa lục* (1779); *Bắc sử tự thuật ký*; *Tam thiên tự lịch đại văn Quốc âm...* Trong khoảng 1717-1919 có tới 43 người thuộc dòng họ Vũ thi đậu khoa bảng trong tổng số 46 vị khoa bảng của Ngọc Quan. Tên ông đã được đặt cho một con đường ở TP Đà Nẵng, một phố ở TP Bắc Ninh, một phố tại thị trấn Thứa (huyện Lương Tài). Phố dự kiến đặt tên ông ở phường Yên Phú, quận Tây Hồ - nơi có nhiều nhà danh nhân khoa bảng, danh nhân văn hóa: Trạng nguyên Vũ Tuấn Chiêu, Tiến sĩ Nguyễn Kiều...

(Hội đồng tư vấn, Dòng họ Vũ Việt Nam và UBND quận Tây Hồ đề nghị)

H. BA VÌ



GHI CHÚ:

————— TUYẾN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: ĐƯỜNG CHÙA CAO

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Quảng Oai tại số 106 (trụ sở Công ty điện lực Ba Vì) đến chân chùa Cao.

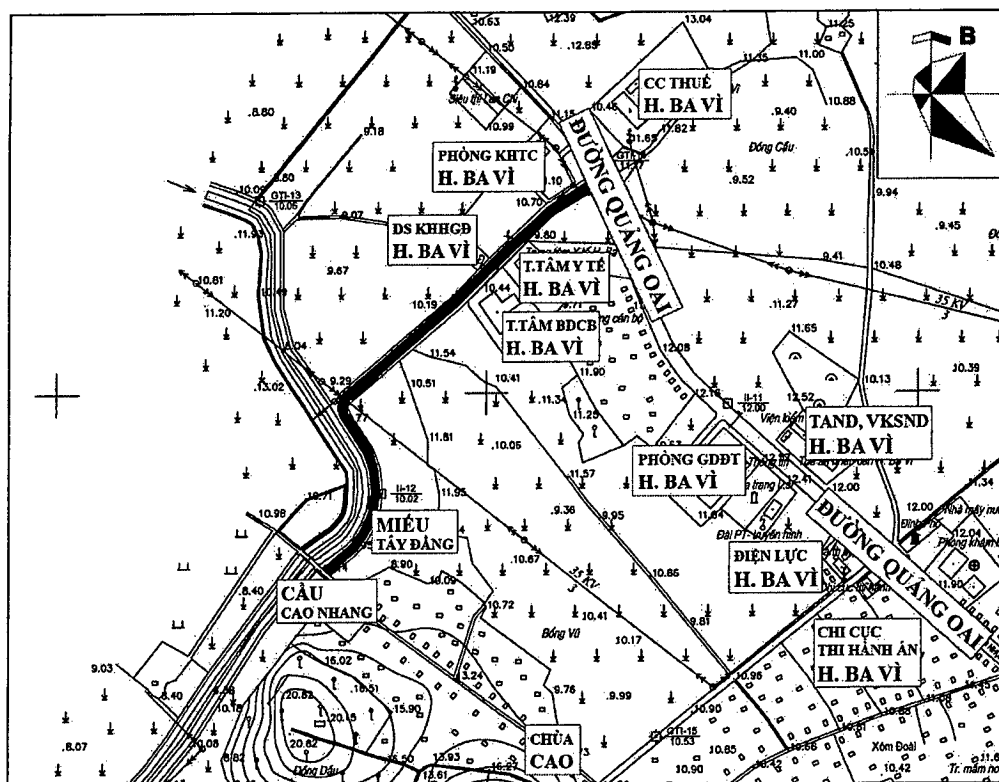
Dài: 550m; rộng: 7-9m (lòng đường 5-7m, vỉa hè một bên 2m)

Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè 1 bên, cây xanh, điện chiếu sáng, đi qua khu dân cư thị trấn Tây Đằng với khoảng 30 hộ, 122 nhân khẩu.

Chùa Cao là tên ngôi chùa cổ được tọa trên một quả đồi cao, thuộc thị trấn Tây Đằng. Chùa có tên chữ là Linh Sơn tự, nằm trong khu vực rừng lim nguyên sinh xưa kia. Quả đồi nơi chùa tọa lạc có hình dáng được ví như một trong 9 con rùa của vùng Xứ Đoài. Theo các cụ cao niên, chùa được xây dựng từ thế kỷ XVII, hiện còn giữ được nhiều giá trị văn hóa nghệ thuật về trang trí mỹ thuật và điêu khắc của kiến trúc. Trải qua nhiều thăng trầm của lịch sử, chùa Cao đã góp phần đáng kể trong việc bảo tồn những giá trị truyền thống của dân tộc và di dưỡng lòng nhân ái, tình yêu thương đồng loại cho nhân dân địa phương. Đặc biệt trong các cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, với địa thế đặc biệt thuận lợi, Chùa Cao luôn được chọn làm nơi căn cứ để bảo vệ cho Thành Sơn Tây cũng như thủ đô Hà Nội. Di tích chùa Cao đã được xếp hạng cấp tỉnh, thành phố tại Quyết định số 1210/QĐ - UB ngày 19 tháng 11 năm 1999.

(Hội đồng tư vấn và UBND huyện Ba Vì đề nghị)

H. BA VÌ



GHI CHÚ:

TUYÊN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

2. Đặt tên: ĐƯỜNG GÒ SÓC

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Quảng Oai tại trụ sở phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Ba Vì, đến cầu Cao Nhạng.

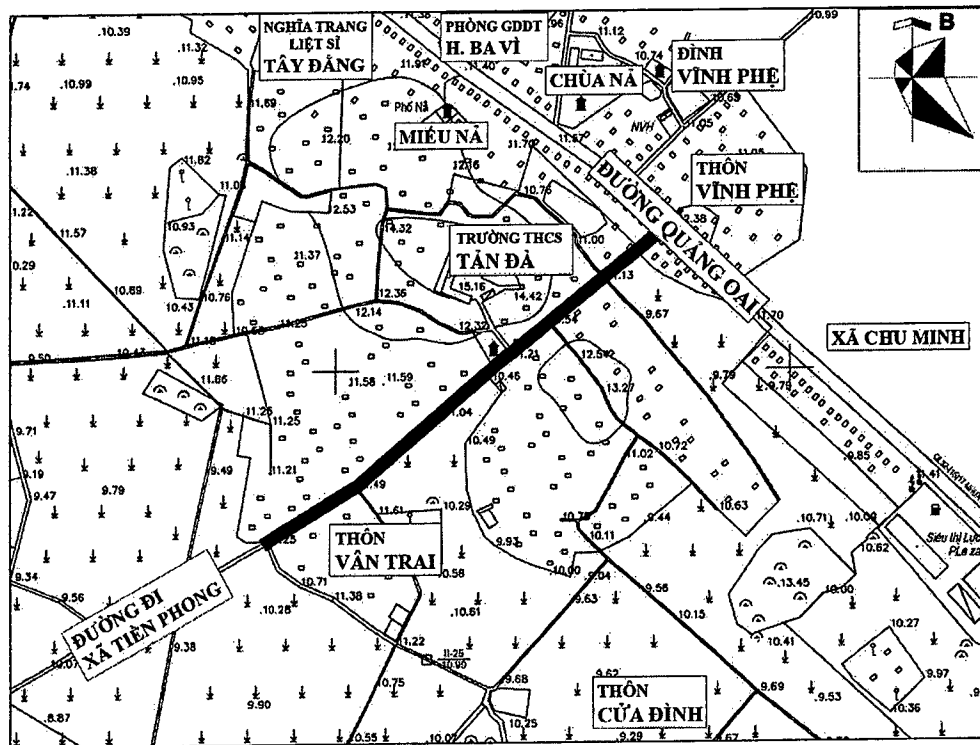
Dài: 620m; rộng: 10-12m (lòng đường 6m, vỉa hè mỗi bên 2-3m).

Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè (mỗi bên 2-3m), cây xanh, chiếu sáng đồng bộ, đi qua trụ sở phòng Tài chính - Kế hoạch và một số cơ quan thuộc Khu Hành chính 2 của huyện Ba Vì.

Gò Sóc là tên một xứ đồng thuộc thị trấn Tây Đằng. Toàn bộ Thị trấn được phân chia thành 03 vùng: Vùng đồi gò, vùng đồng bằng và vùng bãi, có đường Quốc lộ 32A, tỉnh lộ 90 và Sông Hồng chạy qua. Xứ đồng này vốn có từ xa xưa được gọi tên theo các đồi, gò (mà nhiều nơi đã phát hiện di chỉ khảo cổ học quý) trong vùng như: đồi Đùm, đồi Vai, Gò Sóc, gò Hện, Đồng Chỗ... Ngày nay, cánh đồng Gò Sóc thuộc vùng đồng bằng của thị trấn, nhân dân địa phương từ nhiều đời nay tổ chức canh tác, cấy lúa, trồng màu, tăng gia sản xuất và tạo ra của cải vật chất. Quá trình đô thị hóa, nhiều đồi, gò đã được san phẳng để canh tác, làm đường giao thông, các tên cổ cũng vì thế mà mất dần đi. Để gìn giữ tên địa danh xứ đồng cổ nhưng một sự nhắc nhở các thế hệ hôm nay và mai sau về lịch sử của làng xã, chính quyền và nhân dân thị trấn Tây Đằng đề nghị Thành phố chấp thuận việc đặt tên phố Gò Sóc cho đoạn đường nói trên.

(Hội đồng tư vấn và UBND huyện Ba Vì đề nghị)

H. BA VÌ



GHI CHÚ:

 TUYẾN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

3. Đặt tên: ĐƯỜNG VÂN TRẠI

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Quảng Oai tại số nhà 588 đến hết địa phận thôn Vân Trại, đoạn nối đường đi thôn Kim Bí, xã Tiên Phong.

Dài: 800m; rộng: 5-5,5m.

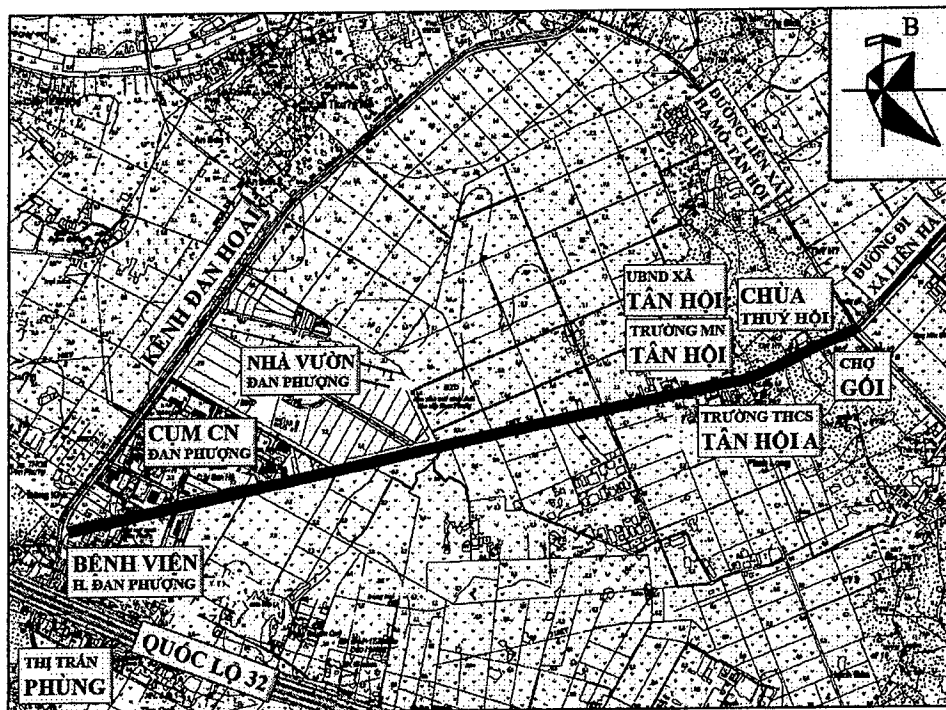
Đường trải nhựa át phan, không có vỉa hè, cây xanh không đồng bộ, có chiếu sáng, dân cư đông đúc với 109 hộ, 445 nhân khẩu, đi qua trường THCS Tân Đà.

Vân Trại là tên địa danh cổ thuộc thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì ngày nay. Xa xưa, đây là xóm Trại được lập nên từ cư dân các làng: Tây Đằng, Vân Tập, Bằng Lũng, Kim Bí, Chu Quyến... Do đất đai bằng phẳng và phì nhiêu, màu mỡ nên ngày càng có nhiều người đến sinh cơ lập nghiệp. Cuối thế kỷ XVIII, đầu thế kỷ XIX, dân cư xóm Trại ngày một thêm đông, các cụ bô lão trong xóm đã thành lập làng mới gọi là Vân Trại. Vào thời Gia Long, khi có “*Địa bạ Gia Long*” làng Vân Trại đã đổi tên thành Vân Trại. Tên làng Vân Trại có từ đó đến nay và đã trở thành một khu dân cư của thị trấn Tây Đằng, gồm: thôn Đông, Nam, Đoài, Bắc, Cao Nháng, Cầu Bã, Lai Bô, Phú Mỹ, Vân Trại, Vân Hồng, Chợ Chàng, Đài Hoa, Cửa Đình và phố Hưng Đạo.

Trên địa bàn thôn Vân Trại ngày nay, dân cư sinh sống đông đúc, ổn định. Tuyến đường dự kiến đặt tên thôn Vân Trại được nối thông với đường liên thôn đi sang thôn Kim Bí, xã Tiên Phong, tạo thuận lợi trong giao lưu kinh tế, văn hóa với các xã bạn trên địa bàn huyện.

(Hội đồng tư vấn và UBND huyện Ba Vì đề nghị)

H. ĐAN PHƯỢNG



GHI CHÚ:

————— TUYẾN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: ĐƯỜNG TÂN HỘI

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường quy hoạch 24m đi xã Hạ Mỗ, Liên Hồng, cạnh Bệnh viện Đa khoa huyện Đan Phượng, đến ngã tư giao cắt đường đi xã Liên Hà và đường liên xã Hạ Mỗ - Tân Hội tại trường Mầm non Tân Hội.

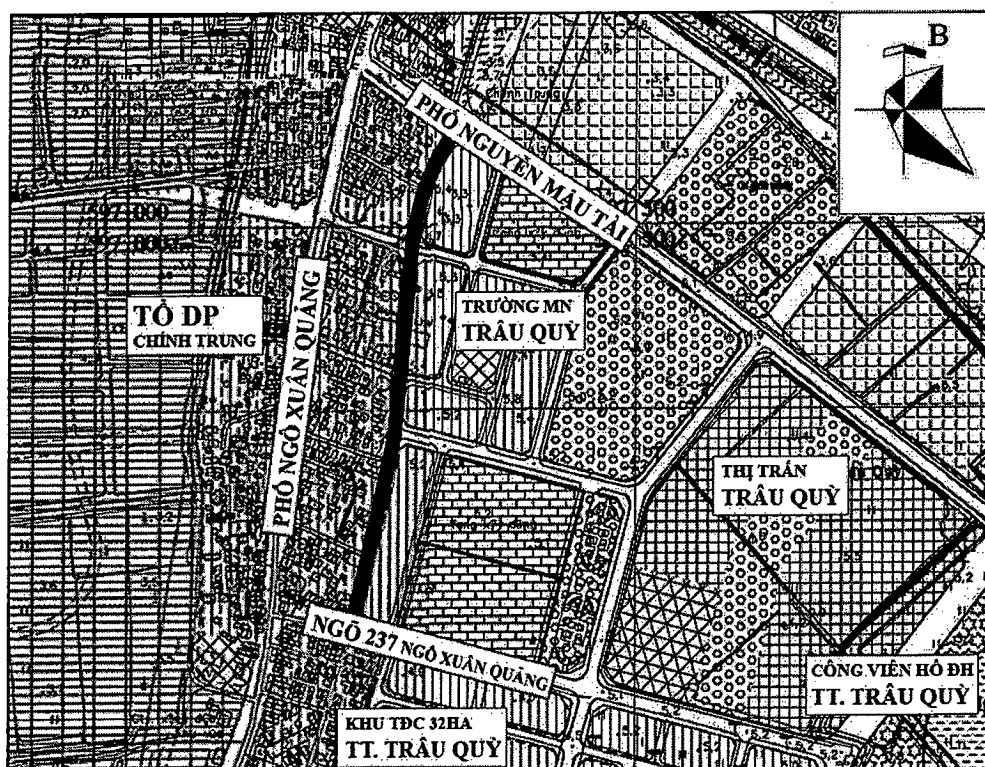
Dài: 2.500m; rộng: 18m (lòng đường 12m, vỉa hè mỗi bên 3m)

Đường thảm bê tông nhựa át phan, có vỉa hè (mỗi bên 3m), có cây xanh, điện chiếu sáng. Đường đi qua Trường Mầm non Tân Hội, Trường THCS Tân Hội, UBND xã Tân Hội, khu sinh thái Đan Phượng, hai bên đường đa số là ruộng đã nằm trong quy hoạch đô thị huyện.

Tân Hội là tên xã thuộc huyện Đan Phượng. Xưa Tân Hội có tên gọi là Cối Sơn (tên cổ là Gối) thuộc huyện Từ Liêm, phủ Quốc Oai, trấn Sơn Tây. Đến năm Minh Mạng thứ 12 (1831) thì thuộc phủ Hoài Đức, tỉnh Hà Nội. Năm 1905 (đời vua Thành Thái thứ 7) Tân Hội bao gồm 3 xã: Thượng Hội, Vĩnh Kỳ, Thúy Hội (riêng xã Thượng Hội chia làm hai thôn là Vân Hội và Phan Long). Sau năm 1945 Tân Hội mới thuộc về huyện Đan Phượng. Để phù hợp với yêu cầu của cuộc kháng chiến chống Pháp, tháng 6/1948 Gối Thượng (bao gồm các thôn Thúy Hội, Thượng Hội, Vĩnh Kỳ, Phan Long) hợp nhất với Gối Hạ (bao gồm các thôn: Hạ Hội, Ngọc Kiệu, Đan Hội, Hạnh Đàn) thành xã Tân Hội (còn gọi là tiểu khu Gối). Tên xã Tân Hội chính thức được sử dụng trên bản đồ kể từ đây. Sau cải cách ruộng đất (1956) Tân Hội mới được chia làm hai xã Tân Hội và Tân Lập như hiện nay. Tân Hội có lễ hội hát Chèo Tàu nổi tiếng thường diễn ra tại Khu di tích quốc gia Miếu Voi Phục và Lăng Văn Sơn ở làng Thượng Hội.

(Hội đồng tư vấn và UBND huyện Đan Phượng đề nghị)

H. GIA LÂM



GHI CHÚ:

TUYÊN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: **PHỐ CHÍNH TRUNG**

Cho đoạn từ ngã ba giao phố Nguyễn Mậu Tài, đến ngã ba giao ngõ 237 phố Ngô Xuân Quảng.

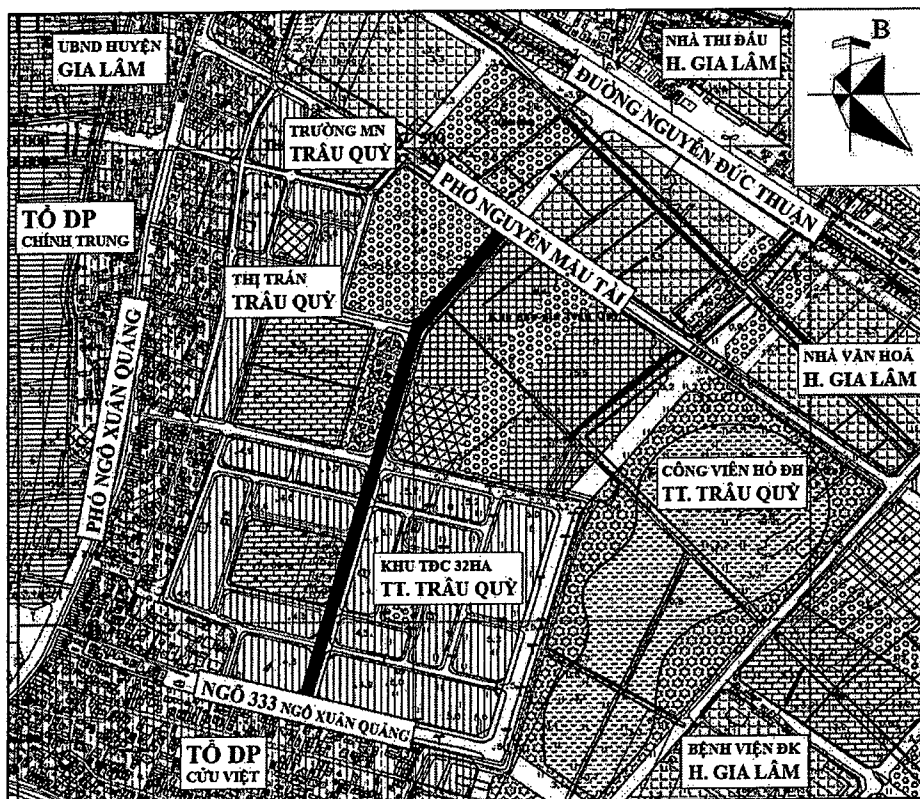
Dài: 500m; rộng: 11,5m- 13,5 (lòng đường 7,5m, vỉa hè mỗi bên 2-3m).

Đường thảm bê tông nhựa át phan, có vỉa hè hai bên, có cây xanh, có điện chiếu sáng, dân cư có 410 nhân khẩu thuộc TPD Chính Trung. Đường đi qua trường Tư thực Bồng Bang, di tích chùa Phúc Long (chưa xếp hạng).

Chính Trung là tên một trong 12 Tổ dân phố thuộc thị trấn Trầu Quỳ, huyện Gia Lâm gồm: Chính Trung, Cửu Việt, Kiên Thành, Kiên Trung, Vườn Dâu, Voi Phục, An Đào, Bình Minh, An Lạc, Đào Nguyên, Thành Trung, Nông Lâm. Đầu thế kỷ XIX nơi đây vốn là một vùng bãi sậy, đồng hoang, sau dân các vùng Hưng Yên, Hà Đông, Nam Định, Hà Nam... đến khai hoang, cải tạo thành đồng và hình thành các ấp trại nhỏ. Khi Pháp xâm lược hình thành ở đây đồn điền Macty. Năm 1948 khu đồn điền này có tên là xã Quang Trung, rồi Quang Trung 1. Năm 1966 xã Quang Trung 1 đổi tên thành xã Trầu Quỳ, từ ngày 01/4/ 2005 đến nay là TT Trầu Quỳ, tên các ngõ, xóm xưa cũ được chuyển thành tên các TDP, trong đó có TPD Chính Trung. Trải qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, nhân dân nơi đây đã tích cực tham gia đóng góp sức người, sức của cho thắng lợi chung, được Đảng và Nhà nước tặng thưởng danh hiệu cao quý Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân. Ngày nay, nhân dân TDP Chính Trung cùng các TDP khác vẫn đang nỗ lực không ngừng cho cuộc sống ngày càng tốt hơn, xây dựng quê hương Gia Lâm giàu đẹp.

(Hội đồng tư vấn và UBND huyện Gia Lâm đề nghị)

H. GIA LÂM



GHI CHÚ:

TUYÊN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

2. Đặt tên: PHỐ CỬU VIỆT

Cho đoạn từ ngã ba giao phố Nguyễn Mậu Tài, đến ngã ba giao ngõ 333 phố Ngô Xuân Quảng.

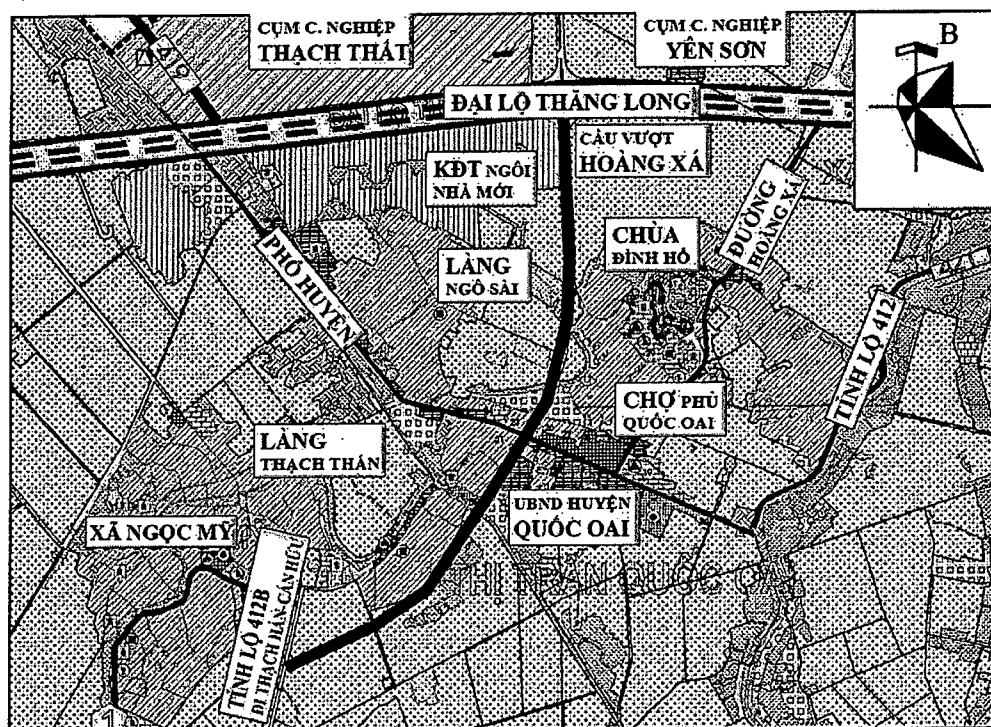
Dài: 750m; rộng: 16,5-20,5 (lòng đường 10,5m, vỉa hè mỗi bên 3-5m).

Đường thảm bê tông nhựa át phan, có vỉa hè (mỗi bên 3-5m), có cây xanh, có điện chiếu sáng, dân cư TDP Cửu Việt có 125 nhân khẩu. Đường đi qua trụ sở mới UBND huyện, công viên cây xanh, Bể bơi Tùng Lâm.

Cửu Việt là tên một trong 12 Tổ dân phố thuộc thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm gồm: Cửu Việt, Kiên Thành, Chính Trung, Kiên Trung, Vườn Dâu, Voi Phục, An Đào, Bình Minh, An Lạc, Đào Nguyên, Thành Trung, Nông Lâm. Đầu thế kỷ XIX nơi đây vốn là một vùng bãi sậy, đồng hoang, sau dân các vùng Hưng Yên, Hà Đông, Nam Định, Hà Nam... đến khai hoang, cải tạo thành đồng và hình thành các ấp trại nhỏ. Khi Pháp xâm lược hình thành ở đây đồn điền Macty. Năm 1948 khu đồn điền này có tên là xã Quang Trung, rồi Quang Trung 1. Năm 1966 xã Quang Trung 1 đổi tên thành xã Trâu Quỳ, từ ngày 01/4/ 2005 đến nay là TT Trâu Quỳ, tên các ngõ, xóm xưa cũ được chuyển thành tên các TDP, trong đó có TDP Cửu Việt. Trải qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, nhân dân nơi đây đã tích cực tham gia đóng góp sức người, sức của cho thắng lợi chung, được Đảng và Nhà nước tặng thưởng danh hiệu cao quý Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân. Ngày nay, nhân dân TDP Cửu Việt cùng các TDP khác vẫn đang nỗ lực không ngừng cho cuộc sống ngày càng tốt hơn, xây dựng quê hương Gia Lâm giàu đẹp.

(Hội đồng tư vấn và UBND huyện Gia Lâm đề nghị)

H. QUỐC OAI



GHI CHÚ:

TUYẾN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: ĐƯỜNG PHỦ QUỐC

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đại lộ Thăng Long tại chân cầu vượt Hoàng Xá đến ngã ba giao cắt đường tỉnh lộ 421B đi Thạch Thán - Cấn Hữu.

Dài: 4.340m; rộng: 42m (lòng đường 35m, vỉa hè mỗi bên 3m, phân cách 1m)

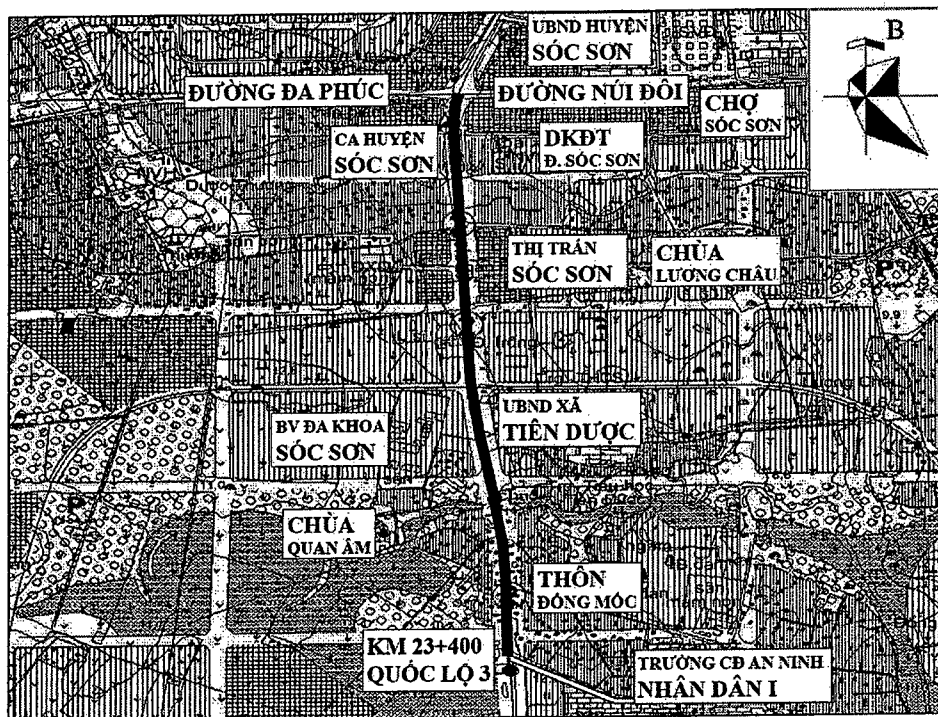
Đường thảm bê tông, nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, 2 làn, dải phân cách cứng. Đường đi qua Hiệu sách nhân dân huyện Quốc Oai, thị trấn Quốc Oai và xã Thạch Thán. Dân cư có 116 hộ, 500 nhân khẩu.

Phủ Quốc là tên gọi tắt của Phủ Quốc Oai. Phủ Quốc Oai được ghi chép trong sử sách từ đời Lý là châu Quốc Oai, đời Trần là lộ, sau đổi là trấn. Đời Lê Thánh Tông đặt phủ Quốc Oai thuộc thừa tuyên Sơn Tây, gồm 5 huyện: Từ Liêm, Đan Phượng, Phúc Lộc, Thạch Thát, Ninh Sơn. Năm Cảnh Hưng 3 (1742) tách huyện Phúc Lộc sang phủ Quảng Oai, lại tách huyện Mỹ Lương từ phủ Quảng Oai sang phủ Quốc Oai. Năm Minh Mệnh 12 (1831) tách huyện Từ Liêm về tỉnh Hà Nội.

Các bộ sử sách ghi chép về phủ Quốc Oai đều đánh giá đây là vùng đất: “chuộng văn nhĩ”, khí hậu “thủy thổ tốt lành”, là nơi “có nhiều danh thắng”, đó chính là nguồn cảm hứng cho nhiều văn sĩ trong các sáng tác thi ca. Nhà thơ Quang Dũng trong bài thơ “Mất người Sơn Tây” từng viết: “Sông Đáy chậm nguồn qua Phủ Quốc/ Sáo diều vi vút thổi thổi đêm trăng”. Khu vực thị trấn huyện Quốc Oai ngày nay chính là khu vực trung tâm phủ Quốc Oai xưa kia. Trụ sở hành chính của huyện Quốc Oai ngày nay nằm trên phần đất thủ phủ của Phủ Quốc Oai xưa.

(Hội đồng tư vấn và UBND huyện Quốc Oai đề nghị)

H. SÓC SƠN



GHI CHÚ:

TUYÊN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: ĐƯỜNG NGÔ CHI LAN

Cho đoạn từ ngã tư giao đường Núi Đồi tại trụ sở Công an huyện (Km 24+700 QL3), đến ngã ba đường vào trường Cao đẳng An ninh nhân dân 1 (Km 23+400 QL3).

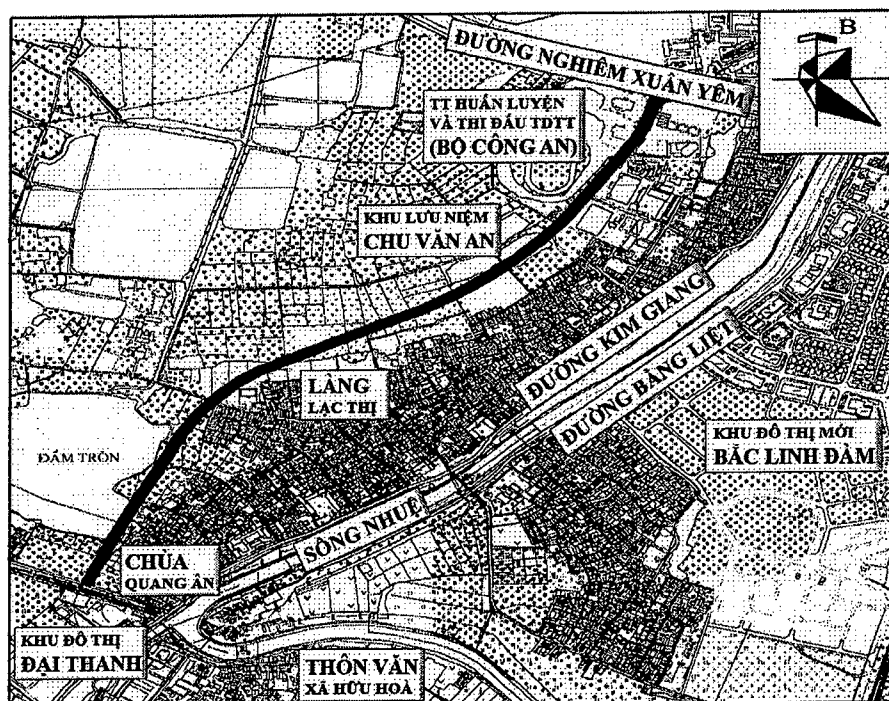
Dài: 1.340m; rộng 11-13m (lòng đường 9m, vỉa hè 1-2m)

Đường thảm bê tông nhựa át phan, vỉa hè một vài đoạn chưa lát, có cây xanh, điện chiếu sáng. Đường đi qua trụ sở Công an huyện, Tòa án nhân dân, Ngân hàng chính sách xã hội, một số cây xăng, bệnh viện, phòng khám, UBND xã Tiên Dược Dân cư thị trấn Sóc Sơn, xã Mai Đình, xã Tiên Dược có 147 hộ với 595 nhân khẩu.

Ngô Chi Lan (1434-?), người làng Phù Lỗ (làng Sọ), huyện Kim Hoa (sau là Kim Anh), trấn Kinh Bắc (nay thuộc Sóc Sơn). Nữ sĩ là chị em họ với vua Lê Thánh Tông, cháu gái của Quang Thục hoàng thái hậu và Thái hậu Ngô Thị Ngọc Dao (mẹ vua Lê Thánh Tông). Ngô Chi Lan nổi tiếng đẹp người, đẹp nét, giỏi thi ca, thông hiểu âm nhạc và viết chữ đẹp, được vua Lê Thánh Tông ban hiệu là Kim Hoa nữ học sĩ, cho dự nhiều cuộc xướng họa thơ văn, đảm đương việc dạy lễ nghi và văn chương cho các cung nhân. Khi bà mất, nhân dân Phù Lỗ đã dựng đền thờ với tên đề "Kim Hoa nữ học sĩ" ngay trên nền nhà ở ngày xưa của gia đình bà. Tập thơ duy nhất là *Mai trang tập* (Tập thơ vườn mai) của bà hiện chỉ còn lưu lại trên dưới mười bài in rải rác trong các sách Truyền kỳ mạn lục, Lĩnh Nam chích quái, Kiến văn tiểu lục và Trích diễm thi tập. Ngô Chi Lan được coi là một nữ sĩ tài năng và là một trong những nữ nhà thơ đầu tiên, có vai trò quan trọng trong lịch sử văn học Việt Nam... Đường dự kiến đặt tên nữ sĩ trên chính quê hương Sóc Sơn của bà; nhân dân, chính quyền địa phương và Viện Sử học đã có văn bản đồng thuận.

(Hội đồng tư vấn và UBND huyện Sóc Sơn đề nghị)

H. THANH TRÌ



GHI CHÚ:

————— TUYẾN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: ĐƯỜNG THANH LIỆT

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt với số 339 đường Nghiêm Xuân Yêm, trụ sở Trung tâm huấn luyện và thi đấu (Bộ Công an) đến ngã ba giao cắt với đường đi Kim Giang, khu đô thị Xa La tại khu dân cư tổ dân phố 1, phường Thanh Liệt.

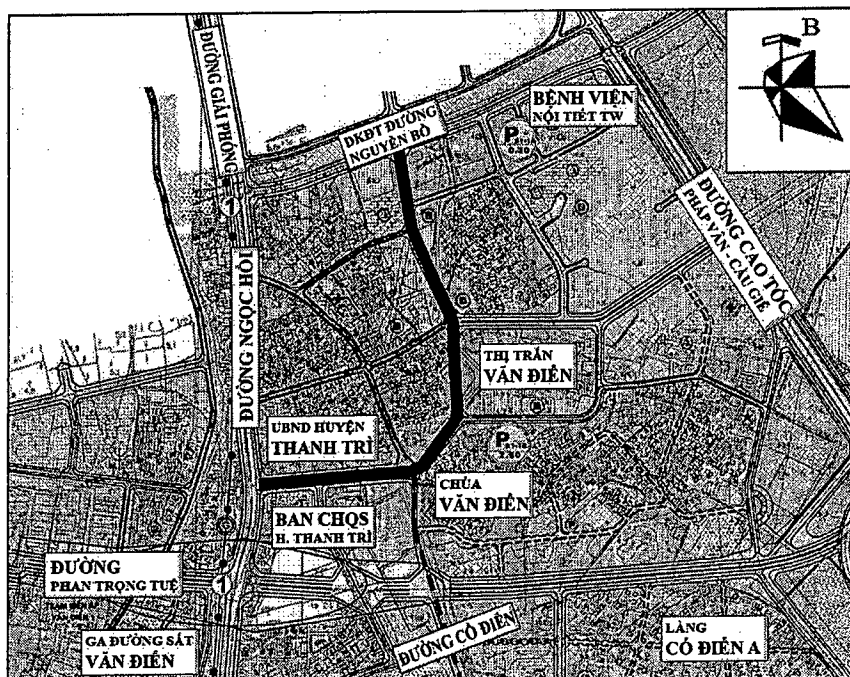
Dài: 1.600m; rộng: 21-29m (lòng đường 14m, VH mỗi bên 3-5m, phân cách 1)

Đường thảm bê tông nhựa át phan; có vỉa hè, có cây xanh, điện chiếu sáng. Đường đi qua Trung tâm huấn luyện và thi đấu (Bộ Công an), chùa Quang Ân, chợ Thanh Liệt, Trường mầm non, THCS Thanh Liệt, khu tưởng niệm danh nhân Chu Văn An. Dân cư đông đúc với 15.263 nhân khẩu. Tuyến đường nằm trong dự án ... đã được TP phê duyệt.

Thanh Liệt đầu thế kỷ XIX là một xã có tên là Quang Liệt, thuộc tổng Quang Liệt, huyện Thanh Trì, phủ Ứng Thiên, trấn Sơn Nam Thượng. Năm Thiệu Trị thứ tư (1844), đổi tên là xã và tổng Thanh Liệt. Đây là vùng đất cổ chạy dọc sông Tô Lịch, sớm có dân cư khai phá. Trước đây xã Thanh Liệt có 9 xóm: Thượng, Chùa Nhĩ, Bơ, Nội, Cầu, Giữa, Tràng, Vực, Văn; nay gồm các thôn: thôn Thượng, thôn Nội, thôn Tràng, thôn Vực, thôn Văn. Thanh Liệt là quê hương của danh nhân văn hóa Chu Văn An (1292 - 1370) - vị Nho thần nổi tiếng cương trực, đào tạo được nhiều học trò giỏi cho đất nước vào cuối thời Trần, trở thành vị “Thánh sư” cho nền giáo dục Nho học Việt Nam. Dân làng đã tôn ông làm Thành hoàng, thờ tại ngôi đình nằm trên trục đường chính ngay bên bờ sông Tô và hồ Thủy đình, gọi là đình Trong. Khu tưởng niệm danh nhân Chu Văn An hiện đang được quy hoạch xây dựng với diện tích gần 50ha, nằm trên cánh đồng Thanh Liệt trước đây từ khu sân bóng Bộ công an tới khu chùa Quang Ân.

(Hội đồng tư vấn và UBND huyện Thanh Trì đề nghị)

H. THANH TRÌ



GHI CHÚ:

————— TUYẾN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

2. Đặt tên: ĐƯỜNG NGUYỄN BẠC

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Ngọc Hồi tại số nhà 405, đến ngã tư giao cắt đường DKĐT Nguyễn Bội tại cầu Tứ Hiệp.

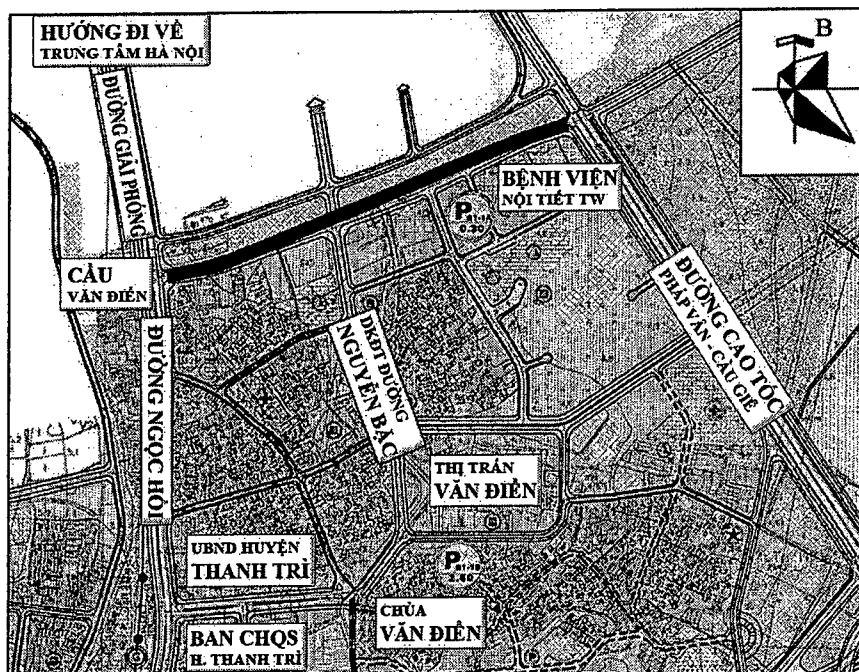
Dài: 1.146m; rộng: 22m (lòng đường 15m, vỉa hè mỗi bên 3m, phân cách 1m)

Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè (mỗi bên 3m), có cây xanh, điện chiếu sáng, đi qua trường Mầm non A xã Tứ Hiệp, chùa Văn Điển. Dân cư có 16.047 nhân khẩu.

Nguyễn Bắc (924-979 âm lịch), hiệu Định Quốc Công, là khai quốc công thần nhà Đinh, có công giúp Đinh Tiên Hoàng đánh dẹp, chấm dứt loạn 12 sứ quân vào thế kỷ X. Theo sách *Khâm định Việt sử Thông giám Cương mục*, Nguyễn Bắc là người động Hoa Lư (Ninh Bình). Thuở nhỏ, ông đã cùng kết bạn với Đinh Bộ Lĩnh, Đinh Điền, Trịnh Tú và Lưu Cơ. Tương truyền Nguyễn Bắc là người giỏi võ nghệ và có sức khỏe phi thường. Ông từng dùng tay không bắt sống cộp đem bán cho các hào phú. Theo các gia phả họ Nguyễn và tài liệu "*Lược sử họ Nguyễn tại Việt Nam*", ông được tôn là bậc tiền thủy tổ họ Nguyễn chính thống ở nước ta. Đồng thời là thủy tổ của dòng họ Nguyễn Phúc sau này lập ra dòng Chúa Nguyễn ở miền Nam năm 1569, dưới thời Nguyễn Hoàng và triều đại Nhà Nguyễn năm 1802 dưới thời Nguyễn Phúc Ánh. Ông được *Việt Sử tân biên* liệt vào danh sách "Giao Châu thất hùng", tức 7 anh hùng người Giao Châu gồm: Đinh Bộ Lĩnh, Đinh Liễn, Lê Hoàn, Đinh Điền, Nguyễn Bắc, Phạm Hạp và Phạm Cự Lượng. Nguyễn Bắc được thờ tại đình Ba Dân, xã Tứ Hiệp cùng các ngài Nguyễn Bội và Nguyễn Phục. Di tích đã được xếp hạng cấp quốc gia tại Quyết định số 152/QĐ/BT ngày 25/01/1994. Đường dự kiến mang tên ông đi qua địa bàn có di tích thờ ông; nhân dân, chính quyền địa phương và Viện Sử học đã có văn bản đồng thuận.

(Hội đồng tư vấn và UBND huyện Thanh Trì đề nghị)

H. THANH TRÌ



GHI CHÚ:

TUYẾN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

3. Đặt tên: ĐƯỜNG NGUYỄN BỒ

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Ngọc Hồi tại cầu Văn Điển, đến ngã ba tiếp giáp đường gom cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ tại bệnh viện Nội tiết TW.

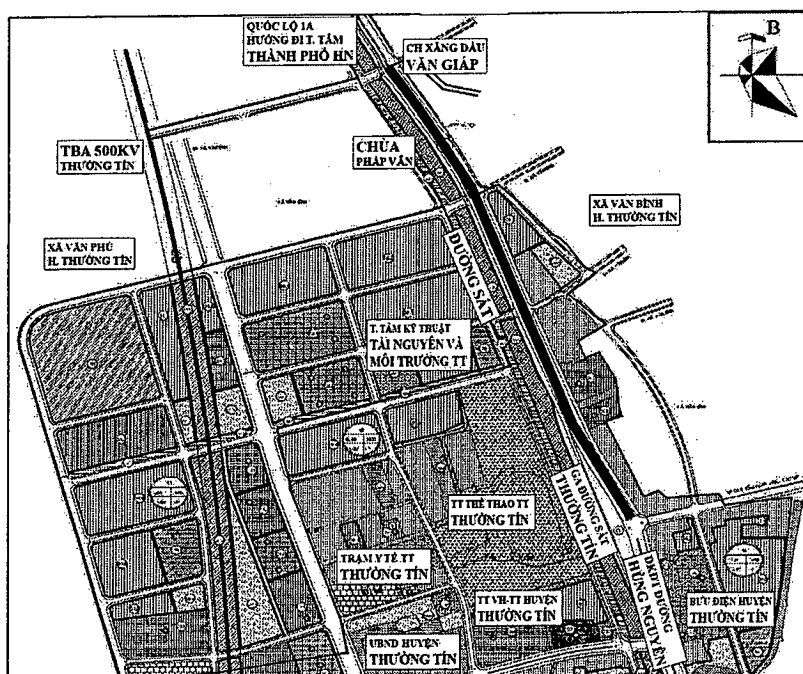
Dài: 846m; rộng: 25,5m (lòng đường 15,5m, vỉa hè mỗi bên 5m)

Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè (mỗi bên 5m), có cây xanh, điện chiếu sáng, chạy dọc theo sông Tô Lịch, đi qua Hồng Hà Eco City, bệnh viện Nội tiết Trung ương. Dân cư có 20 hộ, 82 nhân khẩu.

Nguyễn Bồ (919 - 967) cùng với Nguyễn Phục là hai người em của Nguyễn Bặc, cùng là những vị khai quốc công thần của triều nhà Đinh. Ông có nhiều công lao giúp Đinh Tiên Hoàng đánh dẹp loạn 12 sứ quân thế kỷ X. Cùng với hai người anh em của mình là Nguyễn Bặc và Nguyễn Phục, ông được thờ ở đình Ba Dân, xã Tứ Hiệp. Thần phả đình Ba Dân ghi rằng: “ngày 6 tháng 6 năm Đinh Mão (tức 15 tháng 7 năm 967), Đinh Bộ Lĩnh điều một đạo quân do tướng Nguyễn Bồ chỉ huy tiến đánh sứ quân Nguyễn Siêu ở Tây Phù Liệt, một sứ quân mạnh nhất lúc bấy giờ, nhưng nhiều ngày vẫn không hạ được thành. Tướng Nguyễn Bồ, Nguyễn Phục và 2 vị tướng khác cùng rất nhiều binh lính đều tử trận. Đinh Bộ Lĩnh thống lĩnh toàn quân, cử Nguyễn Bặc làm Đại tướng tiên phong, đánh một trận phá tan sứ quân Nguyễn Siêu vào ngày 15 tháng 7 năm đó”. Khi Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi, Nguyễn Bồ được phong *Phù gia Hiên huệ Chiêu nghĩa đại vương*. Phu nhân của Nguyễn Bồ là công chúa Quê Hương, chị gái Đinh Tiên Hoàng, nghe tin chồng mất, tuyệt thực mà qua đời. Nguyễn Bồ được truy tôn là *Phù gia Hiên huệ Chiêu nghĩa đại vương*, tức là Đức Thánh Cả. Đường dự kiến mang tên ông đi qua địa bàn có di tích thờ ông, nhân dân, chính quyền địa phương và Viện Sử học đã có văn bản đồng thuận.

(Hội đồng tư vấn và UBND huyện Thanh Trì đề nghị)

H. THƯỜNG TÍN



GHI CHÚ:

TUYẾN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: ĐƯỜNG TRẦN LƯ

Cho đoạn từ Km191+250 Quốc lộ 1A tại cây xăng Văn Giáp, đến ngã ba giao đường DKĐT Hùng Nguyên tại ga Thường Tín và Trụ sở đội liên thuế Chi cục thuế Thường Tín.

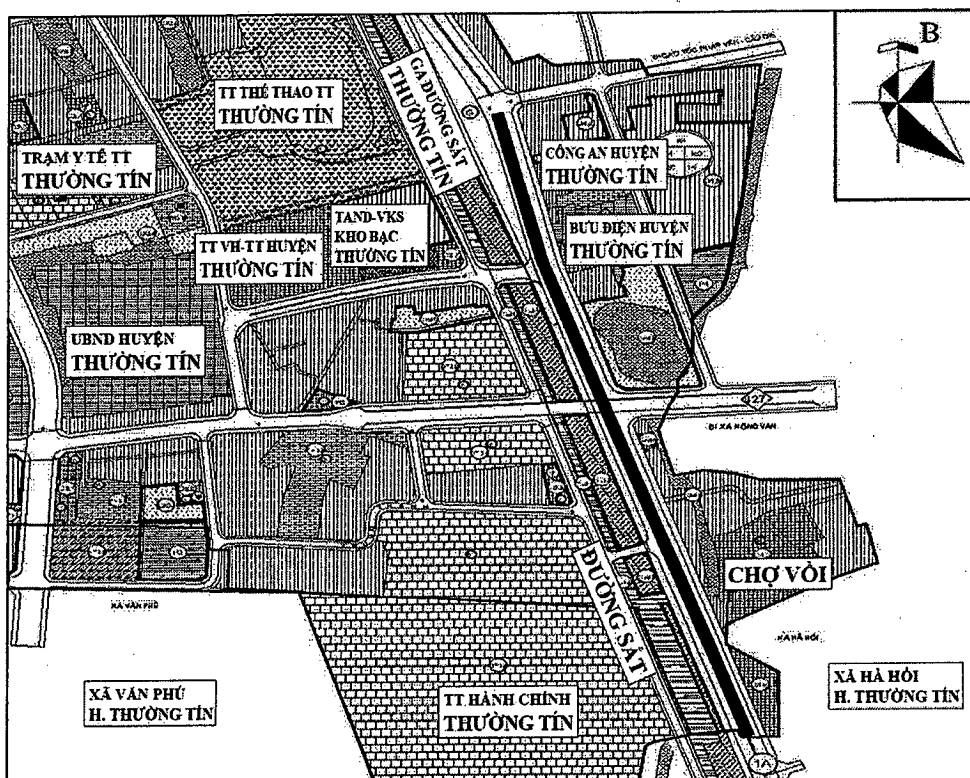
Dài: 678m; rộng: 14m (lòng đường 11m, vỉa hè đã QH một bên 3m)

Đường thảm bê tông nhựa át phan; 1 bên là đường sắt, 1 bên đã quy hoạch vỉa hè 3m, cây xanh chỗ có chỗ không, có điện chiếu sáng. Đường đi qua Công ty CP Thương mại Thường Tín, Ngân hàng Nông nghiệp huyện, chùa Pháp Vân, dân cư tổ dân phố Ga với 157 hộ, 630 nhân khẩu.

Trần Lư (1470- 1527) còn có tên là Lương, tự Tu Khê, quê ở làng Bình Vọng, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, được coi là ông tổ nghề sơn. Nhân dân làng nghề sơn Hà Vỹ, xã Lê Lợi, huyện Thường Tín lập đình thờ ông và tổ chức lễ hội tưởng nhớ ông vào đầu tháng 2 âm lịch hàng năm. Ông cũng có miếu thờ tại phố Nam Ngự, quận Hoàn Kiếm. Ông đỗ Đệ tam giáp đồng tiến sĩ xuất thân khoa Nhâm Tuất năm 1502, làm đến chức Hiến sát sứ và đã hai lần đi sứ. Vào thời vua Lê Thánh Tông, ông đi sứ Trung Quốc và được cho là đã nắm vững nghề vẽ bằng sơn và đã dạy nghề này cho cả làng, được coi là ông tổ nghề sơn. Có sách cho rằng nghề sơn đã có từ rất sớm, Trần Lư là người cải tiến kỹ thuật sơn hoặc “tìm ra một phương pháp xử lý chất liệu sơn tốt hơn”. Trần Lư đã sáng tác hơn 1000 bài thơ nhưng nay không còn, chỉ còn 2 bài do Lê Quý Đôn sưu tập, trong đó có bài nói về học nghề sơn. Thơ của ông “lời đẹp, giàu tình, mang lòng yêu dân, yêu nước, thủy chung”. Ông không chịu làm quan cho nhà Mạc, sau Phan Huy Chú khen là người có tiết nghĩa. Đường dự kiến mang tên ông trên địa bàn huyện có di tích thờ ông, nhân dân, chính quyền địa phương và Viện Sử học đã có văn bản đồng thuận.

(Hội đồng tư vấn và UBND huyện Thường Tín đề nghị)

H. THƯỜNG TÍN



GHI CHÚ:

TUYẾN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

2. Đặt tên: ĐƯỜNG HÙNG NGUYỄN

Cho đoạn từ ngã ba giao đường DKĐT Trần Lư tại Ga Thường Tín, đến hết địa phận Thường Tín tại ngã ba giao đường đi xã Hà Hồi.

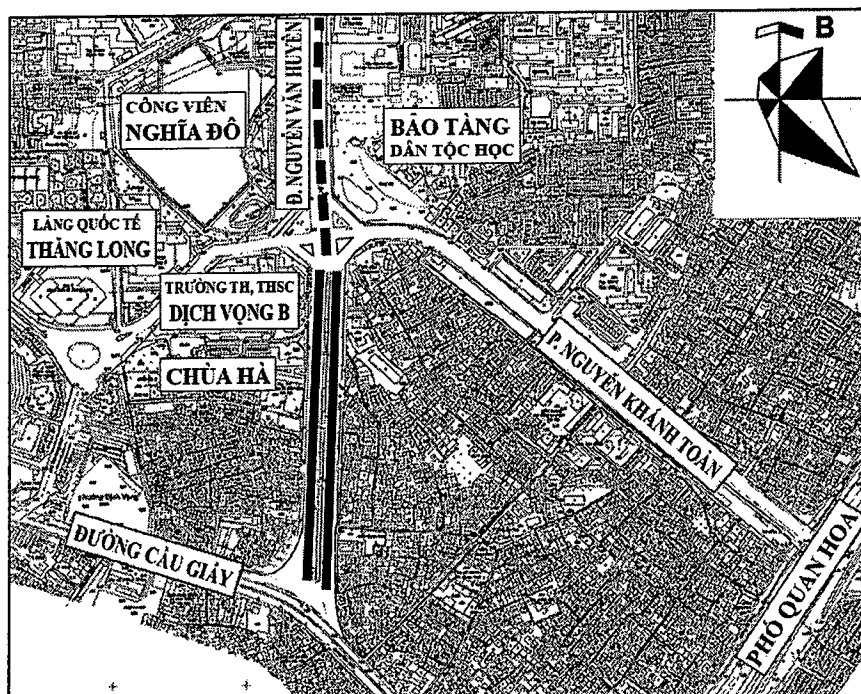
Dài: 874m; 14m (lòng đường 11m, vỉa hè đã QH một bên 3m)

Đường thảm bê tông nhựa át phan; 1 bên là đường sắt, 1 bên đã có quy hoạch vỉa hè 3m, cây xanh chỗ có chỗ không, có điện chiếu sáng, hạ tầng ổn định. Đường đi qua Chi cục quản lý thị trường, nhà văn hóa TDP Ga, Công an huyện, bưu điện huyện, UBND thị trấn, bến xe, phòng tài chính huyện, chi cục thuế, trường THCS thị trấn. Dân cư có 120 hộ, 478 nhân khẩu thuộc TDP Ga và Vôi.

Hùng Nguyễn là tên vị thành hoàng được thờ ở đình làng An Duyên (Yên Duyên) - tên nôm là làng Mui, xã Tô Hiệu, huyện Thường Tín. Theo thần tích của làng thì: “Hùng Nguyễn người trang Phần Thụ, thuộc huyện Chu Diên. Ông làm bạn (chồng) với Trưng Nhị trước khi nổ ra cuộc khởi nghĩa. Khi dấy binh, Hùng Nguyễn cầm đầu một đạo quân mà cờ hiệu và áo quần đều là màu xanh. Đẹp xong Tô Định, Hùng Nguyễn lập ấp ở trang An Duyên, dạy dân khai hoang, cày cấy... Dân trang ngày một đông đúc. Khi Mã Viện xâm lăng, ông chiêu tập thêm dân binh theo Hai Bà chiến đấu, sau bị tử trận, dân làng tôn làm thành hoàng. Ông trở thành một trong số bảy thành hoàng của làng An Duyên”. Di tích đình Mui (An Duyên) đã được xếp hạng cấp Quốc gia tại Quyết định số 01/1999/QĐ-BVHTT ngày 04/01/1999. Đường dự kiến mang tên ông trên địa bàn huyện có di tích thờ ông, nhân dân, chính quyền địa phương và Viện Sử học đã có văn bản đồng thuận.

(Hội đồng tư vấn và UBND huyện Thường Tín đề nghị)

Q. CẦU GIẤY



GHI CHÚ:

TUYẾN ĐƯỜNG DK ĐC ĐỘ DÀI

1. Điều chỉnh độ dài: ĐƯỜNG NGUYỄN VĂN HUYỀN

Cho đoạn từ cuối phố Nguyễn Văn Huyền, đến ngã ba giao cắt đường Cầu Giấy tại số nhà 221-225.

Dài: 556m; rộng: 50m

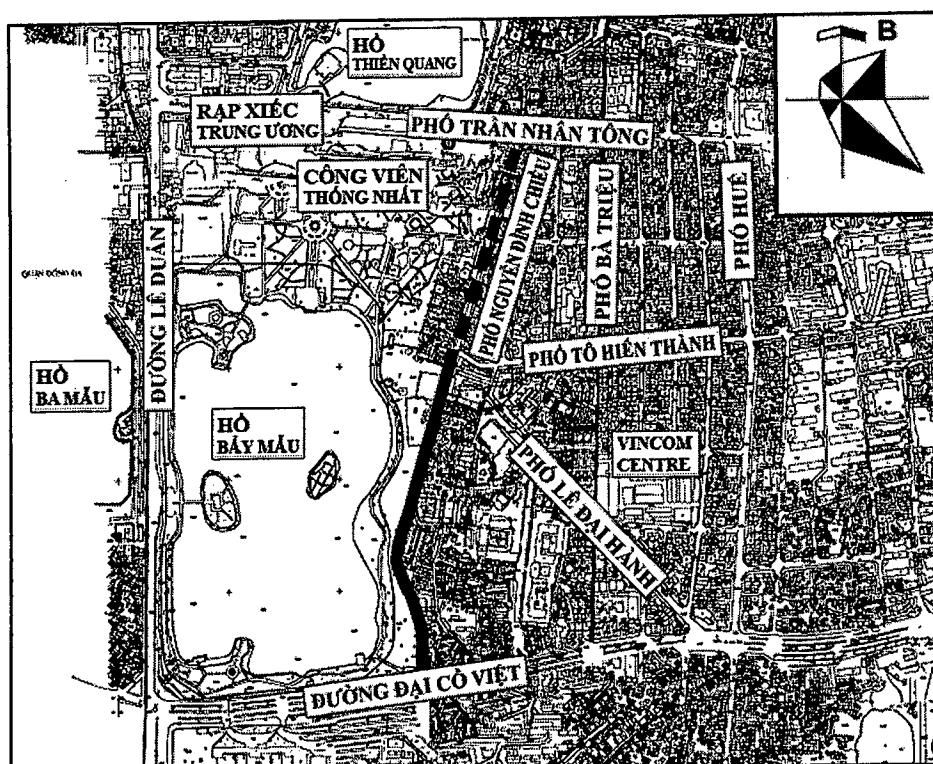
Đường thảm bê tông nhựa át phan; có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, dân cư sống ổn định. Đường đi qua Nhà văn hoá phường Quan Hoa, Trường Cao đẳng Điện tử và Điện lạnh Hà Nội

Nguyễn Văn Huyền (1905-1975) là một Giáo sư, tiến sĩ, nhà sử học, nhà dân tộc học, nhà giáo dục, nhà nghiên cứu văn hóa Việt Nam. Năm du học ở Pháp là người Việt Nam đầu tiên bảo vệ thành công luận án tiến sĩ văn khoa tại Đại học Sorbonne, Paris năm 1934, được xếp loại xuất sắc, được in thành sách và xuất bản ở Pháp với sự hoan nghênh của giới chuyên môn Pháp, Đức, Hà Lan... Trong CM tháng Tám, ông cùng với Ngụy Như Kon Tum, Nguyễn Xiển, Hồ Hữu Tường ký bức điện yêu cầu vua Bảo Đại thoái vị. Sau CM, ông được cử giữ chức Giám đốc Đại học vụ, Bộ Quốc gia giáo dục kiêm Giám đốc Viện Bác cổ, đại biểu Quốc hội Khóa II đến khóa VII, ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Ông là một trong những học giả đặt nền móng cho nghiên cứu văn hoá, văn minh Việt Nam. Ông được truy tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh đợt 2 (năm 2000) về khoa học xã hội và nhân văn, huân chương Độc lập hạng nhất.

Đường Nguyễn Văn Huyền được đặt tháng 01/1998 tại Nghị quyết số 13.NQ-HĐ ngày 20/01/1998 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội cho đoạn từ đường Hoàng Quốc Việt vào đến Bảo tàng Dân tộc, dài 700m, rộng 10m. Như vậy, tổng chiều dài toàn tuyến sau điều chỉnh là 1256m.

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Cầu Giấy đề nghị)

Q. HAI BÀ TRUNG



GHI CHÚ:

TUYẾN PHỐ DK ĐIỀU CHỈNH ĐỘ DÀI

1. Điều chỉnh độ dài: PHỐ NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU

Cho đoạn từ cuối phố Nguyễn Đình Chiểu, đến ngã ba giao cắt đường Đại Cỏ Việt tại số 120 (cạnh công viên Thống Nhất).

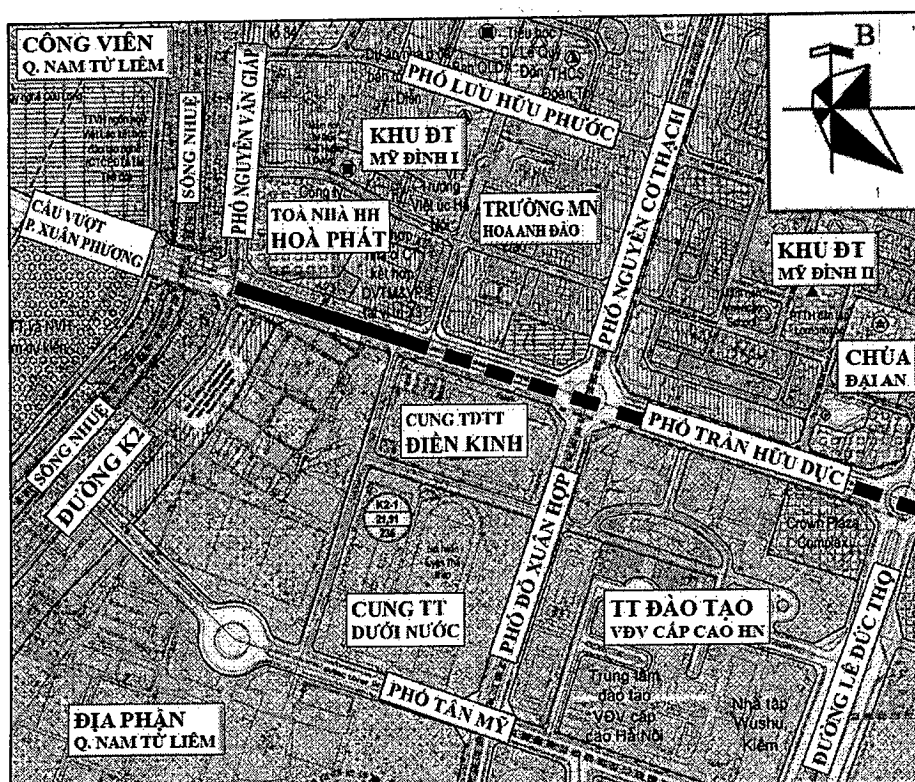
Dài: 650m; rộng: 7,5m

Đường thảm bê tông nhựa át phan, có vỉa hè (mỗi bên 3-4m), có cây xanh, điện chiếu sáng. Đường đi qua cổng sau trường Tiểu học Tây Sơn, Trạm biến áp công viên Thống Nhất và mặt bên công viên Thống Nhất. Đoạn điều chỉnh độ dài có 50 hộ dân với 200 nhân khẩu.

Nguyễn Đình Chiểu (1822-1888), tục gọi là Đồ Chiểu, tự là Mạch Trạch, hiệu Trọng Phủ, Hối Trai. Ông sinh tại quê mẹ ở làng Tân Thới, nay là phường Cầu Kho, Quận 1, TP Hồ Chí Minh. Quê gốc ở Bồ Điền, xã Phong An, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên (nay thuộc huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên-Huế). Nguyễn Đình Chiểu Ông là nhà thơ lớn nhất của miền Nam trong nửa cuối thế kỷ 19. Ông là nhà nho tiết tháo, sống theo đạo nghĩa, tuy gặp lúc biến loạn mà vẫn giữ được phẩm cách thanh cao, để lại nhiều tác phẩm có giá trị. **Phố Nguyễn Đình Chiểu** được đặt ở địa bàn quận Hai Bà Trưng từ sau năm 1954 dài 432m, rộng 8m. Như vậy, **tổng chiều dài toàn tuyến sau điều chỉnh là 1.082m.**

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Hai Bà Trưng đề nghị)

Q. NAM TỪ LIÊM



GHI CHÚ:

TUYÊN PHỐ DK ĐIỀU CHỈNH ĐỘ DÀI

1. Điều chỉnh độ dài: PHỐ TRẦN HỮU DỤC

Cho đoạn từ điểm cuối phố Trần Hữu Dực (tại cung điện kinh Hà Nội), đến ngã tư giao phố Nguyễn Văn Giáp và đường K2 tại cầu sông Nhuệ.

Dài: 300m; rộng: 50m

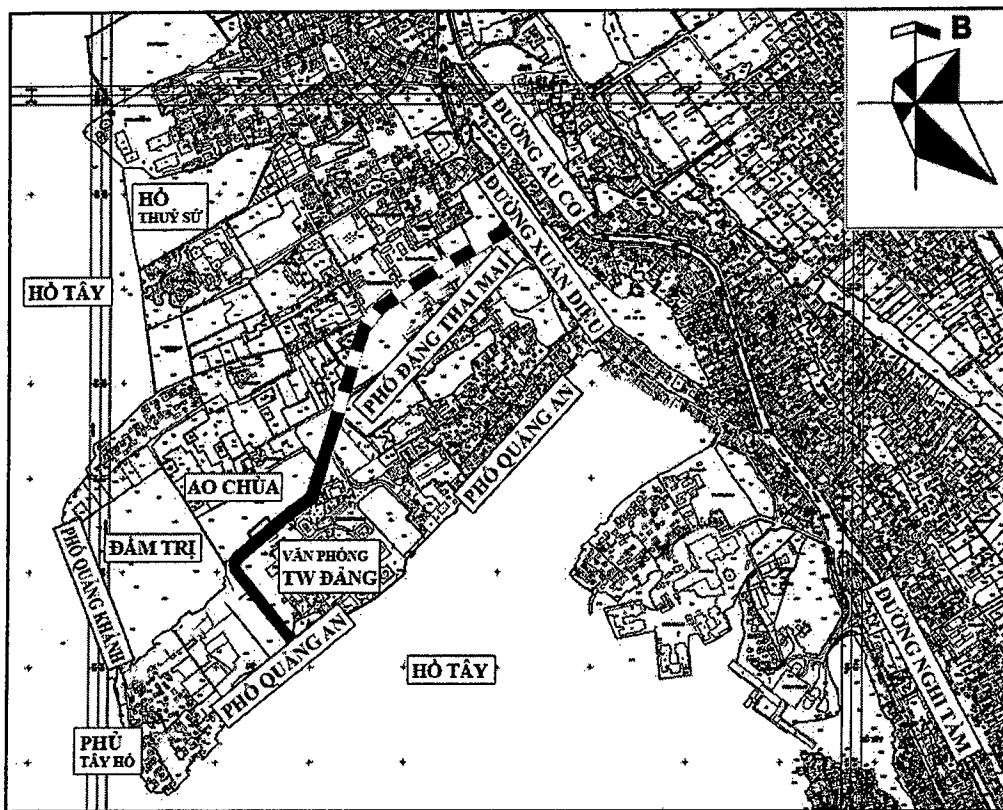
Đường thảm bê tông nhựa át phan, có vỉa hè (mỗi bên 4m), có cây xanh, điện chiếu sáng. Đoạn điều chỉnh độ dài có khoảng 20 hộ dân với gần 100 nhân khẩu.

Trần Hữu Dực (1910-1993) quê ở làng Dương Lệ Đông, tổng Gia An, nay là xã Triệu Thuận, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Ông tham gia hoạt động cách mạng từ năm 15 tuổi. Trong kháng chiến chống Pháp và Mỹ, ông được Đảng và nhà nước giao nhiều trọng trách, trong đó có: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Đại biểu Quốc hội, Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Phủ Thủ tướng, Viện trưởng Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao... Ông đã được tặng thưởng Huân chương Hồ Chí Minh và Huân chương Sao vàng.

Phố Trần Hữu Dực được đặt ở địa bàn huyện Từ Liêm (nay là quận Nam Từ Liêm) năm 2010 tại NQ số 08/2010/NQ-HĐND ngày 15/7/2010 và QĐ số 4116/QĐ-UBND ngày 23/8/2010, dài 700m, rộng 50m. Như vậy, **tổng chiều dài toàn tuyến sau điều chỉnh là 1.000m.**

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Nam Từ Liêm đề nghị)

Q. TÂY HỒ



GHI CHÚ:

TUYỂN PHỔ DK ĐIỀU CHỈNH ĐỘ DÀI

1. Điều chỉnh độ dài: PHỔ ĐẶNG THAI MAI

Cho đoạn từ cuối phố Đặng Thai Mai, đến cuối khu đất Văn phòng Trung ương Đảng, giao cắt phố Quảng An tại số 139.

Dài: 450m; rộng: 10m

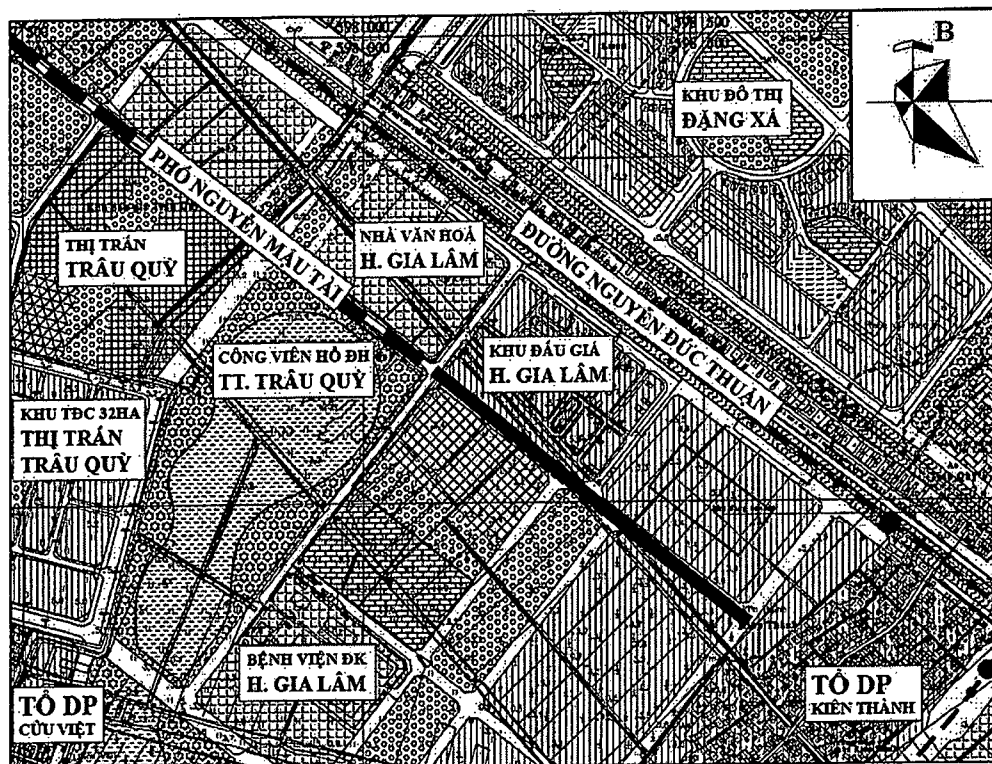
Đường thảm bê tông nhựa át phan, có vỉa hè (mỗi bên 3-5m), có cây xanh, điện chiếu sáng. Đường đi qua Khu đất Văn phòng Trung ương Đảng.

Đặng Thai Mai (1902-1984), còn gọi là Đặng Thái Mai, bút danh Thanh Tuyền, Thanh Bình, quê ở làng Lương Điền (nay là Thanh Xuân), huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Ông là đại biểu Quốc hội khoá I, Giám đốc trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Viện trưởng Viện Văn học,... Đặng Thai Mai có vốn nho học uyên thâm và am hiểu văn học cổ điển Pháp, Trung Quốc, Việt Nam. Ông là nhà lý luận phê bình sắc sảo, được tặng thưởng Huân chương Hồ Chí Minh, Giải thưởng Hồ Chí Minh (đợt I).

Phố Đặng Thai Mai được đặt ở địa bàn quận Tây Hồ tại NQ số 58/NQ-HĐ ngày 14/7/1995 kỳ họp thứ 4 HĐND, từ 12-14/7/1995 cho đoạn từ đường Yên Phụ ven Hồ Tây đến nhà nghỉ K5, dài khoảng 550m. Như vậy, **tổng chiều dài toàn tuyến sau điều chỉnh là 1.000m.**

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Tây Hồ đề nghị)

H. GIA LÂM



GHI CHÚ:

TUYẾN PHỐ ĐK ĐIỀU CHỈNH ĐỘ DÀI

1. Điều chỉnh độ dài: PHỐ NGUYỄN MẬU TÀI

Cho đoạn từ cuối phố Nguyễn Mậu Tài, đến hết khu tái định cư tại ngã ba đường vào TDP Kiên Thành.

Dài: 350m; rộng: 22m.

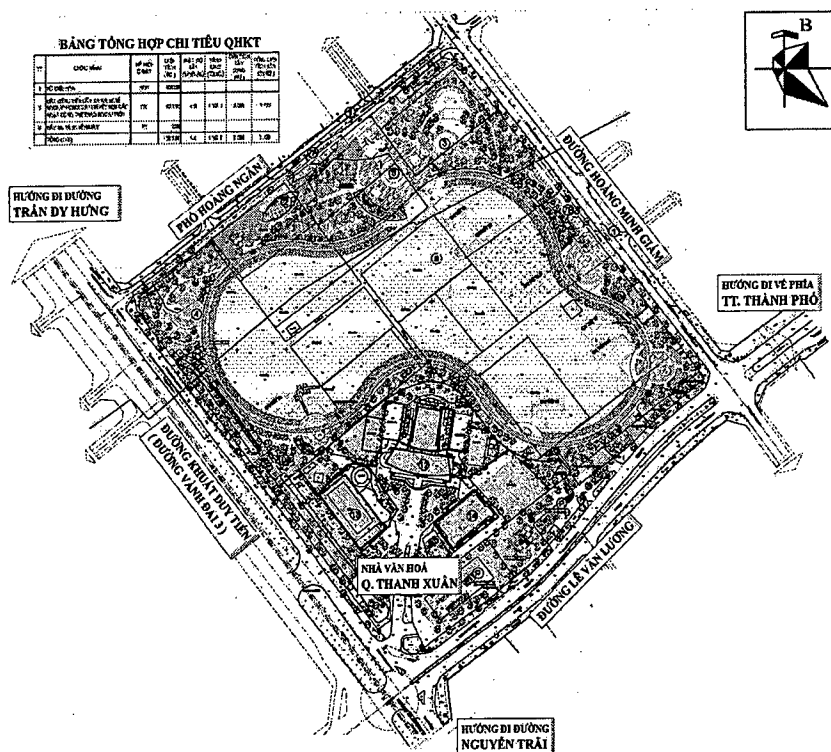
Đường thảm bê tông nhựa át phan, có vỉa hè (mỗi bên 5m), có cây xanh, điện chiếu sáng, hai bên đường đã được quy hoạch làm khu Hành chính mới của huyện. Dân cư hiện có 12 hộ với 46 nhân khẩu.

Nguyễn Mậu Tài người làng Kim Sơn, huyện Gia Lâm, Hà Nội, đỗ Tiến sĩ thời vua Lê Chân Tông, làm quan, chức Đô ngự sử, lĩnh tước An Lĩnh nam. Về sau được cử làm Chánh sứ sang Trung Quốc cống nhà Minh, được thăng làm Thượng thư bộ Hình, lên tước tử, sau đó sang làm Thượng thư bộ Binh. Năm 1676 đời Lê Hy Tông, ông làm Tham tụng trong phủ chúa, sau đó làm Thượng thư bộ Lễ, giữ chức Tế tướng. Năm 1685, ông lên làm Thượng thư bộ Công, sau đó lại vào phủ chúa làm Tham tụng, giữ chức An Lĩnh bá. Ông được Chúa Trịnh Căn ban cho 5 chữ “Kỳ cựu trần nhĩ tục”, nghĩa là “Tuổi già làm quan lâu, làm gương cho người nhũ, kẻ tục”. Năm 1688, ông xin nghỉ hưu, nhưng chưa kịp về thì đã qua đời. Triều đình truy tặng ông là Thượng thư bộ Lễ, hàm Thiếu bảo.

Phố Nguyễn Mậu Tài được đặt năm 2017 tại Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 05/12/2017 và Quyết định số 8984/QĐ-UBND ngày 28/12/2017, dài 1087m, rộng 22m. Như vậy, **tổng chiều dài toàn tuyến sau điều chỉnh là 1.437m.**

(Hội đồng tư vấn và UBND huyện Gia Lâm đề nghị)

Q. THANH XUÂN



GHI CHÚ:

KHU VỰC ĐỀ NGHỊ ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: CÔNG VIÊN THANH XUÂN

Cho khu vực đất đã quy hoạch và xây dựng công viên thuộc phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân và phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy. Phía Tây bắc giáp phố Hoàng Ngân và Trần Duy Hưng; phía Đông bắc giáp đường Hoàng Minh Giám; phía Tây nam giáp đường Khuất Duy Tiến và đường Vành đai 3 trên cao; phía Đông nam giáp đường Lê Văn Lương.

Diện tích: 132.356m²

Công viên được khởi công xây dựng vào năm 2016, đã đưa vào sử dụng tháng 9/2018 nhân dịp kỷ niệm Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam, bao gồm các hạng mục: Hồ điều hòa, trạm bơm, đường dạo, cây xanh... phục vụ vui chơi giải trí kết hợp các hoạt động thể thao ngoài trời...

Tên công viên được lấy theo tên quận **Thanh Xuân**. Đây là quận nằm ở phía Tây nam của nội thành Hà Nội. Từ thế kỷ XII, tại huyện Thanh Oai (cũ) có chùa Thanh Xuân, năm 1996 thành lập quận đã lấy địa danh này để đặt tên quận. Quận Thanh Xuân có 11 phường: Hạ Đình, Khương Đình, Khương Mai, Khương Trung, Kim Giang, Nhân Chính, Phương Liệt, Thanh Xuân Bắc, Thanh Xuân Nam, Thanh Xuân Trung, Thượng Đình. Bằng những nỗ lực trong mọi lĩnh vực, nhân dân và cán bộ quận Thanh Xuân đã vinh dự được Chủ tịch nước tặng 02 Huân chương Lao động hạng Ba (năm 2001, 2004), 01 Huân chương Lao động hạng Nhì (năm 2006), 02 Huân chương Lao động hạng Nhất (năm 2011, 2016)..

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Thanh Xuân đề nghị)

Số: /2018/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

DƯ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Về việc đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố
và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ luật tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ;

Xét Tờ trình số 169/TTr-UBND ngày 14/11/2018 của UBND Thành phố Hà Nội về việc đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2018; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND Thành phố và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đặt tên 42 tuyến đường, phố mới sau đây:

1. Đường Tân Dân (quận Bắc Từ Liêm): Cho đoạn từ ngã tư giao cuối đường Kỳ Vũ, cạnh Trung tâm văn hóa phường Thượng Cát, đến ngã ba giao đường đi xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, cạnh cầu Ngọc Trúc.

Dài: 873m; rộng: 8,5-9,5m.

2. Phố Nguyễn Đình Tứ (quận Bắc Từ Liêm): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Viên, đường Đức Thắng và Cổ Nhuế, đến ngã ba giao ngõ 132 đường Phạm Văn Đồng.

Dài: 700m; rộng: 40m.

3. Phố Tôn Quang Phiệt (quận Bắc Từ Liêm): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Phạm Văn Đồng tại số 641- đối diện cổng chính Khu đô thị Gelexinco, đến ngã ba tại tòa Chung cư CT3B Khu đô thị Nam Cường.

Dài: 550m; rộng: 25m.

4. Phố Khúc Thừa Dụ (quận Cầu Giấy): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Cầu Giấy tại số 299, đến ngã ba giao cắt phố Thành Thái tại điểm đối diện công viên Cầu Giấy.

Dài: 675m; rộng: 25m.

5. Phố Tú Mỡ (quận Cầu Giấy): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Mạc Thái Tông tại ô đất C12, đến ngã ba giao cắt đường Phạm Hùng cạnh Siêu thị BigC.

Dài: 900m; rộng: 21m.

6. Phố Nguyễn Quốc Trị (quận Cầu Giấy): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Nguyễn Chánh, đến đường cạnh ô đất C2-C4 Khu đô thị Nam Trung Yên.

Dài: 1.240m; rộng: 17,5m.

7. Phố Tam Khương (quận Đống Đa): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Tôn Thất Tùng tại số nhà 10, đến ngã ba giao cắt phố Khương Thượng tại số nhà 139.

Dài: 710m; rộng: 17,5m.

8. Phố Trung Phụng (quận Đống Đa): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt phố Nam Đồng và Xã Đàn tại số 360 Xã Đàn, đến ngã ba giao cắt ngõ Công Tráng.

Dài: 500m; rộng: 16,5m.

9. Phố Nguyễn Ngọc Doãn (quận Đống Đa): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Phạm Ngọc Thạch tại số nhà 80-82, đến ngã tư giao cắt phố Đặng Văn Ngữ, Hồ Đắc Di tại số nhà 1.

Dài: 600m; rộng: 14m.

10. Phố Hà Cầu (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt phố Lê Hồng Phong và phố Cầu Đơ, đến ngã tư giao cắt phố Văn Khê.

Dài: 780m; rộng 14,5-34m.

11. Phố Cầu Đơ (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Quang Trung tại điểm đối diện Nhà thi đấu Hà Đông, đến dự án Khu công viên thể thao - cây xanh Hà Đông.

Dài: 635m; rộng: 36m.

12. Phố Phúc La (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Cầu Bươu tại cổng chào Khu đô thị Xa La, đến ngã ba giao cắt đường vành đai 3 đi Khu đô thị Thanh Hà và phố Văn Khê.

Dài: 1500m; rộng: 33m.

13. Phố Văn Khê (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt đường Quang Trung và Lê Trọng Tấn, đến ngã ba giao cắt đường vành đai 3 đi Khu đô thị Thanh Hà và phố Phúc La.

Dài: 2.750m; rộng: 42m.

14. Phố Nguyễn Thanh Bình (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt phố Tố Hữu, đường Vạn Phúc và Đại Mỗ, đến ngã tư giao cắt đường Lê Trọng Tấn.

Dài: 2350m; rộng: 40m.

15. Đường Vũ Văn Cẩn (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Vạn Phúc tại số 134, đến ngã ba giao cắt ngõ 77 phố Lụa.

Dài: 550m, rộng: 9,5m.

16. Phố Vũ Trọng Khánh (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Trần Phú tại điểm đối diện trụ sở 2 Công an TP Hà Nội, đến ngã ba giao cắt phố Tố Hữu.

Dài: 1210m; rộng: 36m.

17. Phố Dương Lâm (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Nguyễn Khuyến tại chung cư CT3A, đến trường Trung học cơ sở Văn Quán.

Dài 730m; rộng 13-17m.

18. Phố Ngô Đình Mẫn (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Lê Trọng Tấn, đến đoạn giao phố Lý Tự Trọng, cạnh sân bóng La Khê và di tích Bia Bà.

Dài: 600m; rộng 8m.

19. Phố Chùa Quỳnh (quận Hà Bà Trung): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Thanh Nhân tại số 73-75, đến ngã tư giao cắt phố Hồng Mai tại số nhà 77.

Dài: 1000m; rộng: 7-13m.

20. Phố Tân Khai (quận Hoàng Mai): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Lĩnh Nam tại số 107, đến ngã ba giao cắt phố Dương Văn Bé.

Dài: 1.035m; rộng: 13,5-21,5m.

21. Phố Trịnh Đình Cửu (quận Hoàng Mai): Cho đường bờ phải sông Lừ, đoạn từ ngã tư giao cắt phố Lê Trọng Tấn và phố Nguyễn Lân, đến đoạn giao cuối phố Trần Hòa.

Dài: 2.500m; rộng: 9,5-11,5.

22. Phố Hồng Tiến (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Nguyễn Văn Cừ tại số nhà 192, đến ngã năm giao đường Cổ Linh, Bát Khối, Lâm Du.

Dài: 1565m; rộng: 38-42.

23. Đường Nam Đuống (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Lý Sơn tại chân cầu Đông Trù, đến ngã ba giao cắt đường Ngô Gia Tự tại chân Cầu Đuống.

Dài: 3.108m; rộng: 13,5-17,5m.

24. Phố Hoàng Thế Thiện (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Chu Huy Mân tại điểm đối diện vườn hoa Phúc Đồng, đến ngã ba giao cắt phố Sài Đồng tại số nhà 85.

Dài: 816m; rộng: 8-12m.

25. Phố Trịnh Văn Bô (quận Nam Từ Liêm): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt phố Nguyễn Văn Giáp và phố Trần Hữu Dực đến chân cầu vượt phượng Xuân Phương.

Dài: 900m; rộng: 50m.

26. Phố Hoàng Trọng Mậu (quận Nam Từ Liêm): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Mỹ Trì, đến ngã ba giao cắt ngõ 178 đường Đình Thôn tại Bảo tàng Hậu cần.

Dài: 580m; rộng: 26m.

27. Phố Đồng Cổ (quận Tây Hồ): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt phố Thụy Khuê tại điểm đối diện số nhà 284, đến cổng sau chợ Bưởi.

Dài: 1.350m; rộng: 7-9m.

28. Phố Bùi Trang Chước (quận Tây Hồ): Cho đoạn từ ngã ba giao phố Phú Xá tại sân chơi tổ dân phố số 9 Phú Thượng, đến ngã ba giao cắt phố Phú Gia tại trường Trung học cơ sở Phú Thượng.

Dài: 470m; rộng: 12m.

29. Phố Vũ Miên (quận Tây Hồ): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Yên Hoa tại cổng chào Khu dân cư số 4, đến cuối khu đất đình Yên Phụ.

Dài: 1000m; rộng: 7-9m.

30. Đường Chùa Cao (huyện Ba Vì): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Quảng Oai tại trụ sở Công ty điện lực Ba Vì đến chân chùa Cao.

Dài: 550m; rộng: 7-9m.

31. Đường Gò Sóc (huyện Ba Vì): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Quảng Oai tại trụ sở phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Ba Vì, đến cầu Cao Nhang.

Dài: 620m; rộng: 10-12m.

32. Đường Vân Trai (huyện Ba Vì): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Quảng Oai tại số nhà 588, đến giáp đường đi thôn Kim Bí, xã Tiên Phong.

Dài: 800m; rộng: 5-5,5m.

33. Đường Tân Hội (huyện Đan Phượng): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường đi xã Hạ Mỗ, Liên Hồng, cạnh Bệnh viện Đa khoa huyện Đan Phượng, đến ngã tư giao cắt đường đi xã Liên Hà.

Dài: 2.500m; rộng: 18m.

34. Phố Chính Trung (huyện Gia Lâm): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Nguyễn Mậu Tài, đến ngã ba giao cắt ngõ 237 phố Ngô Xuân Quảng.

Dài: 500m; rộng: 11,5m- 13,5.

35. Phố Cửu Việt (huyện Gia Lâm): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Nguyễn Mậu Tài, đến ngã ba giao cắt ngõ 333 phố Ngô Xuân Quảng.

Dài: 750m; rộng: 16,5-20,5.

36. Đường Phủ Quốc (huyện Quốc Oai): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đại lộ Thăng Long tại chân cầu vượt Hoàng Xá, đến ngã ba giao cắt đường tỉnh lộ 421B đi Thạch Thán - Cấn Hữu.

Dài: 4.340m; rộng: 42m.

37. Đường Ngô Chi Lan (huyện Sóc Sơn): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt đường Núi Đồi tại trụ sở Công an huyện, đến ngã ba giao đường vào trường Cao đẳng An ninh nhân dân 1.

Dài: 1.340m; rộng 11-13m.

38. Đường Thanh Liệt (huyện Thanh Trì): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Nghiêm Xuân Yêm tại trụ sở Trung tâm huấn luyện và thi đấu Bộ Công an, đến ngã ba giao cắt đường đi phường Kim Giang, khu đô thị Xa La.

Dài: 1.600m; rộng: 21-29m.

39. Đường Nguyễn Bặc (huyện Thanh Trì): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Ngọc Hồi tại số 405, đến ngã tư giao cắt đường Nguyễn Bô tại cầu Tứ Hiệp.

Dài: 1.146m; rộng: 22m.

40. Đường Nguyễn Bô (huyện Thanh Trì): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Ngọc Hồi tại cầu Văn Điển, đến ngã ba tiếp giáp đường gom cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ tại bệnh viện Nội tiết Trung ương.

Dài: 846m; rộng: 25,5m.

41. Đường Trần Lư (huyện Thường Tín): Cho đoạn từ Km191+250 Quốc lộ 1A, đến ngã ba giao đường Hùng Nguyên tại ga Thường Tín.

Dài: 678m; rộng: 14m.

42. Đường Hùng Nguyên (huyện Thường Tín): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Trần Lư tại Ga Thường Tín, đến hết địa phận Thị trấn Thường Tín tại ngã ba giao đường đi xã Hà Hồi.

Dài: 874m; 14m.

Điều 2. Điều chỉnh độ dài 05 tuyến đường, phố sau đây:

1. Đường Nguyễn Văn Huyền (quận Cầu Giấy): Cho đoạn từ cuối đường Nguyễn Văn Huyền đến ngã ba giao cắt đường Cầu Giấy tại số nhà 221.

Dài: 556m; rộng: 50m.

2. Phố Nguyễn Đình Chiểu (quận Hai Bà Trưng): Cho đoạn từ cuối phố Nguyễn Đình Chiểu, đến ngã ba giao cắt đường Đại Cồ Việt tại công viên Thống Nhất.

Dài: 650m; rộng: 7,5m

3. Phố Trần Hữu Dực (quận Nam Từ Liêm): Cho đoạn từ điểm cuối phố Trần Hữu Dực, đến ngã tư giao phố Nguyễn Văn Giáp tại cầu sông Nhuệ.

Dài: 300m; rộng: 50m.

4. Cho đoạn từ cuối phố Đặng Thai Mai, đến đoạn cuối khu đất Văn phòng Trung ương Đảng, giao cắt phố Quảng An tại số 139.

Dài: 450m; rộng: 10m.

Dài: 450m; rộng: 10m.

5. Phố Nguyễn Mậu Tài (huyện Gia Lâm): Cho đoạn từ cuối phố Nguyễn Mậu Tài, đến ngã ba đường vào tổ dân phố Kiên Thành.

Dài: 350m; rộng: 22m.

Điều 3. Đặt tên 01 công trình công cộng sau đây:

Công viên Thanh Xuân (quận Thanh Xuân): Cho khu vực đất đã quy hoạch và xây dựng công viên thuộc phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân và phường

Trung Hòa, quận Cầu Giấy. Phía Tây bắc giáp phố Hoàng Ngân và Trần Duy Hưng; phía Đông bắc giáp đường Hoàng Minh Giám; phía Tây nam giáp đường Khuất Duy Tiến và đường Vành đai 3 trên cao; phía Đông nam giáp đường Lê Văn Lương.

Diện tích: 132.356m².

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND Thành phố tổ chức thực hiện phân định ranh giới, gắn biển tên đường, phố và tuyên truyền để nhân dân hiểu ý nghĩa của 42 đường, phố, 01 công trình công cộng mới được đặt tên và 05 đường, phố điều chỉnh độ dài theo Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của Thành phố phối hợp trong công tác tuyên truyền và giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND Thành phố Hà Nội khoá XV, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày ... /...../2018 và có hiệu lực từ ngày /...../2018./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Ban công tác Đại biểu;
- Bộ: VHTT&DL; Nội vụ; Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- TT HĐND; UBND TP; UBND TP;
- Các Ban HĐND TP; Đại biểu HĐND TP;
- Các Ban Đảng TU; VPTU;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND; VP UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Công báo TP; Cổng GTĐT TP;
- Các cơ quan thông tấn, báo chí của Hà Nội;
- Lưu: VT, Ban PC, VHXH.

Nguyễn Thị Bích Ngọc

Số: /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

DƯ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố
và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng;

Căn cứ Nghị quyết số/2018/NQ-HĐND ngày /12/2018 của HĐND Thành phố về việc đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2018;

Căn cứ các Quyết định của UBND Thành phố: Số 207/2006/QĐ-UB ngày 27/11/2006 về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 10/2015/QĐ-UB ngày 27/4/2015 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế 207/2006/QĐ-UB ngày 27/11/2006 của UBND Thành phố;

Xét đề nghị của Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số/TTr-SVHTT ngày /12/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đặt tên 42 đường, phố, 01 công trình công cộng và điều chỉnh độ dài 05 tuyến đường, phố trên địa bàn thành phố Hà Nội (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Giao nhiệm vụ các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã:

1. Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã và đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, giới thiệu về việc đặt tên và điều chỉnh độ dài đường, phố; về ý nghĩa của địa danh, danh nhân được đặt tên cho các đường phố mới và đường, phố được điều chỉnh độ dài.

2. UBND các quận, huyện, thị xã chủ trì, phối hợp Sở Văn hoá và Thể thao, Sở Giao thông Vận tải, Sở Xây dựng và đơn vị liên quan thực hiện việc phân định

ranh giới, gắn biển tên 42 đường, phố, 01 công trình công cộng mới đặt tên và 05 tuyến đường, phố điều chỉnh độ dài trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

3. Công an thành phố Hà Nội chỉ đạo Công an các quận, huyện, thị xã có đường phố được đặt tên và điều chỉnh độ dài xây dựng kế hoạch phối hợp các đơn vị liên quan tiến hành điều chỉnh hộ khẩu, giấy chứng minh nhân dân và các giấy tờ liên quan đến các hộ dân đang sinh sống tại địa bàn, bảo đảm ổn định tại cơ sở.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các Sở: Giao thông Vận tải, Văn hoá và Thể thao, Xây dựng, Tư pháp; Công an thành phố Hà Nội, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã và Thủ trưởng các Sở, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Bộ VH-TT&DL;
- Thường trực Thành ủy
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Văn phòng Thành ủy ;
- Ban Pháp chế, VHXH - HĐND Thành phố;
- Văn phòng HĐND Thành phố;
- Các báo, đài Trung ương, Hà Nội;
- VPUB: Các PCVP, KGVX, KT, ĐT, NC, TKBT, TH, HCTC, TTTHCB ;
- Lưu: VT, KGVXh(...).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Chung

DANH SÁCH

Đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2018

(Kèm theo QĐ số/QĐ-UBND ngày /12/2018 của UBND thành phố Hà Nội)

I. Đặt tên 42 tuyến đường, phố mới sau đây:

1. Đường Tân Dân (quận Bắc Từ Liêm): Cho đoạn từ ngã tư giao cuối đường Kỳ Vũ, cạnh Trung tâm văn hóa phường Thượng Cát, đến ngã ba giao đường đi xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, cạnh cầu Ngọc Trúc.

Dài: 873m; rộng: 8,5-9,5m.

2. Phố Nguyễn Đình Tử (quận Bắc Từ Liêm): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Viên, đường Đức Thắng và Cổ Nhuế, đến ngã ba giao ngõ 132 đường Phạm Văn Đồng.

Dài: 700m; rộng: 40m.

3. Phố Tôn Quang Phiệt (quận Bắc Từ Liêm): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Phạm Văn Đồng tại số 641- đối diện cổng chính Khu đô thị Gelexinco, đến ngã ba tại tòa Chung cư CT3B Khu đô thị Nam Cường.

Dài: 550m; rộng: 25m.

4. Phố Khúc Thừa Dụ (quận Cầu Giấy): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Cầu Giấy tại số 299, đến ngã ba giao cắt phố Thành Thái tại điểm đối diện cổng Công viên Cầu Giấy.

Dài: 675m; rộng: 25m.

5. Phố Tú Mỡ (quận Cầu Giấy): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Mạc Thái Tông tại ô đất C12, đến ngã ba giao cắt đường Phạm Hùng cạnh Siêu thị BigC.

Dài: 900m; rộng: 21m.

6. Phố Nguyễn Quốc Trị (quận Cầu Giấy): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Nguyễn Chánh, đến đường cạnh ô đất C2-C4 Khu đô thị Nam Trung Yên.

Dài: 1.240m; rộng: 17,5m.

7. Phố Tam Khương (quận Đống Đa): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Tôn Thất Tùng tại số nhà 10, đến ngã ba giao cắt phố Khương Thượng tại số nhà 139.

Dài: 710m; rộng: 17,5m.

8. Phố Trung Phụng (quận Đống Đa): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt phố Nam Đồng và Xã Đàn tại số 360 Xã Đàn, đến ngã ba giao cắt ngõ Cống Tráng.

Dài: 500m; rộng: 16,5m.

9. Phố Nguyễn Ngọc Doãn (quận Đống Đa): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Phạm Ngọc Thạch tại số nhà 80-82, đến ngã tư giao cắt phố Đặng Văn Ngữ, Hồ Đắc Di tại số nhà 1.

Dài: 600m; rộng: 14m.

10. Phố Hà Cầu (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt phố Lê Hồng Phong và phố Cầu Đơ, đến ngã tư giao cắt phố Văn Khê.

Dài: 780m; rộng 14,5-34m.

11. Phố Cầu Đor (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Quang Trung tại điểm đối diện Nhà thi đấu Hà Đông, đến dự án Khu công viên thể thao - cây xanh Hà Đông.

Dài: 635m; rộng: 36m.

12. Phố Phúc La (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Cầu Bươu tại cổng chào Khu đô thị Xa La, đến ngã ba giao cắt đường vành đai 3 đi Khu đô thị Thanh Hà và phố Văn Khê.

Dài: 1500m; rộng: 33m.

13. Phố Văn Khê (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt đường Quang Trung và Lê Trọng Tấn, đến ngã ba giao cắt đường vành đai 3 đi Khu đô thị Thanh Hà và phố Phúc La.

Dài: 2.750m; rộng: 42m.

14. Phố Nguyễn Thanh Bình (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt phố Tố Hữu, đường Vạn Phúc và Đại Mỗ, đến ngã tư giao cắt đường Lê Trọng Tấn.

Dài: 2350m; rộng: 40m.

15. Đường Vũ Văn Cử (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Vạn Phúc tại số 134, đến ngã ba giao cắt ngõ 77 phố Lụa.

Dài: 550m, rộng: 9,5m.

16. Phố Vũ Trọng Khánh (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Trần Phú tại điểm đối diện trụ sở 2 Công an thành phố Hà Nội, đến ngã ba giao cắt phố Tố Hữu.

Dài: 1210m; rộng: 36m.

17. Phố Dương Lâm (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Nguyễn Khuyến tại chung cư CT3A, đến trường Trung học cơ sở Văn Quán.

Dài 730m; rộng 13-17m.

18. Phố Ngô Đình Mẫn (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Lê Trọng Tấn, đến đoạn giao phố Lý Tự Trọng, cạnh sân bóng La Khê và di tích Bia Bà.

Dài: 600m; rộng 8m.

19. Phố Chùa Quỳnh (quận Hà Bà Trưng): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Thanh Nhân tại số 73-75, đến ngã tư giao cắt phố Hồng Mai tại số nhà 77.

Dài: 1000m; rộng: 7-13m.

20. Phố Tân Khai (quận Hoàng Mai): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Lĩnh Nam tại số 107, đến ngã ba giao cắt phố Dương Văn Bé.

Dài: 1.035m; rộng: 13,5-21,5m.

21. Phố Trịnh Đình Cửu (quận Hoàng Mai): Cho đường bờ phải sông Lừ, đoạn từ ngã tư giao cắt phố Lê Trọng Tấn và phố Nguyễn Lân, đến đoạn giao cuối phố Trần Hòa.

Dài: 2.500m; rộng: 9,5-11,5.

22. Phố Hồng Tiến (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Nguyễn Văn Cừ tại số nhà 192, đến ngã năm giao đường Cổ Linh, Bát Khối, Lâm Du.

Dài: 1565m; rộng: 38-42.

23. Đường Nam Đuống (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Lý Sơn tại chân cầu Đông Trù, đến ngã ba giao cắt đường Ngô Gia Tự tại chân Cầu Đuống.

Dài: 3.108m; rộng: 13,5-17,5m.

24. Phố Hoàng Thế Thiện (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Chu Huy Mân tại điểm đối diện vườn hoa Phúc Đồng, đến ngã ba giao cắt phố Sài Đồng tại số nhà 85.

Dài: 816m; rộng: 8-12m.

25. Phố Trịnh Văn Bô (quận Nam Từ Liêm): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt phố Nguyễn Văn Giáp và phố Trần Hữu Dực đến chân cầu vượt phường Xuân Phương.

Dài: 900m; rộng: 50m.

26. Phố Hoàng Trọng Mậu (quận Nam Từ Liêm): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Mỹ Trì, đến ngã ba giao cắt ngõ 178 đường Đình Thôn tại Bảo tàng Hậu cần.

Dài: 580m; rộng: 26m.

27. Phố Đồng Cổ (quận Tây Hồ): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt phố Thụy Khuê tại điểm đối diện số nhà 284, đến Cổng sau chợ Bưởi.

Dài: 1.350m; rộng: 7-9m.

28. Phố Bùi Trang Chước (quận Tây Hồ): Cho đoạn từ ngã ba giao phố Phú Xá tại sân chơi tổ dân phố số 9 Phú Thượng, đến ngã ba giao cắt phố Phú Gia tại trường Trung học cơ sở Phú Thượng.

Dài: 470m; rộng: 12m.

29. Phố Vũ Miên (quận Tây Hồ): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Yên Hoa tại cổng chào Khu dân cư số 4, đến cuối khu đất đình Yên Phụ.

Dài: 1000m; rộng: 7-9m.

30. Đường Chùa Cao (huyện Ba Vì): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Quảng Oai tại trụ sở Công ty điện lực Ba Vì đến chân chùa Cao.

Dài: 550m; rộng: 7-9m.

31. Đường Gò Sóc (huyện Ba Vì): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Quảng Oai tại trụ sở phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Ba Vì, đến cầu Cao Nhạng.

Dài: 620m; rộng: 10-12m.

32. Đường Vân Trai (huyện Ba Vì): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Quảng Oai tại số nhà 588, đến giáp đường đi thôn Kim Bí, xã Tiên Phong.

Dài: 800m; rộng: 5-5,5m.

33. Đường Tân Hội (huyện Đan Phượng): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường đi xã Hạ Mỗ, Liên Hồng, cạnh Bệnh viện Đa khoa huyện Đan Phượng, đến ngã tư giao cắt đường đi xã Liên Hà.

Dài: 2.500m; rộng: 18m.

34. Phố Chính Trung (huyện Gia Lâm): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Nguyễn Mậu Tài, đến ngã ba giao cắt ngõ 237 phố Ngô Xuân Quảng.

Dài: 500m; rộng: 11,5m-13,5.

35. Phố Cửu Việt (huyện Gia Lâm): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Nguyễn Mậu Tài, đến ngã ba giao cắt ngõ 333 phố Ngô Xuân Quảng.

Dài: 750m; rộng: 16,5-20,5.

36. Đường Phủ Quốc (huyện Quốc Oai): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đại lộ Thăng Long tại chân cầu vượt Hoàng Xá, đến ngã ba giao cắt đường tỉnh lộ 421B đi Thạch Thán - Cấn Hữu.

Dài: 4.340m; rộng: 42m.

37. Đường Ngô Chi Lan (huyện Sóc Sơn): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt đường Núi Đồi tại trụ sở Công an huyện, đến ngã ba giao đường vào trường Cao đẳng An ninh nhân dân 1.

Dài: 1.340m; rộng 11-13m.

38. Đường Thanh Liệt (huyện Thanh Trì): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Nghiêm Xuân Yêm tại trụ sở Trung tâm huấn luyện và thi đấu Bộ Công an, đến ngã ba giao cắt đường đi phường Kim Giang, khu đô thị Xa La.

Dài: 1.600m; rộng: 21-29m.

39. Đường Nguyễn Bặc (huyện Thanh Trì): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Ngọc Hồi tại số 405, đến ngã tư giao cắt đường Nguyễn Bô tại cầu Tứ Hiệp.

Dài: 1.146m; rộng: 22m.

40. Đường Nguyễn Bô (huyện Thanh Trì): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Ngọc Hồi tại cầu Văn Điển, đến ngã ba tiếp giáp đường gom cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ tại bệnh viện Nội tiết Trung ương.

Dài: 846m; rộng: 25,5m.

41. Đường Trần Lư (huyện Thường Tín): Cho đoạn từ Km191+250 Quốc lộ 1A, đến ngã ba giao đường Hùng Nguyên tại ga Thường Tín.

Dài: 678m; rộng: 14m.

42. Đường Hùng Nguyên (huyện Thường Tín): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Trần Lư tại Ga Thường Tín, đến hết địa phận Thị trấn Thường Tín tại ngã ba giao cắt đường đi xã Hà Hồi.

Dài: 874m; 14m.

II. Điều chỉnh độ dài 05 tuyến đường, phố sau đây:

1. Đường Nguyễn Văn Huyền (quận Cầu Giấy): Cho đoạn từ cuối đường Nguyễn Văn Huyền đến ngã ba giao cắt đường Cầu Giấy tại số nhà 221.

Dài: 556m; rộng: 50m.

2. Phố Nguyễn Đình Chiểu (quận Hai Bà Trưng): Cho đoạn từ cuối phố Nguyễn Đình Chiểu, đến ngã ba giao cắt đường Đại Cồ Việt tại công viên Thống Nhất.

Dài: 650m; rộng: 7,5m

3. Phố Trần Hữu Dực (quận Nam Từ Liêm): Cho đoạn từ điểm cuối phố Trần Hữu Dực, đến ngã tư giao phố Nguyễn Văn Giáp tại cầu sông Nhuệ.

Dài: 300m; rộng: 50m.

4. Phố Đặng Thai Mai (quận Tây Hồ): Cho đoạn từ cuối phố Đặng Thai Mai, đến đoạn cuối khu đất Văn phòng Trung ương Đảng, giao cắt phố Quảng An tại số 139.

Dài: 450m; rộng: 10m.

5. Phố Nguyễn Mậu Tài (huyện Gia Lâm): Cho đoạn từ cuối phố Nguyễn Mậu Tài, đến ngã ba đường vào tổ dân phố Kiên Thành.

Dài: 350m; rộng: 22m.

III. Đặt tên 01 công trình công cộng sau đây:

Công viên Thanh Xuân (quận Thanh Xuân): Cho khu vực đất đã quy hoạch và xây dựng công viên thuộc phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân và phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy. Phía Tây bắc giáp phố Hoàng Ngân và Trần Duy Hưng; phía Đông bắc giáp đường Hoàng Minh Giám; phía Tây nam giáp đường Khuất Duy Tiến và đường Vành đai 3 trên cao; phía Đông nam giáp đường Lê Văn Lương.

Diện tích: 132.356m².

ỦY BAN NHÂN DÂN.
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2018

Số: 305 /BC-STP

BÁO CÁO

SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO TP. HÀ NỘI	
ĐẾN	Số: 7586
	Ngày: 22/10/2018
	Giờ:

Thẩm định dự thảo Nghị quyết về việc đặt tên một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội

Kính gửi: Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội

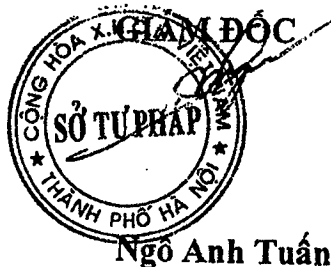
Sở Tư pháp thực hiện thẩm định dự thảo Nghị quyết về việc đặt tên một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội theo đề nghị của Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội tại Công văn số 3893/VHTTDL-QLDS. Sau khi nghiên cứu tài liệu nhận được, Sở Tư pháp Hà Nội có ý kiến như sau:

1. Về sự cần thiết và thẩm quyền ban hành Nghị quyết:

Cùng với tốc độ phát triển đô thị hóa ở Thủ đô, hệ thống đường giao thông và công trình công cộng cũng tăng nhanh, nhiều tuyến đường, phố và công trình công cộng còn chưa được đặt tên và điều chỉnh độ dài. Để đáp ứng công tác quản lý nhà nước về dân cư và nhu cầu của nhân dân, việc trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết về việc đặt tên một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội là cần thiết.

Căn cứ quy định tại điểm e khoản 2 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Điều 16 Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/01/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng, việc quyết định đặt tên, đổi tên đường, phố; công trình công cộng có quy mô lớn, có ý nghĩa quan trọng thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Sở Văn hóa và Thể thao soạn thảo xây dựng dự thảo Nghị quyết về việc đặt tên một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban là cần thiết và đúng thẩm quyền.

Tuy nhiên, theo Khoản 1 Điều 17 Nghị định 91/2005/NĐ-CP ngày 11/01/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng có quy định: “Đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng đối với đô thị loại đặc biệt phải lấy ý kiến của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch trước khi trình Hội đồng nhân dân xem xét ra Nghị quyết”. Do vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo lấy ý kiến của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch để



BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số **4971** /BVHTTDL-DSVH

Hà Nội, ngày **31** tháng **10** năm **2018**

V/v đặt tên, điều chỉnh độ dài đường, phố
trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2018

BỘ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO TP. HÀ NỘI	
Số:	7956
Ngày:	11/11/2018
Giới:	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận được Công văn số 5314/UBND-KGVX ngày 30/10/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị có ý kiến về Hồ sơ dự kiến đặt tên, điều chỉnh độ dài một số đường, phố trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2018. Sau khi nghiên cứu hồ sơ gửi kèm, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến như sau:

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận được Công văn số 5314/UBND-KGVX ngày 30/10/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị có ý kiến về Hồ sơ dự kiến đặt tên, điều chỉnh độ dài một số đường, phố trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2018. Sau khi nghiên cứu hồ sơ gửi kèm, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến như sau:

Thông nhất với Hồ sơ dự kiến đặt tên 43 đường, phố mới, 01 công trình công cộng và điều chỉnh độ dài 06 phố trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2018.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến đề Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội triển khai các bước tiếp theo theo quy định hiện hành./. **Th**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Đặng Thị Bích Liên;
- Số VH&TT Tp. Hà Nội;
- Lưu: VT, DSVH, NĐD.8.



Đặng Thị Bích Liên

**THÀNH ỦY HÀ NỘI
BAN CÁN SỰ ĐẢNG
UBND THÀNH PHỐ**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số: **511** -TTr/BCS

Hà Nội, ngày **03** tháng 11 năm 2018

TỜ TRÌNH

**Xin ý kiến dự thảo Nghị quyết trình HĐND Thành phố về
đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố và công trình
công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2018**

SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO TP. HÀ NỘI	
ĐẾN	Số: 8103
	Ngày: 6/11/2018
	Giờ:

Kính gửi: Thường trực Thành ủy.

Thực hiện Quy chế làm việc của Thường trực Thành ủy khóa XVI (nhiệm kỳ 2015 - 2020); Chương trình xây dựng Nghị quyết năm 2018 và nội dung kỳ họp lần thứ 7 HĐND thành phố khóa XV, Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố kính trình và xin ý kiến Thường trực Thành ủy dự thảo Nghị quyết về đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2018 như sau:

Từ tháng 02/2018, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Văn hóa và Thể thao thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch chi tiết, có văn bản đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã đề xuất danh sách các công trình công cộng, các đường, phố mới cần đặt tên, đổi tên và điều chỉnh độ dài trong năm 2018; Tổ chức đoàn khảo sát liên ngành, phối hợp các Phòng chức năng của quận, huyện, thị xã để khảo sát thực tế, sau đó thống nhất danh sách và lập hồ sơ các đường, phố mới xin ý kiến các cấp.

- Tổ chức các phiên họp của Hội đồng tư vấn đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn Thành phố. Xin ý kiến bằng văn bản các thành viên Hội đồng tư vấn, UBND các xã, phường, thị trấn và UBND các quận, huyện, thị xã; Ban Pháp chế, Ban Văn hóa xã hội - HĐND Thành phố trực tiếp góp ý kiến và Sở Tư pháp đã thẩm tra.

- Tham mưu UBND Thành phố xin ý kiến thỏa thuận của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về dự kiến tên đường, phố và công trình công cộng đề nghị đặt tên và điều chỉnh độ dài của thành phố Hà Nội năm 2018.

- Ngày 31/10/2018, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có văn bản thỏa thuận thống nhất với UBND Thành phố về dự kiến tên đường, phố và công trình công cộng đề nghị đặt tên và điều chỉnh độ dài năm 2018.

- Tiếp thu ý kiến chỉ đạo của tập thể UBND Thành phố tại phiên họp ngày 25/10/2018 và nội dung thống nhất của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao đã hoàn thiện dự thảo Tờ trình và Nghị quyết đúng quy trình, đảm bảo chất lượng.

Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố thống nhất với dự thảo Tờ trình, Nghị quyết về đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2018 do Sở Văn hóa và Thể thao đề xuất; kính trình Thường trực Thành ủy xem xét:

1. Chấp thuận chủ trương việc đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2018.

2. Giao UBND Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua và phê duyệt đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2018.

Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố kính trình, xin ý kiến chỉ đạo của Thường trực Thành ủy./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đồng chí Bí thư Thành ủy;
- Chủ tịch, Bí thư BCS Đảng UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch, UVBCS Đảng UBND TP;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Văn phòng Thành ủy;
- Các sở: Văn hóa và Thể thao, Tư pháp;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- các phòng KGVX, ĐT, KT, NC, TKBT, TH;
- Lưu: VT, BCS.

**T/M BAN CÁN SỰ ĐẢNG
BÍ THƯ**



Nguyễn Đức Chung

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **635/HĐND-VP**
V/v đặt tên, đổi tên và điều chỉnh
độ dài một số tuyến đường, phố
trên địa bàn TP.

Hà Nội, ngày 9 tháng 11 năm 2018

Kính gửi: Ủy Ban Nhân Dân Thành phố;

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND Thành phố, Ban Pháp chế HĐND Thành phố đã chủ trì, phối hợp với Ban Văn hóa – Xã hội tổ chức khảo sát việc đặt tên, đổi tên và điều chỉnh độ dài một số tuyến đường trên địa bàn Thành phố thuộc các quận Hà Đông, Bắc Từ Liêm và Cầu Giấy; tham dự có đại diện lãnh đạo sở Văn hóa và Thể thao, lãnh đạo các Quận có liên quan. Kết quả khảo sát cho thấy hiện trạng một số tuyến đường, phố dự kiến đặt tên chưa hoàn thiện các tiêu chí thiết kế của đường đô thị. Cụ thể là:

1. Tại quận Hà Đông: **dự kiến đặt tên Phố Vũ Văn Cẩn** có độ dài: 550m, rộng: 9.5m đường thảm bê tông nhựa át phan, có vỉa hè hai bên, cây xanh, điện chiếu sáng nhưng mặt cắt lòng đường không đồng đều; thực tế một phần tuyến phố các hộ dân chưa xây nhà đang kinh doanh chợ cây cảnh. Đường chưa có tên, chưa đủ tiêu chí là phố.

2. Tại quận Bắc Từ Liêm:

- **Dự kiến đặt tên phố Xuân Nhang**, hiện trạng vỉa hè và cây xanh không đồng nhất, một bên là kênh mương thoát nước sinh hoạt chưa kè bê tông hóa, gây ô nhiễm môi trường; từ đoạn giữa đường thất vào đến cổng làng cũ có chiều rộng mặt đường nhỏ, chỉ từ 3,5-4,5m. Cuối đoạn đường là khu dân cư sinh sống ổn định, không lưu thông được phương tiện ô tô qua đoạn đường này. Hiện đang là ngõ, chưa đủ tiêu chí là phố.

- **Dự kiến đặt phố tên Tân Dân** mới trải nhựa chưa có vỉa hè, cây xanh, hiện trạng hai bên vẫn là ruộng, chưa có dân xây nhà và sinh sống. Đường chưa có tên, chưa đủ tiêu chí là phố.

3. Tại quận Cầu Giấy: **dự kiến điều chỉnh độ dài là tuyến phố Hoàng Sâm**, hiện trạng phần đường kéo dài không có vỉa hè, cây xanh, mặt đường nhỏ, chỉ từ 4-5m. Chưa đủ tiêu chí là phố.

Từ những kết quả khảo sát trên, Ban Pháp chế HĐND Thành phố đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ, chỉnh sửa Tờ trình và dự thảo Nghị quyết theo hướng sửa một số tuyến phố như sau:

(1) Quận Hà Đông : **đặt tên đường Vũ Văn Cẩn**;

(2) Quận Bắc Từ Liêm : *đặt tên đường Tân Dân;*

Không đặt tên phố Xuân Nhang và kéo dài phố Hoàng Sâm. Còn lại thống nhất các tuyến phố, đường như dự thảo của UBND Thành phố.

Nơi nhận:

- Như trên
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Đ/c Chủ tịch UBND Thành phố;
- Sở Văn hóa và Thể thao;
- UBND quận Hà Đông, Bắc TL và Cầu Giấy;
- Chánh VP HĐND, UBND Thành phố;
- Lưu: VT, BPC(Nhung).

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Hoài Nam